

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 288 – Chúa nhật 20.11.2016

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)

www.conggiaovietnam.net

giaosivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

PHẬN VỤ CỦA GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY	Vatican 2
VUA “NGƯỢC ĐỜI”	Lm. JB. Nguyễn Minh Hùng
VUA THƯƠNG XÓT	Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ
TÌNH THỨC VÀ SẴN SÀNG ĐỂ ĐÓN CHÚA!	Giêrônimô Nguyễn Văn Nội
THÔNG điệp VỀ “VIỆC BẢO VỆ NGÔI NHÀ CHUNG”	Lm. Phêrô Phan Văn Lợi dịch
NHỊP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XXXIV/C	Lm. Giuse Ngô Mạnh Điệp.
CHÚA CÓ PHẠT AI XUỐNG HỎA NGỤC KHÔNG?	Lm. PX. Ngô Tôn Huân
“MÁU CÁC VỊ TỬ ĐẠO LÀ HẠT GIỐNG SINH NHIỀU GIÁO HỮU”	
.....	Cursillista Inhaxiô Đặng Phúc Minh
LINH ĐẠO TÌNH YÊU VỢ CHỒNG	Gs. Trần Văn Cảnh
VÀI Suy Nghĩ Về Cuộc Bầu Cử Tổng Thống Hoa Kỳ 2016: Ý NƯỚC LÒNG DÂN	
.....	Bác Sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD
KHÔNG BAO GIỜ CHÚNG TA CÔ ĐƠN	Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, pss.
CHẤT ĐẠM	Bác Sĩ Nguyễn Ý-Đức, MD.

PHẬN VỤ CỦA GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY Vatican 2

Thánh Công Đồng Chung Vaticanô II

Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN

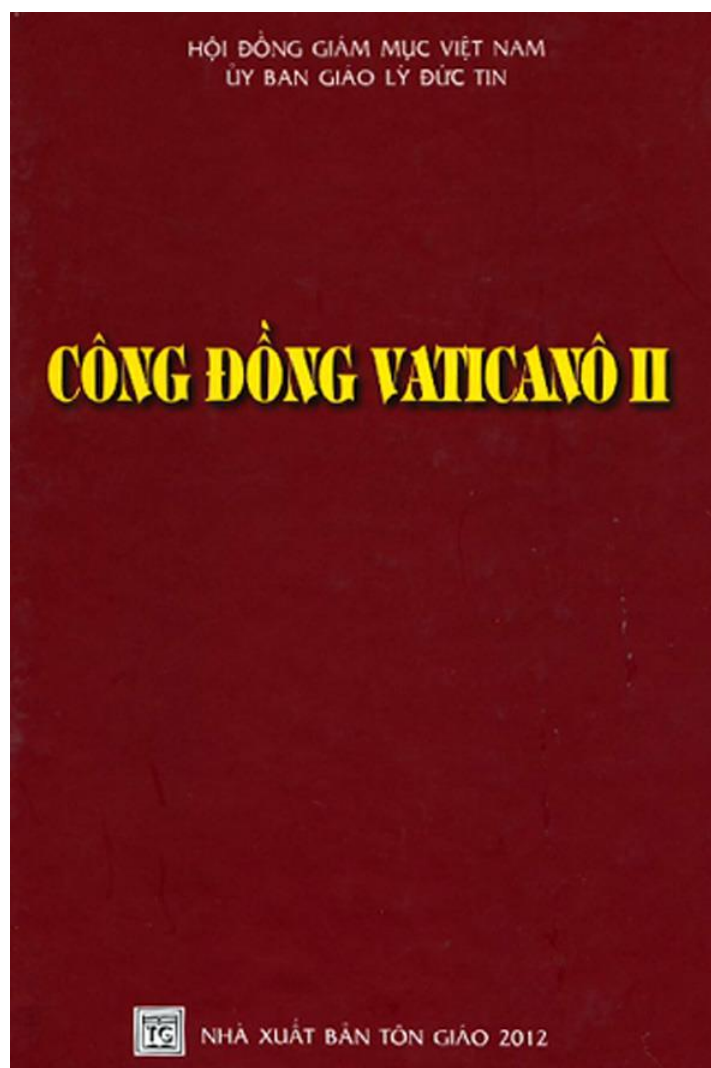
LTS: BBT CGVN và Đặc San GSVN hân hạnh giới thiệu trọn bộ 16 Văn Kiện Công Đồng Vatican 2, bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN, ấn bản mới nhất, có bán tại các Nhà Sách Công Giáo.

Suốt hơn 10 năm qua trên Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam chúng con đã trung thành phổ biến bản dịch của Giáo Hoàng Học Viện PIO X Đà Lạt; Nay với trọn tấm lòng biết ơn các dịch giả qua các thời kỳ, chúng con xin tiếp tục công việc tối cần thiết này nhưng với một bản dịch hoàn chỉnh hơn - **Bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, HĐGMVN**. Rất mong được mọi người đón nhận, hỗ trợ việc phổ biến tài liệu quý này như KIM CHỈ NAM đích thực, đầy đủ và hoàn hảo cho mọi thành phần Dân Chúa. Chúng ta đang sống trong thời điểm kỷ niệm 50 năm Thánh Công Đồng Chung Vatican 2; Dân Chúa Việt Nam khi dành thời gian đọc lại các Hiến Chế, Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn sẽ luôn nhận ra điều mới mẻ và hữu ích cho từng cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chúng con xin chân thành cảm ơn Quý Đức Cha, Quý Cha Ủy Ban GLĐT đã sẵn lòng cho phép chúng con giới thiệu bản văn quý giá này qua internet. Quý Cha và Quý Vị có thể yêu cầu nhận trọn bộ hay từng Văn Kiện cụ thể trên một file word qua email, hoặc cũng có thể tải về máy tại địa chỉ: <http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=home&v=subject&is=31>

Xin chân thành cảm ơn

BBT CGVN & Đặc San GSVN



VỀ MỤC LỤC

HIẾN CHẾ MỤC VỤ¹ VỀ GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY GAUDIUM ET SPES

Ngày 7 tháng 12 năm 1965

PHẦN THỨ NHẤT GIÁO HỘI VÀ ƠN GỌI LÀM NGƯỜI

CHƯƠNG IV PHÂN VỤ CỦA GIÁO HỘI TRONG THẾ GIỚI NGÀY NAY

40. Tương quan giữa Giáo Hội và thế giới

Tất cả những gì chúng ta đã trình bày về phẩm giá con người, về cộng đoàn nhân loại, về ý nghĩa sâu xa của hoạt động nhân loại, tạo thành cơ sở cho mối tương quan giữa Giáo Hội và thế giới, đó cũng là nền tảng cho cuộc đối thoại giữa đôi bên². Chính vì thế, dựa trên tất cả những gì mà Công Đồng này đã tuyên bố về màu nhiệm Giáo Hội, nội dung của chương này sẽ đề cập đến chính Giáo Hội, xét như một thực thể đang hiện diện trong thế giới, đang cùng sống và cùng hoạt động với thế giới ấy.

Phát sinh từ tình yêu của Chúa Cha hằng hữu³, được thiết lập trong thời gian bởi Chúa Kitô là Đấng Cứu Thế, được qui tụ trong Chúa Thánh Thần⁴, Giáo Hội hướng về đích điểm liên quan đến ơn cứu rỗi và cánh chung. Mục đích này chỉ có thể thành tựu trọn vẹn trong thời tương lai. Nhưng bây giờ Giáo Hội đang hiện diện trên trái đất này, qui tụ những con người là phần tử của xã hội trần gian; những người được kêu gọi để hợp thành gia đình con cái Thiên Chúa ngay trong lịch sử nhân loại, vẫn đang tăng trưởng không ngừng cho tới khi Chúa đến. Được liên kết nên một để đón nhận những ân lộc thiên quốc và nhờ đó được nên sung mãn, gia đình này, nhờ Chúa Kitô, “được thiết lập và được tổ chức như một cộng đồng tại thế”⁵, được trang bị “các phương thế thích hợp cho mỗi liên kết hữu hình mạng tính xã hội”⁶. Như thế, là “một đoàn thể hữu hình và là cộng đoàn thiêng liêng”⁷, Giáo Hội đồng hành với toàn thể nhân

¹ Hiến chế Mục Vụ về “Giáo Hội trong thế giới ngày nay” tuy có hai phần rõ rệt nhưng làm thành một khối duy nhất.

Hiến Chế được gọi là “Mục Vụ” vì sẽ dựa trên những nguyên tắc giáo lý để trình bày thái độ của Giáo Hội với thế giới và con người ngày nay. Do đó, phần I vẫn có chủ đích mục vụ, còn phần II chứa đựng nhiều điểm giáo lý.

Trong phần I, Giáo Hội trình bày giáo lý về con người, về thế giới con người đang sống và về thái độ của Giáo Hội đối với con người và thế giới. Trong phần II, Giáo Hội khảo sát tường tận hơn những khía cạnh khác nhau trong cuộc sống hiện nay và trong xã hội nhân loại, nhất là những thách thức, những vấn đề xét ra có vẻ khẩn thiết hơn trong thời đại chúng ta. Do đó, trong phần II, dựa trên những nguyên tắc giáo lý, nội dung không những bao hàm những yếu tố vĩnh cửu mà còn cả những yếu tố thời gian nữa.

Vì thế, phải giải thích Hiến chế theo những nguyên tắc tổng quát của khoa chú giải thần học và đặc biệt trong phần II, phải lưu ý tới những hoàn cảnh tự bản chất gắn liền với những vấn đề được nêu lên, nhưng đang có những biến chuyển.

² x. PHAOLÔ VI, Thông điệp *Ecclesiam Suam*, III: AAS 56 (1964), tr. 637-659.

³ x. Tt 3,4: “Philanthropia”.

⁴ x. Ep 1,3; 13-14; 23.

⁵ x. VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 8.

⁶ x. nt., 9. 8.

⁷ x. nt., 8.

loại và cùng chia sẻ số phận trần thế với thế giới; Giáo Hội như men và linh hồn của xã hội loài người⁸, một xã hội phải được đổi mới trong Chúa Kitô và trở nên gia đình của Thiên Chúa.

Thật ra, sự tương nhập giữa hai thành đồ trần thế và thiên quốc chỉ có thể nhận thức được qua đức tin. Hơn nữa, vẫn còn đó màu nhiệm của lịch sử nhân loại, một lịch sử vẫn còn bị xáo trộn vì tội lỗi cho đến khi vinh quang con cái Thiên Chúa được mạc khải trọn vẹn. Tuy nhiên, trong khi theo đuổi mục đích riêng của mình là đón nhận ơn cứu rỗi, Giáo Hội không chỉ thông truyền sự sống Thiên Chúa cho con người, nhưng còn chiếu giải một cách nào đó ánh sáng của sự sống ấy trên toàn thế giới. Giáo Hội làm công việc này, trước tiên bằng cách chữa trị và nâng cao phẩm giá con người, củng cố cơ cấu của xã hội nhân loại, đồng thời làm cho hoạt động thường nhật của con người có được một hướng đi và mang một ý nghĩa sâu xa hơn. Như thế, nhờ từng phần tử và tất cả cộng đoàn, Giáo Hội tin tưởng có thể đóng góp nhiều vào việc biến đổi gia đình và lịch sử loài người trở nên nhân đạo hơn.

Ngoài ra, Giáo Hội Công Giáo luôn đánh giá cao những việc mà các Giáo Hội Kitô giáo hay các cộng đoàn Giáo hội khác đã và còn đang thực hiện để đóng góp vào việc chu toàn cùng một bổn phận này. Đồng thời, Giáo Hội xác tín mạnh mẽ rằng thế giới có thể có nhiều cách góp phần lớn lao vào việc dọn đường cho Tin Mừng bằng tài năng và hoạt động cá nhân cũng như xã hội. Sau đây là một vài nguyên tắc tổng quát để làm phát triển tốt đẹp mối tương quan và sự tương trợ trong những lãnh vực chung giữa Giáo Hội và thế giới.

41. Sự trợ giúp mà Giáo Hội cố gắng cống hiến cho mỗi người

Con người hiện đại đang trên đường phát triển trọn vẹn nhân cách của mình và càng ngày càng nhận thức và khẳng định rõ rệt hơn quyền lợi của mình. Được trao phó nhiệm vụ tỏ bày màu nhiệm của Thiên Chúa, Đấng là cùng đích của con người, Giáo Hội cũng đồng thời tỏ cho con người biết ý nghĩa của cuộc hiện hữu nhân sinh, tức là sự thật thâm sâu về con người. Giáo Hội biết chắc rằng chỉ có Thiên Chúa mà Giáo Hội phụng sự mới đáp ứng được các khát vọng sâu xa nhất của lòng người, một cõi lòng không bao giờ hoàn toàn thỏa mãn với những của ăn trần thế. Giáo Hội cũng biết rằng con người được Thánh Thần của Thiên Chúa không ngừng thúc đẩy, sẽ không bao giờ hoàn toàn lãnh đạm trước vấn đề tôn giáo, như từng được mình chứng không những qua kinh nghiệm của quá khứ, mà còn bởi rất nhiều chứng tử trong thời đại chúng ta. Thật vậy, con người luôn khao khát muốn biết, ít là một cách mơ hồ, về ý nghĩa của cuộc sống, hoạt động và cái chết của mình. Chính sự hiện diện của Giáo Hội nhắc nhở con người nhớ đến những vấn đề ấy. Chỉ có Thiên Chúa là Đấng tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài và cứu thoát con người khỏi tội lỗi mới đem lại lời giải đáp trọn vẹn cho các vấn đề ấy. Ngài giải đáp qua mạc khải được thực hiện trong Con của Ngài, Đấng đã xuống thế làm người. Ai theo Chúa Kitô, Con Người hoàn hảo, kẻ ấy sẽ được trở nên người hơn.

Dựa trên đức tin ấy, Giáo Hội có thể giải gỡ phẩm giá của bản tính con người khỏi mọi trào lưu tư tưởng không ngừng dao động giữa sự khinh dể và tôn sùng thái quá đối với thân xác con người. Không một luật lệ nhân loại nào có thể đảm bảo phẩm vị và tự do con người cách thích đáng bằng Tin Mừng Chúa Kitô đã được trao phó cho Giáo Hội. Thật vậy, Tin Mừng loan báo và công bố sự tự do của con cái Thiên Chúa phủ nhận mọi hình thức nô lệ, vốn chỉ phát sinh do tội lỗi⁹. Tin Mừng tôn trọng triệt để phẩm giá và quyết định tự do của lương tâm, cũng như không ngừng nhắc nhở phát huy mọi tài năng để phụng sự Thiên Chúa và mưu ích cho mọi người, và sau cùng, Tin Mừng còn dạy mọi người phải thương yêu nhau¹⁰. Những điều đó phù hợp với luật căn bản trong nhiệm vụ cứu rỗi của Kitô giáo. Vì, tuy Thiên Chúa vừa là Đấng Cứu Độ, vừa là Đấng Tạo Dựng, vừa làm chủ lịch sử nhân loại vừa làm chủ lịch sử cứu độ, nhưng trong chính chương trình của Thiên Chúa, sự độc lập đúng mức của tạo vật và nhất là của con người không hề bị hủy diệt, trái lại còn được phục hồi và củng cố theo đúng phẩm giá của mình.

Vậy, dựa vào Tin Mừng đã được ủy thác cho mình, Giáo Hội công bố những quyền lợi của con người, nhìn nhận và đánh giá cao sự năng động của thời hiện đại vẫn đang cổ vũ cho những quyền lợi ấy khắp nơi. Tuy nhiên, những trào lưu đó phải được thẩm nhuần tinh thần Tin Mừng và phải được bảo vệ tránh khỏi mọi hình thức tự trị sai lầm. Thật vậy, chúng ta dễ bị cám

⁸ x. nt., 38, và ghi chú 9.

⁹ x. Rm 8,14-17.

¹⁰ x. Mt 22,39.

dễ nghĩ rằng các quyền riêng tư của chúng ta chỉ được duy trì trọn vẹn khi chối bỏ mọi luật lệ của Thiên Chúa. Nhưng thực ra, đó là con đường dẫn tới tình trạng chẳng những không duy trì được mà còn làm tiêu tan phẩm giá con người.

42. Sự trợ giúp mà Giáo Hội cố gắng mang đến cho cộng đồng nhân loại

Sự hợp nhất trong gia đình nhân loại được củng cố và bổ túc rất nhiều nhờ sự hợp nhất của gia đình con cái Chúa đã được thiết lập trong Chúa Kitô¹¹.

Sứ mạng riêng biệt mà Chúa Kitô đã ủy thác cho Giáo Hội của Người không thuộc phạm vi chính trị, kinh tế hay xã hội: mục đích Người đã ấn định cho Giáo Hội nằm trong lãnh vực tôn giáo¹². Nhưng, chính từ sứ mạng tôn giáo ấy, phát sinh hành động, ánh sáng và sức mạnh có thể giúp thiết lập và củng cố cộng đồng nhân loại hợp với thiên luật. Cũng thế, khi có nơi nào cần, chính Giáo Hội có thể và phải phát động tùy theo hoàn cảnh thời gian và nơi chốn, những công cuộc nhằm phục vụ mọi người, nhất là những người cùng khổ, thí dụ như các công cuộc từ thiện hoặc những tổ chức khác tương tự.

Giáo Hội cũng nhìn nhận tất cả những gì tốt đẹp trong sự năng động nơi xã hội hiện nay: đặc biệt phong trào đi tới hợp nhất, tiến trình xã hội hóa cách lành mạnh và sự liên đới trong phạm vi công quyền và kinh tế. Thật vậy, việc cổ vũ cho sự hợp nhất phù hợp với sứ mạng sâu xa của Giáo Hội, vì chính Giáo Hội ở “trong Chúa Kitô như bí tích hoặc dấu chỉ và khí cụ của sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và của sự hợp nhất toàn thể nhân loại”¹³. Như thế, chính Giáo Hội bày tỏ cho thế giới biết rằng, sự hợp nhất bên ngoài trong lãnh vực xã hội bắt nguồn từ sự hợp nhất trong trí não và con tim, nghĩa là từ đức tin và đức mến, vốn là cơ sở cho sự hợp nhất bất khả phân ly của Giáo Hội trong Chúa Thánh Thần. Nguồn sức mạnh mà Giáo Hội có thể chuyển thông cho xã hội nhân loại ngày nay, dựa trên chính đức tin và đức mến, được thể hiện trong cuộc sống chứ không phải dựa vào thế lực nào khác bên ngoài với những phương thế hoàn toàn nhân loại.

Hơn nữa, bởi sứ mạng và bản chất của mình, Giáo Hội không gắn liền với một hình thức văn hóa nhân loại cá biệt nào, hoặc một thể chế chính trị, kinh tế hay xã hội nào. Nhờ tính cách phổ quát ấy, Giáo Hội có thể trở thành mối dây liên kết hết sức chặt chẽ giữa các cộng đồng nhân loại và các quốc gia khác nhau, miễn là các quốc gia và cộng đồng ấy tin tưởng vào Giáo Hội và thực sự nhìn nhận Giáo Hội có quyền tự do đích thực để chu toàn sứ mạng của mình. Vì vậy, Giáo Hội khuyến cáo các con cái mình và tất cả mọi người: hãy vượt qua mọi tranh chấp giữa các quốc gia, chủng tộc trong tinh thần gia đình con cái Thiên Chúa và củng cố các hiệp hội nhân loại chính đáng.

Công Đồng rất quý trọng tất cả những gì là chân thật, tốt lành và chính đáng trong rất nhiều tổ chức khác biệt mà nhân loại đã và còn đang không ngừng thành lập. Công Đồng cũng tuyên bố rằng: Giáo Hội muốn trợ giúp và cổ vũ mọi tổ chức ấy trong những gì liên hệ và khả dĩ phù hợp với sứ mạng của Giáo Hội. Giáo Hội không ao ước gì hơn là được tự do phát triển để phục vụ lợi ích mọi người trong những chế độ biết nhìn nhận những quyền căn bản của con người, của gia đình và những đòi hỏi của công ích.

43. Giáo Hội nỗ lực hỗ trợ cho hoạt động của nhân loại nhờ các kitô hữu

Công Đồng khuyến khích các Kitô hữu, công dân của cả hai thành đô, hãy nỗ lực chu toàn cách trung thành những bổn phận trần thế của họ, và luôn hành động theo tinh thần Tin Mừng. Thật là sai lầm nếu vì nghĩ rằng, chúng ta không có một quê hương trường tồn ở trần thế và đang kiếm tìm quê hương đời sau, nên cho rằng mình có thể xao lãng các bổn phận trần gian¹⁴, như thế là không nhận thấy rằng chính đức tin buộc mỗi người, tùy theo ơn gọi của

¹¹ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 9.

¹² x. PIÔ XII, *Allocutio ad cultores historiae et artis*, 9.3.1956: AAS 48 (1956), tr. 212: “vị sáng lập thần linh của Giáo Hội là Đức Giêsu Kitô không trao cho Giáo Hội một sứ mệnh nào cũng không ấn định một mục tiêu nào thuộc phạm vi văn hóa. Mục tiêu mà Chúa Kitô nhắm tới mang tính cách thuần túy tôn giáo (...). Giáo Hội phải dẫn dắt mọi người đến với Thiên Chúa để họ hoàn toàn thuộc về Ngài (...). Giáo Hội phải luôn chú tâm đến mục đích thuần túy tôn giáo, siêu nhiên này. Ý nghĩa mọi hoạt động của Giáo Hội, cả đến tận khoản cuối cùng của Bộ Giáo Luật, đều qui về mục đích đó cách trực tiếp hay gián tiếp”.

¹³ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 1.

¹⁴ x. Dt 13,14.

mình, phải chịu toàn các bổn phận đó cách hoàn hảo hơn¹⁵. Ngược lại, cũng sai lầm không kém nếu vì cho rằng, đời sống tôn giáo chỉ hệ tại ở những hành vi phượng tự và một vài bổn phận luân lý phải chịu toàn, nên dần dần hoàn toàn vào công việc trần thế như thể các công việc ấy hoàn toàn xa lạ với đời sống tôn giáo. Sự phân ly giữa đức tin được tuyên xưng và cuộc sống thường ngày của nhiều người phải kể vào số những sai lầm trầm trọng nhất của thời đại chúng ta. Gương mù này, ngay trong Cựu Ước các Tiên tri đã mạnh mẽ tố cáo¹⁶, và trong Tân Ước chính Chúa Giêsu Kitô còn ngăm đe nhiều hơn nữa với những hình phạt nặng nề¹⁷. Vì thế, không được tạo nên sự đối nghịch giả tạo giữa sinh hoạt nghề nghiệp-xã hội và đời sống tôn giáo. Đối với người Kitô hữu, xao lãng bổn phận trần thế tức là xao lãng bổn phận đối với người lân cận và hơn nữa đối với chính Thiên Chúa, khiến phần rỗi đời đời của mình bị đe dọa. Theo gương Chúa Giêsu đã sống như một người thợ, các Kitô hữu hãy vui mừng vì có thể thi hành mọi hoạt động trần thế mà vẫn có được sự thống nhất đời sống khi biết liên kết các cố gắng nhân loại, gia đình, nghề nghiệp, khoa học và kỹ thuật, với các giá trị tôn giáo, chính trong trật tự tuyệt hảo của các giá trị này mọi sự sẽ được qui hướng về vinh danh Thiên Chúa.

Những phận vụ và sinh hoạt trần thế chính là lãnh vực riêng của giáo dân, tuy không độc quyền thuộc về họ. Vì vậy, khi hoạt động với tư cách công dân trần thế, dù là cá nhân hay đoàn thể, không những họ phải tôn trọng các luật lệ riêng của mỗi ngành mà còn phải ra sức tự luyện khả năng chuyên môn thực sự trong từng lãnh vực. Họ sẽ sẵn lòng hợp tác với những người cùng theo đuổi những mục đích chung. Cảm nhận các đòi hỏi và nhờ vào sức mạnh của đức tin, khi cần, họ sẽ không ngần ngại đề nghị và thực hiện những sáng kiến mới. Với một lương tâm đã được đào luyện cách thích hợp, họ phải đem luật Chúa thấm nhập cuộc sống của xã hội trần gian. Giáo dân vẫn mong nhận được ánh sáng và sức mạnh tinh thần từ các linh mục. Tuy nhiên, họ đừng vì thế mà nghĩ rằng các chủ chăn có đủ thẩm quyền chuyên môn để có thể đưa ra ngay một giải pháp cụ thể cho từng vấn đề đang xảy ra, kể cả những vấn đề quan trọng; cũng đừng lầm tưởng đó là sứ mạng dành cho các chủ chăn, nhưng tốt hơn là chính họ, được đức khôn ngoan Kitô giáo soi dẫn và với thái độ quan tâm tôn trọng Huấn quyền của Giáo Hội¹⁸, hãy nhận lấy trách nhiệm của mình.

Thường thì chính quan điểm Kitô giáo về vạn vật sẽ hướng dẫn họ chọn một giải pháp nhất định nào đó tùy hoàn cảnh. Tuy nhiên, như thường thấy xảy ra và vẫn được coi là chính đáng, có những tín hữu khác, với cả thực tâm, sẽ thẩm định cách khác về cùng một vấn đề. Nếu xảy ra trường hợp có những người kết hợp cách dễ dãi những giải pháp mà họ đề ra vào sứ điệp Tin Mừng, cả khi ngoài ý muốn của những người liên hệ, thì nên nhớ không ai được phép độc quyền đòi hỏi thẩm quyền của Giáo Hội phải hậu thuẫn cho lập trường của mình. Phải luôn luôn nỗ lực dùng cách thức đối thoại chân thành để cùng nhau tìm hiểu vấn đề, luôn bảo toàn tình yêu thương nhau và trên hết phải nhắm đến lợi ích chung.

Được dự phần tích cực trong toàn thể đời sống Giáo Hội, người giáo dân không những phải đem tinh thần Kitô giáo thấm nhuần thế giới, nhưng còn được kêu gọi làm chứng cho Chúa Kitô trong mọi hoàn cảnh, ngay giữa lòng cộng đồng nhân loại.

Phân các Giám mục là những người đã được ủy thác việc điều hành Giáo Hội của Thiên Chúa, hãy cùng các linh mục rao giảng sứ điệp của Chúa Kitô, sao cho mọi hoạt động trần thế của các tín hữu thấm nhuần ánh sáng Tin Mừng. Hơn nữa, tất cả các chủ chăn hãy nhớ rằng, qua cách cư xử hằng ngày và thái độ ân cần của mình, các Ngài phải tỏ lộ cho thế giới khuôn mặt của Giáo Hội¹⁹, qua đó, người khác sẽ thẩm định về sức mạnh và chân lý của sứ điệp Kitô giáo. Bằng đời sống và lời rao giảng, hợp cùng các tu sĩ và giáo dân, các ngài hãy minh chứng rằng, chỉ với sự hiện diện, cùng tất cả những gì có thể trao ban, Giáo Hội đã là nguồn năng lực vô tận mà thế giới ngày nay đang rất cần đến. Các Ngài hãy trau dồi khả năng bằng cách chuyên cần nghiên cứu, sao cho có thể chịu toàn trách nhiệm của mình trong cuộc đối thoại với thế giới và với những người thuộc bất cứ lập trường nào. Nhưng trước hết, xin các ngài hãy ghi lòng những lời sau đây của Công Đồng: “Ngày nay, vì nhân loại ngày càng hợp nhất về dân sự, kinh tế và xã hội, nên các linh mục càng phải loại trừ mọi mầm mống chia rẽ, phải liên kết

¹⁵ x. 2 Ts 3,6-13; Ep 4,28.

¹⁶ x. Is 58,1-12.

¹⁷ x. Mt 23,3-33; Mc 7,10-13.

¹⁸ x. GIOAN XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra*, IV: AAS 53 (1961), tr. 456-457 và I: 1. c., tr. 407, 410-411.

¹⁹ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 28.

những công việc và khả năng của mình dưới sự hướng dẫn của các Giám mục và Đức Giáo Hoàng, để dẫn đưa toàn thể nhân loại tiến đến hợp nhất trong gia đình Thiên Chúa”²⁰.

Mặc dù Giáo Hội, với sức mạnh của Chúa Thánh Thần, vẫn luôn là hiền thê trung tín của Chúa và không ngừng là dấu chỉ ơn cứu rỗi giữa thế gian, tuy nhiên Giáo Hội biết rõ rằng, trải qua bao nhiêu thế kỷ, vẫn không thiếu những phần tử trong Giáo Hội²¹, giáo dân hoặc giáo sĩ, sống bất trung đối với Thánh Thần của Thiên Chúa. Ngay trong thời đại chúng ta, Giáo Hội không quên sự cách biệt lớn lao giữa sứ điệp do Giáo Hội công bố và sự yếu đuối nhân loại của những người đang đảm nhận việc loan báo Tin Mừng. Dù lịch sử có phê phán thế nào về những khiếm khuyết ấy, chúng ta cũng phải ý thức và mạnh mẽ khử trừ những thiếu sót để khỏi phương hại đến việc rao giảng Tin Mừng. Cũng vậy, trong việc mở rộng tương quan với thế giới, Giáo Hội biết mình phải luôn trưởng thành nhờ kinh nghiệm qua các thế kỷ. Được Chúa Thánh Thần hướng dẫn, Mẹ Giáo Hội không ngừng “khuyến giục con cái thanh tẩy và canh tân, để dấu chỉ của Chúa Kitô tỏa sáng rạng ngời hơn trên khuôn mặt Giáo Hội”²².

44. Sự trợ giúp mà Giáo Hội nhận được từ thế giới ngày nay

Cũng như thế giới cần phải nhìn nhận Giáo Hội như một thực thể xã hội thuộc về lịch sử và như là men của lịch sử, Giáo Hội cũng biết mình đã nhận được rất nhiều nơi lịch sử và sự tiến hóa của nhân loại.

Kinh nghiệm của những thế kỷ đã qua, tiến bộ của khoa học, các kho tàng hàm chứa trong những hình thức văn hóa nhân loại khác nhau, biểu lộ đầy đủ hơn bản tính của chính con người và mở ra những con đường mới dẫn đến chân lý: tất cả những điều ấy đều hữu ích cho Giáo Hội. Thật vậy, chính Giáo Hội, ngay từ lúc khởi đầu lịch sử của mình, đã ra sức diễn tả sứ điệp của Chúa Kitô bằng những ý niệm và ngôn ngữ của nhiều dân tộc. Hơn nữa, Giáo Hội còn cố gắng dùng sự khôn ngoan của các triết gia để làm sáng tỏ sứ điệp ấy. Mục đích của Giáo Hội là làm cho Tin Mừng, trong mức độ có thể, được thích nghi với tầm hiểu biết của mọi người cũng như với những đòi hỏi của các nhà hiền triết. Cách thích nghi việc rao giảng lời mạc khải như vậy vẫn luôn là nguyên tắc cho mọi công trình Tin Mừng hóa, bởi vì có như vậy mới khơi dậy trong mọi quốc gia khả năng diễn tả sứ điệp Chúa Kitô theo lối riêng của mình, đồng thời mới cổ vũ được sự trao đổi linh động giữa Giáo Hội và những nền văn hóa khác nhau của các dân tộc²³. Để gia tăng thêm nữa những cuộc trao đổi như thế, nhất là trong thời đại chúng ta, thời mà mọi thứ đều biến đổi rất nhanh và lối suy tư lại vô cùng đa dạng, Giáo Hội đặc biệt cần đến sự đóng góp của những người đang sống trong thế giới và biết rõ các tổ chức và bộ môn khác nhau, cũng như quán triệt tinh thần các tổ chức và bộ môn đó, dầu họ có đức tin hay không. Bốn phận của toàn thể Dân Chúa, đặc biệt của các chủ chăn và các nhà thần học, là nhờ sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần, lắng nghe, phân định và giải thích các thứ ngôn ngữ của thời đại, rồi nghiệm xét dưới ánh sáng lời Chúa, để chân lý mạc khải luôn được nhận thức, được thấu triệt, và được trình bày cách thích hợp hơn.

Vì mang một cơ cấu xã hội hữu hình, là dấu chỉ của sự hợp nhất trong Chúa Kitô, nên Giáo Hội cũng có thể và thực sự đang được phong phú thêm nhờ sự tiến hóa của cuộc sống xã hội nhân loại, không phải vì định chế do Chúa Kitô ban cho Giáo Hội còn bị khiếm khuyết, nhưng là để định chế đó được hiểu biết sâu xa hơn, được diễn tả trung thực hơn và được thích nghi hoàn hảo hơn với thời đại chúng ta. Với lòng biết ơn, Giáo Hội nhận thấy rằng Giáo Hội đã được nhiều người thuộc mọi giai cấp và hoàn cảnh giúp đỡ nhiều cách cho chính cộng đoàn cũng như cho từng con cái mình. Quả thật, tất cả những ai góp phần phát triển cộng đồng nhân loại trong lãnh vực gia đình, văn hóa, kinh tế, xã hội, chính trị, cả trên bình diện quốc gia cũng như quốc tế, đều trợ giúp không ít cho cộng đồng Giáo Hội, theo như ý định của Thiên Chúa, trong mức độ Giáo Hội lệ thuộc vào những yếu tố trần thế. Hơn nữa, Giáo Hội còn nhìn nhận rằng ngay cả sự chống đối của những kẻ công kích hay bách hại Giáo Hội cũng đã và còn đang có thể giúp ích rất nhiều cho Giáo Hội²⁴.

²⁰ x. nt.

²¹ x. T. AMBRÔSIÔ, *De virginitate*, ch. VIII, số 48: PL 16, 278.

²² CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 15.

²³ x. CD VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 13.

²⁴ x. GIUSTINÔ, *Dialogus cum Tryphone*, ch. 110: PG 6, 729, xb. Otto, 1897, tr. 391-393: “... nhưng chúng ta càng chịu bách hại lại càng có nhiều người trở thành tín hữu và đạo đức nhờ danh Chúa Giêsu”; x. TERTULLIANÔ, *Apologeticus*, ch. L, 13: PL I, 534; *Corpus Christ.*, ser. Lat. I, tr. 171: “càng bị cắt bỏ (bách hại), chúng tôi càng trở nên đông đảo hơn: máu từ đạo là hạt giống nảy sinh Kitô hữu!”; x. Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, ch. II số 9: AAS 57 (1965), tr. 14.

45. Chúa Kitô, Alpha và Omega

Khi trợ giúp thế giới cũng như khi được thế giới hỗ trợ, Giáo Hội chỉ có một mục tiêu duy nhất là làm cho Nước Chúa trị đến và toàn thể nhân loại được cứu rỗi. Mọi lợi ích mà đoàn Dân Thiên Chúa, trong thời gian còn đang lữ hành tại thế, có thể đem lại cho gia đình nhân loại, đều phát xuất từ sự kiện này: Giáo Hội là “bí tích phổ quát của ơn cứu rỗi”²⁵, tỏ bày và đồng thời thực hiện mầu nhiệm tình yêu Thiên Chúa đối với con người.

Quả thực, Lời Thiên Chúa, Lời mà nhờ đó muôn vật được tạo thành, đã làm người, một con người toàn hảo, để cứu rỗi mọi người và thâu kết vạn vật. Chúa là cùng đích của lịch sử nhân loại, là điểm qui tụ mọi ước vọng của lịch sử và văn minh, là trung tâm của nhân loại, là niềm vui của tâm hồn và là sự viên mãn của mọi niềm khao khát²⁶. Chính Người là Đấng Chúa Cha đã làm cho sống lại từ cõi chết, đã tôn vinh và cho ngự bên hữu, đặt làm thẩm phán kẻ sống và kẻ chết. Được tác sinh và qui tụ trong Thần Khí của Người, chúng ta đang tiến bước trong cuộc hành trình hướng về chung cục lịch sử nhân loại, một chung cục phù hợp với ý định yêu thương của Người: “thâu kết trong Chúa Kitô muôn loài trên trời dưới đất” (Ep 1,10).

Chính Chúa đã nói: “Đây chẳng bao lâu nữa Ta sẽ đến, và Ta đem theo lương bổng để trả cho mỗi người tùy theo việc họ đã làm. Ta là Alpha và Omega, là Đầu và Cuối, là Khởi Nguyên và Cùng Tận” (Kh 22,12-13).

VỀ MỤC LỤC

VUA “NGƯỢC ĐỜI”

CHÚA KITÔ VUA VŨ TRỤ NĂM C

Hôm nay Hội Thánh tuyên xưng Chúa Kitô là Vua, nhưng không phải vua bình thường, không phải vua một quốc gia, một dân tộc, nhưng còn hơn vua quốc gia hay dân tộc: Người là Vua các vua Chúa các chúa. Và còn lớn hơn thế: Người là Vua vũ trụ.

Bài đọc hai, trích thư gửi tín hữu Côlôxê, thánh Phaolô cho thấy vương quyền của Chúa Kitô còn hơn gấp bội lần, vương quyền đó tuyệt đối. Tuyệt đối vì: Người là hình ảnh của Thiên Chúa. Mọi loài cả trên trời, cả dưới đất, dù hữu hình hay vô hình, tất cả chỉ được tạo thành nhờ Người. Người có trước mọi loài. Người bá chủ mọi loài.

Vì vương quyền của Chúa Kitô là vương quyền tuyệt đối, nên khi nói Chúa Kitô là Vua vũ trụ, ta tuyên xưng và tôn vinh vương quyền của Người theo nghĩa tuyệt đối này.

Nhưng tôi lại thấy có cái gì mâu thuẫn trong cách trình bày của Hội Thánh về khuôn mặt của Vua Kitô?

Người là Vua lớn lao: Vua vũ trụ tuyệt đối, vương quốc của Người bao trùm mọi nơi và mọi sự, vương quyền của Người trải rộng như thế, vậy mà trong lễ này, Hội Thánh lại chọn Tin Mừng nói về việc Chúa chịu đóng đinh để ta suy niệm.

Ngay đầu bài Tin Mừng, thánh Luca cho biết “các thủ lãnh cùng với dân chúng cười nhạo Chúa Giêsu”. Ngày người ta lên ngôi vua, là ngày vinh quang, ngày nổi đình nổi đám, ngày tôn

²⁵ X. CĐ VATICAN II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium*, 48.

²⁶ X. PHAOLÔ VI, *Huấn từ* 3.2.1965: *L'Osservatore Romano*, 4.2.1965.

kém không biết bao nhiêu là tiền của. Đàng này một tử tội chịu đóng đinh trên thập giá trần trụi giữa trời giữa đất, lại được tôn xưng là vua!

Có cái gì đó quá mâu thuẫn. Mâu thuẫn đến độ phi lý. Vậy Hội Thánh có sai lầm, hay Hội Thánh có ý gì khác?

Hội Thánh cố tình bày như thế, để chính trong cái mà ta cho là mâu thuẫn, **đòi ta phải khám phá ý nghĩa đích thực của Vua Kitô.**

Đó là Chúa Kitô có đủ mọi uy quyền, nhưng không phải để ra oai tác oái, mà để **cai trị bằng tình yêu.**

Vương quyền Người càng tuyệt đối, vương quốc Người càng bao trùm bao nhiêu thì **tình yêu của Người càng lớn lao** bấy nhiêu.

Hóa ra khi trình bày Vua vũ trụ qua khuôn mặt của thập giá, Hội Thánh không mâu thuẫn, ngược lại Chúa Kitô mới “ngược đời”: Vua vũ trụ đấy, nhưng lại bảo rằng: **“Ta đến không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người”.**

Vua vũ trụ đấy, nhưng lại **cúi xuống rửa chân cho môn đệ.**

Vua vũ trụ đấy, nhưng người ta tôn làm vua - sau khi họ hưởng từ nơi Người một phép lạ cả thể: đang thiếu thốn vậy mà được ăn đến phát no và còn dư vật - thì Vua lại chạy trốn, **không nhận sự vinh quang được ban tặng từ những con người trần thế.**

Còn nhớ khi thánh Phêrô tuyên xưng bằng một lời long trọng: *“Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống”*, thì ngay sau lời tuyên xưng đó, Vua Kitô **báo trước cuộc khổ nạn của mình**: Phải nhiều nhiều đau khổ, bị người ta giết rồi mới sống lại.

Tin Mừng thánh Gioan, trong khi tường thuật cuộc đối thoại giữa Chúa Kitô và ông Nicôđêmo, có ghi lại câu nói của Chúa khi Chúa khẳng định vương quyền của Người: **“Như ông Môisen giương cao con rắn trong sa mạc, con người cũng sẽ được giương cao như vậy”.**

Lời này tương đương một lời nói khác của Chúa Kitô, cũng theo Tin Mừng Gioan: *“Ngày nào Ta được giương cao khỏi mặt đất, Ta sẽ kéo mọi người lên cùng Ta”*. Rồi thánh Gioan kết luận: Người nói Người được giương cao là ám chỉ cái chết của Người.

Mà cái chết của Vua Kitô, cứ nhìn bằng mắt phàm trần, đó là cái chết ô nhục, chết treo trên thập giá. Nhưng với Chúa Kitô, **chính khi được treo lên là lúc được giương cao. Treo lên là được tôn vinh.**

Vẫn chưa hết. Sau khi phục sinh, sách Công vụ Tông đồ gọi Vua Kitô là **Đức Chúa**. Trước vị Đức Chúa, trước kia chỉ dành cho Thiên Chúa, nay áp dụng cho Vua Kitô để tuyên phong Người.

Đức Chúa hiện ra trong vinh quang phục sinh để trao ban bình an cho các môn đệ, thì ngay trong lúc trao ban bình an, lại cho các ông xem tay và cạnh sườn. Tại sao? Tại vì dấu của thập giá vẫn hằn sâu trên tay và trên cạnh sườn.

Trên thập giá, Chúa Kitô được giương cao, cho nên trên thập giá, vương quyền của Chúa Kitô tuyệt đối. **Trên thập giá, Chúa Kitô là Vua, Vua vũ trụ. Trên thập giá Chúa Kitô là Chúa, Chúa mọi loài.**

Tất cả những hình ảnh ấy là gì nếu không phải là **tình yêu**? Dấu của thập giá càng khắc sâu bao nhiêu, thì gương mặt của Vua Tình yêu càng rực rỡ bấy nhiêu. **Chỉ khi yêu như thế, Vua Kitô mới là Vua đúng nghĩa.**

Chỉ có Vua Kitô mới làm vua “ngược đời” như thế, nhưng lại rất tuyệt vời!

Vì là Vua Tình yêu, cho nên Chúa dạy anh chị em và tôi hãy yêu như Người đã yêu. Chỉ có yêu như Chúa, ta mới xứng đáng là thần dân của Chúa.

Tôi nghĩ hình ảnh anh chị em lo cho con cái, hiến thân nuôi nấng, dạy dỗ con nên người là lúc ta sống tình yêu của Chúa Kitô. Tôi thấy có nhiều cha mẹ quên mình, nhận hết mọi cực nhọc, suốt ngày bán lưng cho trời, bán mặt cho đất; hết buôn gánh lại bán bưng. Nhưng hình ảnh đó rất đẹp để diễn tả Tình yêu Chúa Kitô.

Ngược lại con cái cũng hãy yêu thương cha mẹ mình. Từ lời ăn tiếng nói, sao cho nhẹ nhàng, không gắt gỏng, cãi vả, không trả treo, không lời một tiếng hai với cha mẹ; đến hành động và suy nghĩ, sao cho xứng là con thảo, con ngoan.

Sống trên thuận dưới hòa như thế, sẽ là gia đình sống tình yêu của Chúa Kitô.

Anh chị em hãy yêu đi, tình yêu sẽ cho ta biết phải làm gì để **tận hiến cho người mình yêu.**

Lm JB. NGUYỄN MINH HÙNG

VỀ MỤC LỤC

VUA THƯƠNG XÓT

Suy niệm Tin Mừng Lễ Chúa Kitô Vua năm – C

(Lc 23, 35-43)

Hôm nay, đại lễ Chúa Kitô Vua vũ trụ, kết thúc năm phụng vụ, cũng là ngày cuối cùng của Năm Thánh Lòng Thương Xót, năm mà khi suy tư về lòng thương xót của Thiên Chúa, chúng ta nhận ra rằng số phận của thế giới không nằm trong tay con người, nhưng trong lòng thương xót của Thiên Chúa. Các bài đọc Kinh Thánh vừa được công bố có cùng một chủ đề là vị thế trung tâm của Chúa Kitô. Người là trung tâm của tạo dựng, trung tâm của dân Chúa và trung tâm của lịch sử, là Lòng Thương Xót của Thiên Chúa, là vị Vua từ bi, thứ tha và hay thương xót.

Hướng nhìn lên đồi Calvariô nơi treo Chúa Giêsu Kitô trên cây Thánh Giá, chúng ta khám phá ra Vị Mục Tử Nhân Lành hiến mạng vì đàn chiên, thương xót, tha thứ và cứu vớt tội nhân. Tấm bảng trên đầu có ghi : "*Người này là vua dân Do thái*" (Lc 23,38). Điều Philatô đã viết là đã

viết. Hình khổ Vua chịu thật là khủng khiếp, mặt mày biến dạng. Thế mà Người lại là vua ư ? Sao có thể thế được ? Người là Vua những gì ?

Câu trả lời : Chúa Giêsu không là vua của những gì hết. Ngài là Vua vinh quang, Vua mọi sự. Đơn giản, Người là Vua, hoàn toàn là Vua. Thực tế xem ra khó chấp nhận, vì người ta muốn biến Chúa Giêsu trở nên trò cười khi mặc cho Người áo đỏ và đội mão gai.

Các bản văn phụng vụ trình bày vương quốc của Chúa Giêsu như một bức tranh đầy ấn tượng. Người là Chúa Cứu Thế đã được xức dầu (x. 1Col 1, 12-20), là Vua duy nhất của vũ hoàn, Vua khiêm nhường, Vua quyền năng. Nhưng Vương quốc của Vua Giêsu không lại thuộc về thế gian này. Vương quốc của sự thật và sự sống, Vương quốc thánh thiện và tràn đầy ân sủng, Vương quốc yêu thương, công lý và an bình. Một vương quốc được sinh ra từ Máu và nước từ cạnh sườn đâm thủng của Chúa Giêsu Kitô.

Thánh Giá thẳng đứng trong vinh quang. Ngai vàng, gọi lên những sự khiêu khích. Ba lần Chúa Giêsu bị hỏi : *"Nếu ông là Đấng Kitô"* (x. Lc 23, 35-43). Mỗi nhóm cáo buộc Người đều hỏi về tình trạng cá nhân của chính Người. Các nhà lãnh đạo tôn giáo mong đợi Người Thiên Chúa tuyển chọn nên hỏi : *"Nếu ông là Đấng Kitô"* (Lc 23, 35). Những tên lính bảo vệ sức mạnh của Đế chế La-mã thách thức Người : *"Nếu ông là vua dân Do-thái, ông hãy tự cứu mình đi"* (Lc 23, 38). Một tên trộm cướp cùng bị đóng đinh cũng kêu lên trong đau đớn nhằm thoát khỏi cái chết : *"Nếu ông là Đấng Kitô, ông hãy tự cứu ông và cứu chúng tôi nữa"* (Lc 23, 40). Họ khác nhau về địa vị, nhưng lại giống nhau ở điểm thách thức Chúa : *"Ông hãy tự cứu mình đi !"* Như thế thách Chúa Giêsu xuống khỏi thập giá để chứng minh vương quốc của mình ! Đây là cơn dấm dỏ cuối cùng. Nhưng Chúa Giêsu đã không đến thế gian để biểu dương sức mạnh cho ta thấy. Người đến để giao hòa nhân loại với Thiên Chúa Cha và nhân loại với nhau, đồng thời ban lại cho chúng ta tự do đã bị đánh mất vì tội, nhất là trao ban cho chúng ta tình yêu và lòng thương xót. Lòng thương xót không phải là yếu đuối hay đầu hàng, nhưng là ánh quan mạnh mẽ, hào hùng của tình yêu toàn năng của Chúa Cha, Đấng an ủi và lãnh những yếu đuối của chúng ta, nâng chúng ta dậy từ chỗ vấp ngã và kêu gọi chúng ta làm điều thiện. Khi chịu treo trên thập giá Chúa Giêsu đã mạc khải vinh quang của Người, Người là Con Chiên bị sát tế để xóa tội trần gian.

Giữa những lời nhạo báng và thách thức, có một lời công nhận vương quốc của Thiên Chúa. Tên trộm lành, một trong hai kẻ chịu cùng bị đóng đinh với Chúa Giêsu, đã hiểu được Vua Giêsu là thế nào, nên anh thưa với Chúa bằng giọng điệu van xin : *"Lạy Ngài, khi nào về nước Ngài, xin nhớ đến tôi"* (Lc 23,42). Câu trả lời bảo đảm và đầy an ủi của Chúa Giêsu đối với anh : *"Ta bảo thật ngươi : ngay hôm nay, ngươi sẽ ở trên thiên đàng với Ta"* (Lc 23,43). Chúa Giêsu là Vua, một vị Vua chỉ nói lời tha thứ, chứ không nói lời kết án.

Vương quốc của Vua Giêsu không hão huyền, trừu tượng, vương quốc ấy có mặt ngay hôm nay, nơi Chúa Kitô hiện diện. Như vậy, bản cáo trạng chống lại Chúa Giêsu viết, *"Đây là Vua dân Do Thái"* là thật trớ trêu, bởi từ trên thập giá vương quốc của Chúa Giêsu Kitô tỏa sáng vinh quang. Cái chết của Người trên thập giá là hành động đẹp nhất chứng tỏ tình yêu của Thiên Chúa dành cho con người.

Cùng với thánh Phaolô "*chúng ta hãy vui mừng cảm tạ Chúa Cha, đã làm cho chúng ta trở nên xứng đáng chung hưởng phần gia nghiệp...trong cõi đầy ánh sáng*". Và bày tỏ lòng biết ơn vì : "*Người giải thoát ta khỏi quyền lực tối tăm, và đưa vào vương quốc Thánh Tử chí ái ; trong Thánh Tử chúng ta được cứu chuộc, được thứ tha tội lỗi*" (Cl 1, 12-20). Nhờ sự chết của mình, Vua Giêsu đã hòa giải tất cả mọi sinh linh ; "*Nhờ máu Người đổ ra trên thập giá*", Người đã đóng ấn một giao ước muôn đời. Khi phục sinh, Chúa Cha đã tôn phong Người làm Vua và là "*Trưởng tử trong số những người từ cõi chết sống lại*", "*Người là đầu của thân thể, nghĩa là đầu Hội Thánh*."

Ai sẽ loan báo cho thế giới vương quốc của Chúa Giêsu, nếu không phải là những chi thể của Thân Thể Người ? Một vị vua được thiết lập chỉ để ngưỡng mộ và tôn thờ, sứ mạng của vị vua ấy sẽ vô hiệu.

Câu hỏi đặt ra cho chúng ta trong ngày lễ Chúa Kitô Vua, Chúa Kitô có phải là Vua và là Chúa của đời tôi không? Ai hiển trị trong tôi, Chúa Kitô hay ai khác? Theo thánh Phaolô, có hai con đường có thể để sống: "*hoặc cho mình hay cho Chúa*" (x. Rm 14:7-9), vậy tôi sống cho chính mình hay sống cho Chúa ?

Lạy Chúa Giêsu là Vua các vua, Chúa các chúa, Vua của vũ hoàn. Chúng con cùng với muôn loại thụ tạo cung chúc tôn thờ và cảm tạ Vua Tình Yêu. Xin thương xót chúng con, xin cho đời chúng con thành lời ca ngợi, luôn làm theo ý Vua, nhiệt thành phục vụ Chúa và tha nhân. Lạy Chúa Giêsu Kitô là Vua vũ trụ, mọi vinh quang và danh dự cho Thiên Chúa Cha đến muôn đời. Amen.

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

VỀ MỤC LỤC

TÌNH THỨC VÀ SẴN SÀNG ĐỂ ĐÓN CHÚA!

CHÚA NHẬT I MÙA VỌNG NĂM A (27/11/2016)

[Is 2,1-5; Rm 13, 11-14; Mt 24, 37-44]

I. DẪN VÀO PHỤNG VỤ

Ngày bầu cử Tổng Thống Hoa Kỳ vừa qua giúp chúng ta hiểu hơn ý nghĩa và tầm quan trọng của sự chờ đợi và niềm hy vọng. Kết quả thật bất ngờ đối với mọi người ở trong và ngoài nước Mỹ. Hôm nay chúng ta nói với nhau về một sự chờ đợi và một niềm hy vọng khác mà Mùa Vọng đem lại cho các tín đồ Kitô giáo.

Năm Phụng Vụ (A) bắt đầu với Chúa Nhật I Mùa Vọng. Vọng trong ngôn ngữ Việt có 2 nghĩa: ngóng đợi và hy vọng; nhưng theo nguyên ngữ la-tinh thì Adventus có nghĩa là "việc xảy

đến”, tức sự việc Thiên Chúa đã đến trần gian và đã đi vào lịch sử của nhân loại. Thật vậy Thiên Chúa đã đến trong lịch sử nhân loại qua giao ước với các Tổ Phụ và dân riêng là Ít-ra-en và nhất là Thiên Chúa đã đến nơi Đức Giê-su Na-da-rét là Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người, sinh ra ở Bê-lem. Chính Đấng Thiên Chúa ấy sẽ đến một cách long trọng trong Ngày Quang Lâm, để thực thi công lý một cách triệt để và trọn vẹn tức thưởng phạt công minh. Nhưng Đấng Thiên Chúa ấy cũng thường đến với mỗi người/cộng đoàn chúng ta trong/quá các biến cố cuộc sống cá nhân và cộng đoàn của chúng ta.

Để gặp được Chúa và đón rước Người vào nhà là tâm hồn và cuộc sống của mình, chúng ta phải **tỉnh thức và sẵn sàng**. Đó cũng là lời kêu gọi của Chúa Kitô trong Bài Phúc âm hôm nay.

II. LẮNG NGHE LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH

2.1 Lắng nghe Lời Chúa trong bài đọc 1 (Is 2,1-5): Hòa bình vĩnh cửu

² Trong tương lai, núi Nhà Đức Chúa đứng kiên cường vượt đỉnh các non cao, vươn mình trên hết mọi ngọn đồi. Dân dân lũ lượt đưa nhau tới, ³ nước nước dập dìu kéo nhau đi.

"Đến đây, ta cùng lên núi Đức Chúa, lên Nhà Thiên Chúa của Gia-cóp, để Người dạy ta biết lối của Người, và để ta bước theo đường Người chỉ vẽ. Vì từ Xi-on, thánh luật ban xuống, từ Giê-ru-sa-lem, lời Đức Chúa phán truyền. ⁴ Người sẽ đứng làm trọng tài giữa các quốc gia và phân xử cho muôn dân tộc. Họ sẽ đúc gươm đao thành cuốc thành cày, rèn giáo mác nên liềm nên hái. Dân này nước nọ sẽ không còn vung kiếm đánh nhau, và thiên hạ thôi học nghề chinh chiến. ⁵ Hãy đến đây, nhà Gia-cóp hỡi, ta cùng đi, nhờ ánh sáng Đức Chúa soi đường!

2.2 Lắng nghe Lời Chúa trong bài đọc 2 (Rm 13,11-14): Mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô

¹¹ Phải như thế, vì anh em biết chúng ta đang sống trong thời nào. Đã đến lúc anh em phải thức dậy, vì hiện nay ngày Thiên Chúa cứu độ chúng ta đã gần hơn trước kia, khi chúng ta mới tin đạo. ¹² Đêm sắp tàn, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. ¹³ Chúng ta hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tương. ¹⁴ Nhưng anh em hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục vọng.

2.3 Lắng nghe Lời Chúa trong bài Tin Mừng (Mt 24,37-44): Phải canh thức và sẵn sàng

³⁷ "Quả thế, thời ông Nô-ê thế nào, thì ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy. ³⁸ Vì trong những ngày trước nạn hồng thủy, thiên hạ vẫn ăn uống, cưới vợ lấy chồng, mãi cho đến ngày ông Nô-ê vào tàu. ³⁹ Họ không hay biết gì, cho đến khi nạn hồng thủy ập tới cuốn đi hết cả. Ngày Con Người quang lâm cũng sẽ như vậy.

⁴² "Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến. ⁴⁴ Anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.

III. KHÁM PHÁ CHÂN DUNG VÀ SỨ ĐIỆP LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH

3.1 Chân Dung của Thiên Chúa hay Thiên Chúa là Ai?

- Là Đấng ngự trên (núi) cao và dạy con người biết đường lối của ngay thật. Người cũng làm trọng tài giữa các quốc gia và phân xử cho muôn dân muôn nước. Nghe Lời Chúa, các dân tộc sẽ đúc gươm đao thành cuốc thành cày, rèn giáo mác nên liềm nên hái, sẽ không còn vung kiếm đánh nhau, và thiên hạ thôi học nghề chinh chiến.

- Là Chúa Giê-su Ki-tô với danh hiệu là Con Người - nghĩa là người và đồng thời là nhân vật huyền bí đã được Đấng Lão Thành (Thiên Chúa) giao quyền thống trị, vinh quang và vương vị, trong thị kiến của tiên tri Đa-ni-en (7,13-14). Người đã đến trần gian và trong lịch sử loài người, sẽ đến trong ngày Quang Lâm, nhưng vẫn hằng đến trong cõi tâm linh của mỗi con người, vì Người vừa là Thiên Chúa vừa là Đấng Phục Sinh.

3.2 Sứ Điệp hay Giáo Huấn của Chúa (Chúa dạy gì hay Chúa muốn chúng ta làm gì?):

Qua ba bài Sách Thánh hôm nay, sứ điệp hay giáo huấn của Lời Chúa là:

- “Hãy lên núi Đức Chúa, vào Nhà Thiên Chúa của Gia-cóp, để Người dạy ta biết đường lối của Người, và để ta bước theo Người” (Ngôn sứ I-sai-a).

- “Hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. Hãy ăn ở cho đứng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm dăng, cũng không cãi cọ ghen tương. Nhưng anh em hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thỏa mãn các dục vọng” (Thánh Phao-lô).

- “Hãy canh thức... Hãy sẵn sàng chờ đón giờ phút Con Người đến” (Chúa Giê-su).

IV. SỐNG VỚI CHÚA VÀ THỰC THI SỨ ĐIỆP CỦA NGƯỜI

4.1 Sống với Thiên Chúa là có tâm tình thờ phượng, tin tưởng và phó thác, với

- Đấng ngự trên (núi) cao và dạy con người biết đường lối của ngay thật. Người cũng làm trọng tài giữa các quốc gia và phân xử cho muôn dân muôn nước. Nghe Lời Chúa, các dân tộc sẽ đúc gươm đao thành cuốc thành cày, rèn giáo mác nên liềm nên hái, sẽ không còn vung kiếm đánh nhau, và thiên hạ thôi học nghề chinh chiến.

- Chúa Giê-su Ki-tô với danh hiệu là Con Người - nghĩa là người và đồng thời là nhân vật huyền bí đã được Đấng Lão Thành (Thiên Chúa) giao quyền thống trị, vinh quang và vương vị, trong thị kiến của tiên tri Đa-ni-en (7,13-14). Người đã đến trong lịch sử, sẽ đến trong ngày Quang Lâm, nhưng vẫn hằng đến trong cõi tâm linh của mỗi con người, vì Người vừa là Thiên Chúa vừa là Đấng Phục Sinh.

4.2 Thực thi sứ điệp Lời Chúa

Câu hỏi được nêu lên là làm sao chúng ta thực thi được sứ điệp của Lời Chúa hôm nay? Từ kinh nghiệm cá nhân và cộng đoàn, chúng ta nghiệm ra rằng chúng ta thật rất khó mà sống

kết hiệp mật thiết với Chúa Ki-tô, với Thiên Chúa, và càng khó hơn việc chúng ta mỗi ngày mỗi nên giống Chúa Ki-tô hơn. Gợi ý của các bài Thánh Kinh hôm nay là chúng ta phải lánh xa cảnh chè chén say sưa, chơi bời dâm dăng, cãi cọ ghen tương, chiều theo tính xác thịt, thỏa mãn các dục vọng (mặt tiêu cực) và chiến đấu bằng vũ khí của sự sáng, sống tỉnh thức, sẵn sàng và chờ đón Chúa như bề tôi chờ đón ông chủ, như cô dâu chờ đón chàng rể (mặt tích cực). Nhưng dường như những việc ấy mới chỉ là khởi điểm chứ thật ra chưa đủ. Vậy phải làm gì hơn nữa?

Tôi xin phép được chia sẻ một kinh nghiệm: Phong Trào Cursillo có một phương cách rất hữu hiệu trong việc giúp các thành viên nên giống Thầy Giê-su Chí Thánh: mỗi ngày/tuần/tháng anh chị em Cursillo kiểm điểm đời sống của mình nhờ/quia phương châm: “mô đạo, hiểu đạo và hành đạo”, được cụ thể hóa bằng 3 câu hỏi:

(1o) Hôm nay/tuần này/tháng này tôi đã làm những gì để tăng thêm lòng mộ/sùng Đạo [Thiên Chúa/Chúa Giê-su/Hội Thánh]? - Câu trả lời có thể là: Hôm nay/tuần này/tháng này, tôi đã tham dự các Thánh Lễ, lần chuỗi Mân Côi, đi Đàng Thánh Giá, cầu Thánh Thể, đọc, suy niệm Lời Chúa và cầu nguyện, đọc sách thiêng liêng, hy sinh, hãm mình v.v..... để lòng mộ/sùng Đạo của tôi được tăng triển.

(2o) Hôm nay/tuần này/tháng này tôi đã làm những gì để tôi có thêm sự hiểu biết về Đạo [Thiên Chúa/Chúa Giê-su/Hội Thánh]? - Câu trả lời có thể là: Hôm nay/tuần này/tháng này, tôi đã tham dự các buổi học hỏi Thánh Kinh, đã đọc, suy niệm Lời Chúa và cầu nguyện mỗi ngày, đã đọc sách thiêng liêng, sách thần học, đã nghe thuyết trình, dự tọa đàm v.v..... để tôi hiểu biết hơn về Đạo.

(3o) Hôm nay/tuần này/tháng này tôi đã làm những gì để truyền bá Đạo [Thiên Chúa/Chúa Giê-su/Hội Thánh?] cho những người xung quanh? - Câu trả lời có thể là: Hôm nay/tuần này/tháng này, tôi đã dành thời gian đi thăm người già cô đơn trong khu xóm, thăm bệnh nhân trong bệnh viện, cúng tiền hoặc tham gia chuyển cứu trợ đồng bào bị bão lũ Miền Trung, dạy Giáo Lý cho dự tòng, viết/gửi bài diễn giải hay suy niệm Phúc Âm cho một số người hay trang nhà (web), nói về Chúa và Hội Thánh cho những người tôi gặp, đã hy sinh, hãm mình cầu nguyện cho Công cuộc Loan Báo Tin Mừng v.v..... để truyền bá Đạo Chúa.

Xin các bạn hãy thực hành phương châm hay cách xét mình này của Phong Trào Cursillo. Trả lời 3 câu hỏi trên một cách trung thực, các bạn sẽ thấy mình thay đổi.

V. CẦU NGUYỆN CHO THẾ GIỚI VÀ HỘI THÁNH

[**Ghi chú:** Lời cầu nguyện giáo dân thường có 4 ý: ý thứ nhất cầu cho thế giới, ý thứ hai cầu cho Hội Thánh toàn cầu, ý thứ ba cầu cho giáo dân của giáo xứ, ý thứ bốn cầu cho một hạng người đặc biệt nào đó]

5.1 «Đến đây, ta cùng lên núi Đức Chúa, lên Nhà Thiên Chúa của Gia-cóp, để Người dạy ta biết lỗi của Người, và để ta bước theo đường Người chỉ vẽ.» Cùng với Đức Mẹ và

các Thánh, chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho mọi người được ơn Chúa soi sáng để họ nhận biết đường ngay lối thẳng mà bước đi trong cuộc sống trần gian này.

Xướng: Chúng ta hãy cầu xin Chúa!

Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!

5.2 «Anh em hãy mặc lấy Chúa Giê-su Ki-tô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thỏa mãn các dục vọng.» Cùng với Đức Mẹ và các Thánh, chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô, cho các Hồng Y, Giám Mục, Linh Mục, Phó Tế, Tu Sĩ Nam Nữ và Giáo Dân để mọi thành phần Dân Chúa biết mặc lấy Chúa Ki-tô là thắm nhuần tinh thần Phúc Âm và sống theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần.

Xướng: Chúng ta hãy cầu xin Chúa!

Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!

5.3 «Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến!» Cùng với Đức Mẹ và các Thánh, chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho các Ki-tô hữu trong cộng đoàn giáo xứ chúng ta, để mọi người già trẻ lớn bé đều sống tỉnh thức và sẵn sàng chờ đợi ngày Chúa đến.

Xướng: Chúng ta hãy cầu xin Chúa!

Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!

5.4 «Anh em hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến.» Cùng với Đức Mẹ và các Thánh, chúng ta hãy dâng lời cầu xin Chúa cho những người đang sống trong đau khổ, mất mát, thiếu thốn và tuyệt vọng, nhất là cho các nạn nhân của bão lụt ở Phi-líp-pin và Việt Nam để họ nhận được sự giúp đỡ và an ủi.

Xướng: Chúng ta hãy cầu xin Chúa!

Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!

Giêrônimô Nguyễn Văn Nội.

Sài-gòn ngày 16 tháng 11 năm 2016

A PRAYER OF THANKSGIVING = KINH TẠ ƠN

[Nguyên bản tiếng Anh]

We are gathered here as Your Family, Oh Lord.
As a family of faith and love,
We give You thanks.
As Your guests at the table of life,
We are grateful that You have set a place for us.
As Your children,

We strike to follow You in all we do.
As servant to Your will,
We acknowledge the gift of Your understanding and mercy.
As Your stewards,
We are filled with wonder in the presence of Your mighty deeds
And accept our responsibilities in Your service.
As Your heirs,
We are humbled by the bounty You have given us,
For each beat of our heart and each breath that we draw,
is ours only through Your grace.
And, as Your family, we shout Your name
And give You all glory and honor, praise and thanks. Amen.

KINH TẠ ƠN

Lạy Chúa, chúng tôi tụ họp nơi đây với tư cách là Gia Đình của Chúa.
Với tư cách là Gia Đình của Lòng Tin và Tình Yêu,
Chúng con tạ ơn Chúa.
Với tư cách là khách được mời đến dự Bàn Tiệc Sự Sống,
Chúng con biết ơn Chúa vì Chúa đã dành chỗ cho chúng con.
Với tư cách là con cái của Chúa,
Chúng con quyết tâm theo Chúa trong mọi việc chúng con làm.
Với tư cách là tôi tớ phục vụ Thánh Ý Chúa,
Chúng con được ơn nhận ra Chúa là Đáng cảm thông và xót thương.
Với tư cách là người quản lý của Chúa,
Chúng con kinh ngạc trước các kỳ công của Chúa,
Và chấp nhận trách nhiệm của chúng con là phụng sự Chúa.
Với tư cách là người thừa kế của Chúa,
Chúng con cảm thấy mình bất xứng với muôn vàn hồng ân mà Chúa đã ban cho chúng con.
Mỗi nhịp tim và mỗi hơi thở chỉ là của chúng con nhờ hồng ân của Chúa.
Và với tư cách là Gia Đình của Chúa, chúng con tung hô Danh Chúa,
Và chúng con dâng lên Chúa mọi vinh quang và danh dự, mọi lời chúc tụng và tạ ơn.
Amen.

[Bản dịch tiếng Việt của Gr Nguyễn Văn Nội]

VỀ MỤC LỤC

LAUDATO SI'

**ĐỨC GIÁO HOÀNG
PHANXICÔ
LAUDATO SI'**



**THÔNGIỆP VỀ
“VIỆC BẢO VỆ NGÔI NHÀ CHUNG”**

***Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi dịch
từ bản tiếng Pháp của Vatican.va***

1. “Laudato si’, mi’ Signore” - Xin ngợi khen Ngài, lạy Chúa của con”, thánh Phanxicô thành Assisi từng hát lên như thế. Trong bài thánh ca xinh đẹp này, ngài từng nhắc cho chúng ta nhớ: ngôi nhà chung của chúng ta cũng như là một người chị mà chúng ta được chia sẻ cuộc sống với, và như một người mẹ xinh đẹp mở rộng vòng tay đón lấy chúng ta. “Xin ngợi khen Ngài, lạy Chúa của con, vì người chị là mẹ đất của chúng con, vốn nâng đỡ lẫn chi phối chúng con và sản xuất nhiều loại quả khác nhau, với hoa thơm và cỏ lạ” [1]

2. Người chị này đang kêu gào vì những thiệt hại chúng ta gây ra cho chị, do sử dụng vô trách nhiệm và lạm dụng các tài sản Thiên Chúa đã đặt trong chị. Chúng ta đã lớn lên với ý nghĩ rằng mình từng là người sở hữu và thống trị chị, được quyền khai thác chị. Bạo lực có trong trái tim con người bị thương tích vì tội lỗi, cũng tỏ mình ra qua các triệu chứng bệnh tật mà chúng ta nhận thấy trong đất, nước, khí và nơi các sinh vật. Chính vì thế, trong số những kẻ nghèo bị bỏ rơi và bị đối xử tàn tệ nhất, có trái đất bị bóc lột và bị tàn phá của chúng ta, nó “đang rên siết và

quần quai trong cơn sinh nở” (Rm 8, 22). Chúng ta quên rằng chính chúng ta cũng là tro bụi (x. St 2,7). Thân xác của chúng ta cũng được cấu tạo từ những yếu tố của hành tinh; khí của nó cho chúng ta thở và nước của nó cho chúng ta sống cũng như được phục hồi.

Không gì trong thế giới này lại chẳng quan trọng đối với chúng ta.

3. Hơn năm mươi năm trước, lúc thế giới chao đảo bên bờ một cơn khủng hoảng hạt nhân, thánh Giáo hoàng Gioan XXIII đã viết một Thông điệp, trong đó ngài không chỉ muốn loại bỏ một cuộc chiến tranh, mà còn muốn truyền đạt một đề nghị hòa bình. Ngài đã ngỏ sứ điệp của mình *Pacem in terris – Hòa bình trên thế giới* “cho các tín hữu khắp vũ hoàn” mà còn thêm “cũng như cho mọi người thiện chí”. Hiện tại, khi đối mặt với sự hủy hoại môi trường toàn cầu, tôi muốn ngỏ lời với mỗi con người đang sống trên hành tinh. Trong Tông huấn *Evangelii gaudium – Niềm vui Tin Mừng*, tôi đã viết cho các thành phần trong Giáo hội, nhằm khởi động một tiến trình canh tân truyền giáo mà đang diễn tiến. Trong Thông điệp này, tôi đặc biệt xin đối thoại với mọi người về ngôi nhà chung của chúng ta.

4. Tám năm sau thông điệp *Pacem in terris*, vào năm 1971, Chân phước Giáo hoàng Phaolô VI đã nhắc tới vấn đề sinh thái, khi trình bày nó như một cơn khủng hoảng, “một hậu quả bi thảm” của hoạt động bất kiểm soát của con người. “Bằng việc khai thác thiên nhiên thiếu suy nghĩ, con người liều mạng tàn phá nó và đến lượt mình trở thành nạn nhân của việc tàn phá này” [2]. Ngài cũng đã nói với Tổ chức Lương nông Quốc tế (FAO) về “hiệu ứng những tác dụng của nền văn minh công nghiệp, vốn có nguy cơ dẫn tới một thảm họa sinh thái đích thực”, bằng cách nhấn mạnh đến “sự khẩn cấp và sự cần thiết thay đổi triệt để trong thái độ của nhân loại”, vì “những tiến bộ khoa học lạ lùng nhất, những thành tích kỹ thuật đáng kinh ngạc nhất, sự tăng trưởng kinh tế kỳ diệu nhất, nếu như chúng không đi kèm theo một sự tiến bộ xã hội và luân lý đích thực, thì rốt cuộc sẽ quay lại chống con người” [3].

5. Thánh Gioan-Phaolô II đã chăm lo đề tài này, với một sự chú tâm ngày càng lớn. Trong thông điệp đầu tiên của mình, ngài đã cảnh báo rằng con người hình như “không nhận ra những ý nghĩa nào khác trong môi trường thiên nhiên của mình ngoài ý nghĩa sử dụng và tiêu thụ lập tức” [4]. Tiếp đến, ngài đã kêu gọi toàn cầu hãy có một sự hoán cải về mặt sinh thái [5]. Nhưng đồng thời, ngài khiến nhận thấy người ta dần thân quá ít trong việc “bảo vệ những điều kiện luân lý cho một “sinh thái học nhân bản” đích thực [6]. Sự tàn phá môi trường của con người rất trầm trọng, vì không những Thiên Chúa đã trao cho con người thế giới này, nhưng sự sống của nó cũng là một quà tặng cần phải được bảo vệ khỏi mọi hình thức hư hoại. Mọi ý chí bảo vệ và cải thiện thế giới giả thiết phải có những thay đổi sâu xa trong “các kiểu sống, các mô hình sản xuất và tiêu thụ, các cơ cấu quyền lực đã được thiết lập và đang chi phối các xã hội hôm nay” [7]. Việc phát triển con người cách đích thực mang một tính cách luân lý và giả thiết sự tôn trọng trọn vẹn đối với con người, nhưng nó cũng phải chú ý đến thế giới tự nhiên và đến “bản tính của mỗi hữu thể và các liên hệ hỗ tương của nó trong một hệ thống hoàn chỉnh” [8]. Vì thế khả năng riêng của con người là biến đổi thực tại, phải được triển khai trên nền tảng vạn vật là quà tặng Thiên Chúa đã ban từ nguyên thủy [9].

6. Vị tiền nhiệm của tôi, Đức Bênêđictô XVI đã lặp lại lời mời “loại bỏ những nguyên nhân thuộc cơ cấu của các rối loạn chức năng trong kinh tế thế giới và sửa lại các mô hình tăng trưởng xem ra không có khả năng bảo đảm sự tôn trọng môi trường” [10]. Ngài đã nhắc lại rằng người ta không thể phân tích thế giới chỉ bằng cách cô lập một trong các phương diện của nó, vì “quyền sách của thiên nhiên chỉ có một và không thể chia cắt”, nó đặc biệt bao gồm môi trường, sự sống, tính dục, gia đình và các liên hệ xã hội. Vì thế, “việc hủy hoại môi trường liên hệ chặt chẽ với thứ văn hóa làm nên cộng đồng nhân loại” [11]. Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI đã đề nghị chúng ta thừa nhận rằng môi trường tự nhiên rải rác nhiều vết thương do thái độ vô trách nhiệm của chúng ta gây nên. Môi trường xã hội cũng có những vết thương của nó. Nhưng thật ra tất cả đều do cùng một điều xấu, đó là ý tưởng cho rằng không có những chân lý bất khả tranh luận hướng dẫn cuộc sống của chúng ta, và vì thế tự do của con người là vô giới hạn.

Người ta quên rằng “con người không chỉ là một tự do tự tạo. Con người không tự tạo ra mình. Con người là tinh thần và ý chí, nhưng cũng là thiên nhiên” [12]. Với một nỗi quan tâm hiện phụ, Đức Giáo hoàng đã kêu gọi chúng ta nhận thức rằng tạo vật đang chịu nhiều tổn thất “ở đâu mà chính chúng ta là thẩm cấp cuối cùng, ở đâu mà tất cả chỉ là sở hữu của chúng ta, bị chúng ta tiêu thụ cho riêng mình. Việc phung phí các tài nguyên của Sáng tạo khỏi sự từ chối chúng ta không còn nhận ra một thẩm cấp nào trên mình, nhưng chỉ còn nhìn thấy chính chúng ta” [13].

Liên kết bởi cùng một âu lo

7. Những đóng góp ấy của các vị Giáo hoàng thâm nhập suy tư của vô số khoa học gia, triết gia, thần học gia và các tổ chức xã hội vốn đã làm phong phú tư tưởng của Giáo hội về những vấn đề này. Nhưng chúng ta không thể bắt biết rằng ngoài Giáo hội Công giáo, nhiều Giáo hội và cộng đoàn Kitô hữu khác – cũng như nhiều tôn giáo khác – đã nuôi dưỡng một mối quan tâm lớn lao và một suy tư quý hóa về những chủ đề vốn làm cho tất cả chúng ta bận lòng này. Để lấy một ví dụ đáng chú ý, tôi muốn vấn tất thu nhận một phần sự đóng góp của Thượng phụ Đại kết thân yêu Barthôlômêô, người cùng chúng ta chia sẻ niềm hy vọng sự hiệp nhất trọn vẹn trong Giáo hội.

8. Thượng phụ Barthôlômêô đã đặc biệt nhắc đến việc mỗi người cần sám hối về những cách thức mình đã tác hại lên hành tinh, vì “trong mức độ ai nấy đều gây nên những tổn thất sinh thái nhỏ bé”, chúng ta đều được kêu gọi thừa nhận “sự góp phần lớn hay nhỏ của mình vào việc làm biến dạng và hủy hoại tạo vật” [14]. Về điểm này, ngài đã nhiều lần phát biểu một cách mạnh mẽ và đầy cổ vũ, kêu mời chúng ta thừa nhận những tội lỗi chống lại tạo vật : “Việc con người hủy hoại sự toàn vẹn của trái đất bằng cách gây ra sự biến đổi khí hậu, xóa bỏ khỏi trái đất những cánh rừng tự nhiên hay tàn phá những khu vực ẩm ướt của nó; việc con người đem đến thiệt hại cho đồng loại qua nhiều bệnh tật bằng cách làm ô nhiễm nước, đất, không khí và môi trường với những chất gây uế tạp, tất cả những cái đó đều là tội lỗi” [15]. Vì “một tội ác chống lại tự nhiên là một tội ác chống lại chính chúng ta và là một tội lỗi chống lại Thiên Chúa” [16].

9. Đồng thời, Đức Barthôlômêô đã lôi kéo chú ý đến các gốc rễ đạo đức và thiêng liêng của các vấn đề môi trường, vốn đòi buộc chúng ta tìm ra nhiều giải pháp, không những nhờ kỹ thuật, nhưng còn qua một sự thay đổi từ phía con người, vì nếu không, chúng ta sẽ chỉ đương đầu với các triệu chứng. Ngài đã đề nghị chúng ta đi từ tiêu thụ sang hy sinh, từ tham lam sang quảng đại, từ phung phí sang khả năng chia sẻ, trong một sự khổ hạnh vốn “có nghĩa là học ban phát chứ không chỉ học từ chối. Đây là một cách yêu thương, dần dần đi từ cái tôi muốn sang cái mà thế giới của Thiên Chúa cần. Đây là việc giải thoát khỏi sợ hãi, ham hố và lệ thuộc” [17]. Ngoài ra là Kitô hữu, chúng ta còn được mời gọi “đón nhận thế giới như bí tích hiệp thông, như cách chia sẻ với Thiên Chúa và tha nhân ở mức độ toàn cầu. Đây là xác tín khiêm tốn của chúng ta: rằng cái thần linh và cái nhân loại gặp gỡ nhau ngay trong những chi tiết nhỏ nhất của chiếc áo không đường may của tạo vật Thiên Chúa, cho đến cả trong hạt bụi li ti của hành tinh chúng ta” [18].

Thánh Phanxicô thành Assisi

10. Tôi không muốn tiếp tục Thông điệp này mà không nại đến một gương mẫu tốt đẹp có khả năng động viên chúng ta. Tôi đã lấy tên của ngài như người hướng dẫn và nguồn cảm hứng lúc được chọn làm Giám mục thành Roma. Tôi tin rằng thánh Phanxicô là mẫu gương tuyệt vời cho việc bảo vệ những gì yếu đuối và cho một sinh thái học toàn vẹn, được sống với niềm vui và sự chân thực. Đó là thánh bốn mạng của tất cả những ai nghiên cứu và làm việc chung quanh sinh thái học và cũng được nhiều người không phải là Kitô hữu yêu mến. Ngài đã biểu lộ một sự chú tâm đặc biệt đối với tạo vật của Thiên Chúa cũng như đối với những kẻ nghèo hèn và bị bỏ rơi. Ngài từng yêu và từng được yêu vì niềm vui của ngài, vì sự dẫn thân quảng đại

của ngài và vì trái tim phổ quát của ngài. Đó là một nhà thần bí và là một lữ khách từng sống trong sự đơn sơ và hòa hợp tuyệt diệu với Thiên Chúa, với tha nhân, với thiên nhiên và với chính mình. Trong ngài, người ta thấy rõ mối quan tâm đối với thiên nhiên, sự công bằng đối với kẻ nghèo, việc dân thân cho xã hội và niềm bình an nội tâm đều bất khả phân ly đến độ nào.

11. Chứng từ của ngài cũng cho chúng ta thấy: một sinh thái học trọn vẹn đòi hỏi phải mở ra với nhiều phạm trù vượt trên ngôn ngữ toán học hay sinh học, và hướng chúng ta đến yếu tính của con người. Y như những gì xảy ra khi chúng ta đắm yêu một người, mỗi lần thánh Phanxicô nhìn mặt trời, mặt trăng hay các con vật dù bé nhỏ nhất, phản ứng của ngài là ca hát và lôi kéo các tạo vật khác vào lời khen ngợi của mình. Ngài từng bước vào thông giao với tất cả tạo vật và thậm chí từng giảng cho cả loài hoa, “mời gọi chúng ca tụng Chúa, như thể chúng có lý trí” [19]. Phản ứng của ngài từng hơn một sự đánh giá kiểu tri thức hay tính toán kiểu kinh tế, vì đối với ngài bất cứ tạo vật nào cũng là một người chị người em, nối kết với ngài bằng nhiều mối dây thương mến. Đề từ của Ngài là thánh Bônaventura từng thuật lại như sau: “Coi mọi vật đều có chung một nguồn gốc, ngài đã cảm thấy dâng trào một lòng âu yếm còn lớn lao hơn nữa và gọi các tạo vật dù bé nhỏ đến đâu, bằng cái tên anh hay chị” [20]. Không thể coi xác tín này như một thứ cảm xúc lãng mạn phi lý, vì nó có nhiều hệ quả trên các quan niệm xác định thái độ của chúng ta. Nếu chúng ta đến gần thiên nhiên và môi trường mà không mở lòng để ngạc nhiên và thán phục như thế, nếu chúng ta không còn nói thứ ngôn ngữ của tình huynh đệ và của vẻ đẹp trong mối liên hệ của chúng ta với thế giới, thì các thái độ của chúng ta sẽ là những thái độ của kẻ thống trị, của kẻ tiêu thụ hay của kẻ khai thác các tài nguyên, không có khả năng xác định giới hạn cho các lợi ích tức thời của mình. Ngược lại, nếu chúng ta cảm thấy mình được liên kết chặt chẽ với tất cả những gì hiện hữu, thì sự điều độ và mối ưu tư bảo vệ sẽ tự nhiên trào ra. Sự nghèo khó và khắc khổ của thánh Phanxicô đã không phải là một thứ khổ hạnh thuần túy bề ngoài, nhưng là một điều gì triệt để hơn: một sự từ chối biến thực tại thành đối tượng đơn thuần để sử dụng và thống trị.

12. Mặt khác, thánh Phanxicô, rất trung thành với Thánh Kinh, đề nghị chúng ta thừa nhận thiên nhiên như một quyền sách lòng lẫy trong đó Thiên Chúa nói với chúng ta và mạc khải cho chúng ta một cái gì đó về vẻ đẹp và lòng tốt của Người: “Vì các thọ tạo càng lớn lao đẹp đẽ thì càng giúp nhận ra Đấng tạo thành” (Kn 13,5) và “những gì người ta không thể nhìn thấy được nơi Thiên Chúa, tức là quyền năng vĩnh cửu và thần tính của Người, thì từ khi Thiên Chúa tạo thành vũ trụ, trí khôn con người có thể nhìn thấy được qua công trình của Người” (Rm 1, 20). Vì thế, thánh Phanxicô đã xin tu viện luônchừa ra một mảnh vườn không canh tác, để ở đó cỏ dại mọc lên, sao cho những khâm phục chúng có thể nâng tư tưởng lên với Chúa, tác giả của bao vẻ đẹp như vậy [21] Vũ trụ còn hơn là một vấn đề phải giải quyết, nó là một mẫu nhiệm vui để chúng ta chiêm ngắm trong hân hoan và khen ngợi.

Lời kêu gọi của tôi

13. Thách thức khẩn thiết phải bảo vệ ngôi nhà chung của chúng ta bao gồm mối ưu tư liên kết cả gia đình nhân loại vào việc tìm kiếm một sự phát triển lâu dài và trọn vẹn, vì chúng ta biết mọi vật đều có thể thay đổi. Đấng Sáng Tạo không bỏ rơi chúng ta, chẳng bao giờ Người thoái lui trong dự án tình yêu của Người, Người không hối hận vì đã tạo nên chúng ta. Nhân loại còn khả năng cộng tác để xây dựng ngôi nhà chung của chúng ta. Tôi mong chào đón, động viên và cảm ơn tất cả những ai làm việc trong nhiều lãnh vực khác nhau của hoạt động con người, để bảo đảm bảo vệ ngôi nhà mà chúng ta cùng chia sẻ. Đáng biết ơn đặc biệt những ai đang mạnh mẽ đấu tranh để đương đầu với các hậu quả bi đát của việc thoái biến môi sinh trên đời sống những người nghèo nhất trong thế giới. Giới trẻ yêu cầu chúng ta phải thay đổi. Họ tự hỏi làm sao có thể chủ trương xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn, mà không nghĩ đến khủng hoảng môi sinh và đến các đau khổ của những kẻ bị loại trừ.

14. Tôi khẩn khoản mời gọi một cuộc đối thoại mới về cách thức chúng ta xây dựng tương lai

của hành tinh. Chúng ta cần một cuộc hoán cải vốn kết hợp chúng ta tất cả, vì sự thách đố môi trường mà chúng ta đang trải qua và các gốc rễ nhân loại của nó đều liên quan đến chúng ta và động chạm tới chúng ta hết thảy. Phong trào sinh thái toàn cầu đã đi một con đường dài, đáng đánh giá cao, và nó đã sinh ra nhiều hiệp hội công dân vốn đã giúp mọi người ý thức. Tiếc thay, nhiều cố gắng để tìm những giải pháp cụ thể cho khủng hoảng môi trường thường thất bại, không những vì sự chống đối của những kẻ quyền lực, nhưng còn vì sự thiếu quan tâm từ phía những kẻ khác. Những thái độ làm tắc nghẽn các con đường tìm giải pháp – ngay cả giữa những tín hữu – đi từ việc phủ nhận vấn đề tới thói dừng dưng, dễ dàng cam chịu hay tin tưởng mù quáng vào các giải pháp kỹ thuật. Chúng ta cần một sự liên đới toàn cầu cách mới mẻ. Như các Giám mục Nam Phi đã khẳng định, “các tài năng và sự liên quan của *tất cả mọi người* đều cần thiết để sửa chữa những thiệt hại gây ra do các lạm dụng của con người, đi ngược lại tạo vật của Thiên Chúa” [22]. Tất cả chúng ta có thể cộng tác như những khí cụ của Thiên Chúa để bảo vệ tạo vật, mỗi người theo văn hóa, kinh nghiệm, các sáng kiến và các khả năng của mình.

15. Tôi hy vọng Thông điệp này, thêm vào Huấn quyền Xã hội của Giáo hội, sẽ giúp chúng ta nhận ra sự lớn lao, khẩn thiết và tốt đẹp của mỗi thách thức đang xuất hiện cho chúng ta. Trước tiên, tôi xin trình bày cách sơ lược các khía cạnh khác nhau của cuộc khủng hoảng môi sinh hiện thời, để lưu tâm tới các thành quả tốt đẹp nhất của việc nghiên cứu khoa học khả dụng hôm nay, để cho thấy chiều sâu của nó và đưa ra một nền tảng cụ thể cho lộ trình luân lý và thiêng liêng tiếp theo. Từ bản trình bày sơ lược ấy, tôi sẽ lấy lại một vài lý lẽ xuất phát từ truyền thống Do thái-Kitô giáo, để tăng thêm sự mạch lạc cho việc dẫn thân của chúng ta vì môi sinh. Tiếp đến, tôi cố gắng đi tới các gốc rễ của hoàn cảnh hiện tại, để chúng ta không chỉ xét đến các triệu chứng nhưng còn đến các nguyên nhân sâu xa nhất. Như thế, chúng ta sẽ có thể đề nghị một khoa sinh thái học mà trong các chiều kích khác nhau của nó, sẽ đề cao vị trí đặc biệt của con người trong thế giới và những liên hệ của nó với thực tại bao quanh. Dưới ánh sáng của suy tư này, tôi mong đưa ra một vài đường nét lớn của đối thoại và hoạt động vốn liên hệ với mỗi người chúng ta cũng như với nền chính trị quốc tế. Cuối cùng, vì xác tín rằng mọi thay đổi đều cần đến nhiều động lực và một đường lối giáo dục, tôi xin đề nghị vài đường nét cho sự trưởng thành nhân bản, được cảm hứng từ kho tàng kinh nghiệm thiêng liêng Kitô giáo.

16. Dù mỗi chương đều có chủ đề riêng và phương pháp học đặc thù, nhưng từ một cách nhìn mới, đến phiên mình nó cũng lấy lại những câu hỏi/vấn đề quan trọng mà những chương trước đã đề cập. Đó đặc biệt là trường hợp của một vài trục xuyên suốt cả Thông điệp. Ví dụ mối liên hệ mật thiết giữa những người nghèo với sự mong manh của hành tinh; niềm xác tín rằng trong thế giới này tất cả đều liên kết với nhau; sự phê bình mô hình mới và nhiều hình thức quyền lực phát xuất từ kỹ thuật học; lời mời gọi tìm những cách thức khác để hiểu kinh tế và tiến bộ; giá trị riêng của từng tạo vật; ý nghĩa nhân bản của sinh thái học; sự cần thiết của những thảo luận chân thành và chính trực; trách nhiệm nặng nề của chính trị quốc tế và địa phương; văn hóa thải bỏ và lời đề nghị một kiểu sống mới. Những đề tài này không bao giờ khép lại cũng chẳng được bỏ qua một bên, nhưng chúng thường xuyên được lấy lại và phong phú hóa.

Còn tiếp nhiều kỳ

VỀ MỤC LỤC

NHỊP SỐNG TRONG TUẦN - TUẦN XXXIV / C

Từ thứ hai ngày 21/11 đến thứ bảy ngày 26/11 - Lc 21, 1-4 đến Lc 21, 34 – 36

Thứ hai ngày 21 / 11 : Lễ Đức Mẹ dâng mình trong Đền Thờ - Mt 12 , 46 – 50

Nội dung Tin Mừng

- *Người ta báo cho Chúa biết : có Mẹ và anh em Người muốn được gặp Người ,*
- *Tận dụng cơ hội ấy , Chúa nói về mối giây ràng buộc giữa những người thi hành ý muốn của Chúa Cha và bản thân Người – Đáng tuyệt đối vâng phục Chúa Cha .*

Những Lời đáng ghi nhớ

- *“ Người bảo kẻ ấy rằng : “ Ai là mẹ tôi ? Ai là anh em tôi ? “ Rồi Người giơ tay chỉ các môn đệ và nói : “ Đây là mẹ tôi , đây là anh em tôi . Vì phàm ai thi hành ý muốn của Cha tôi , Đáng ngự trên trời , người ấy là anh chị em tôi , là mẹ tôi.” (c . 48 , 49 & 50)*

Một vài suy nghĩ

Đương nhiên Đức Maria là người số một trong thế giới loài người đã và luôn luôn tuyệt đối thi hành ý muốn của Chúa Cha ... Chính vì lẽ đó mà Phụng Vụ chọn cho ngày lễ kính việc Đức Mẹ dâng mình trong Đền Thờ đoạn Tin Mừng này ... Không nói ra nhưng quả thực Chúa đã rất trân trọng Mẹ mình trong quyết định chọn ý muốn của Chúa Cha để công cuộc cứu chuộc được thực hiện ... Dâng mình trong Đền Thờ là thói tục của truyền thống và từ thói tục của truyền thống ấy – ngày này qua ngày khác – Đức Maria mới có được lời “ Xin Vâng” huyền thoại ...

Đức Maria - Đáng được dâng hiến cho ý muốn của Thiên Chúa

Theo tập tục , Đức Maria được song thân của mình là thánh nữ Anna và thánh Gioakim dâng Ngài vào Đền Thờ để học biết về Thiên Chúa và tập tành phục vụ công việc trong Nhà Chúa ...

Đương nhiên là Đức Mẹ đã cố sức tận dụng thời gian này để đọc và suy gẫm những gì Kinh Thánh ghi lại cho Dân của Chúa ... Đức Mẹ hiểu những gì Chúa muốn thực hiện cho con cái loài người sau khi nguyên tổ đã lỗi phạm ...

Điều Đức Mẹ ngỡ ngàng trong biến cố Truyền Tin : ấy là người được chọn lại là mình ...

Mình được chọn để thực hiện ý muốn của Thiên Chúa ...

Từ sự chọn lựa này mà Mẹ đã sinh Chúa Cứu Thế cho nhân loại và cũng từ sự chọn lựa này mà tình mẫu tử theo huyết nhục được nâng lên và được thánh hiến để Mẹ mãi mãi là Mẹ của mỗi chúng ta ...

Thứ ba ngày 22 / 11 - Lễ thánh nữ Cecilia , tử đạo - Lc 21 , 5 – 11

Nội dung Tin Mừng

- Chúa Giê-su nói trước về thân phận Đền Thờ - niềm tự hào của người Do Thái .
- Chúa Giê-su nói trước về Ngày của Chúa và dạy chúng ta khôn ngoan để không bị mắc lừa.

Những Lời đáng ghi nhớ

- “ Đức Giê-su bảo : “ Những gì anh em đang chiêm ngưỡng đó sẽ có ngày bị tàn phá hết , không còn tảng đá nào trên tảng đá nào . ” (c . 5b & 6)
- “ Anh em hãy coi chừng kẻo bị lừa gạt , vì sẽ có nhiều người mạo danh Thầy đến nói rằng : “Chính ta đây” và “ Thời kỳ đã đến gần” ; anh em chớ có theo họ . ” (c . 8)

“ Khi anh em nghe có chiến tranh , loạn lạc thì đừng sợ hãi . Vì những việc đó phải xảy ra trước , nhưng chưa phải là chung cục ngay đâu ” ... Chúa dặn dò kể là rất kỹ ... Nhưng con người quay cuồng trong cơn lốc thế sự cũng không dễ gì để mà nhận ra được những dấu chỉ : cứ ngồi nhìn lại cuộc đua vào Nhà Trắng của hai UCV Tổng Thống Mỹ vừa qua thì thấy ... Không biết cơ man nào là những luồng dư luận lè trái , lè phải cùng vô vàn những chiêu kích xuôi ngược của giới truyền thông , giới cầm bút , giới vô công rồi nghề , giới bồi bút ... cho đến khi sự việc đi đến phần kết , nhưng trăm chuyện vẫn lại tiếp tục ... để hình thành giòng đời và thế sự ...

Mấy ngày nay người đàn anh thuộc hàng VIP trong Nhà Hưu đường huyết nhảy “ rap ” ... và phải đưa đi cấp cứu ... Bốn năm ngày vẫn chưa biết là bệnh gì ... cho đến khi chụp MRI mới nhận ra một tên bệnh ít có dịp nghe : nhồi máu não !!! Và được đưa vào phòng “ Phục Hồi Tích Cực ” ... Nghe nói đến mấy chữ “Phục Hồi Tích Cực” ... cứ tưởng người anh em đã nhận ra được bệnh và khoa học biết phải làm gì nên ... yên tâm ... Ai ngờ phòng “ Phục Hồi Tích Cực ” lại là phòng dành cho bệnh nhân có triệu chứng rất xấu và phải được điều trị đặc biệt ... Chữ với nghĩa ... quả thực ... không phải là chuyện dễ ...

Câu chuyện thánh Cecilia , Tử Đạo

Qua sử liệu , Cecilia thuộc dòng dõi quý tộc và có một đời sống đạo rất tốt ...

Ngay từ khi còn rất trẻ , Cecilia đã có ý định sống thánh và quyết tâm bảo vệ đức khiết tịnh để dâng hiến toàn thân cũng như cuộc đời mình cho Chúa ...

Dù phải đính hôn với Valerien , nhưng nhờ Ôn Chúa và lòng nhiệt thành , sốt sắng , Cecilia đã thuyết phục vị hôn phu của mình bằng lòng giúp mình giữ quyết định trên đây , đồng thời còn làm cho Valerien và người em gái của anh ta trở thành những ky-tô hữu có đức tin và đầy nhiệt huyết ... Chính Đức Giáo Hoàng Urbano đã cử hành bí tích Rửa Tội cho Valerien và em gái chàng ...

Chung đường chung lối và cùng một nhiệt huyết sống Đạo , các ngài đã từ bỏ niềm vui thân xác để chỉ lo việc phục vụ Thiên Chúa và tha nhân ...

Giáo Hội Công giáo lúc đó đang phải chịu một cuộc cấm cách không khoan nhượng , Valerien đã cùng em gái lo việc chôn cất các vị tử đạo , nhất quyết không chịu dâng hương cho thần ngoại , không chịu tế thần ... Cả hai anh em đã được phúc chết vì tình yêu dành cho Chúa ...

Riêng với Cecilia , không những không chịu tế thần mà còn mạnh mẽ tuyên xưng đức tin vào Chúa Ki-tô...Người ta ra lệnh đem thánh nhân đi xử tử ... Dao phủ chém một nhát vào cổ thánh nhân và để cho ngài chết dần chết mòn ...

Năm 1599 , khi khai quật mộ thánh nhân , thân xác thánh nhân vẫn còn nguyên vẹn ... Stefano Maderno (1566 – 1636) – người đã xây dựng đài phun nước ở quảng trường thánh Phê-rô – nhận nhiệm vụ tạc lại điều ông đã tận mắt chứng kiến ... Ông ghi lời đề tặng dưới tác phẩm như sau : “ *Hãy nhìn ngắm di hài của trinh nữ vĩ đại nhất , Cecilia , người mà tôi đã thấy nằm bất hoại trong ngôi mộ . Tôi để tác phẩm cẩm thạch này biểu lộ vị Thánh trong tư thế tương tự .* ” Thánh nhân nằm nghiêng với cái đầu đặt sấp và chiếc khăn quấn quanh đầu . Hai tay buông xuôi xuống gối và những ngón tay bên phải duỗi ra ...

Thứ tư ngày 23 / 11 - Lc 21 , 12 – 19

Nội dung Tin Mừng

- *Chúa Giê-su nói rõ về thân phận của người môn đệ Chúa : bị bắt bớ và bị ngược đãi !*
- *Tuy nhiên bắt bớ và ngược đãi lại là cơ hội tốt để làm chứng về Chúa .*
- *Chúa an ủi các môn đệ : đừng lo lắng chuyện phải đối phó ra sao , vì chính Chúa sẽ giúp môn đệ biết ăn , biết nói cho chính đáng .*
- *Dù vậy thì vì danh Chúa , môn đệ sẽ bị ghét bỏ ...*
- *Tuy nhiên mọi sự đều ở trong sự an bài của Thiên Chúa là Cha .*

Những Lời đáng ghi nhớ

- “ *Người ta sẽ tra tay bắt bớ và ngược đãi anh em , nộp anh em cho các hội đường , điệu anh em đến trước mặt vua chúa quan quyền vì danh Thầy .* ” (c . 12)
- “ *Đó sẽ là cơ hội để anh em làm chứng cho Thầy .* ” (c . 13)
- “ *Vậy anh em hãy ghi lòng tạc dạ điều này , là anh em đừng lo nghĩ phải bào chữa cách nào . Vì chính Thầy sẽ cho anh em ăn nói thật khôn ngoan , khiến tất cả địch thù của anh em không tài nào chống chọi hay cãi lại được .* ” (c . 14 & 15)
- “ *Vì danh Thầy , anh em sẽ bị mọi người thù ghét .* ” (c . 17)
- “ *Nhưng dù một sợi tóc trên đầu anh em cũng không bị mất đâu . Có kiên trì , anh em mới giữ được mạng sống mình .* ” (c . 18 & 19)

Một vài suy nghĩ

Chúa đã khá rõ ràng khi thông báo cho các môn đệ về phận số của họ :

- Sẽ bị ngược đãi và bắt bớ , nhưng đây lại là cơ hội để làm chứng ...
- Đừng băn khoăn , lo lắng chuyện phải giải trình này nọ : Chúa sẽ giúp chúng ta biết ăn nói sao cho xứng là người môn đệ , chứ không chỉ bảo chuyện phải lươn lẹo để thoát khó khăn...
- Vì tin vào Chúa và muốn làm sáng danh Chúa , người môn đệ chân chính sẽ bị thù ghét ...
- Yên tâm chuyện sống / chết ... vì Chúa Cha – Đấng Quan Phòng – Người tính toán tất cả cho chúng ta ...

Không còn gì rõ hơn ...

Đi dần về thời gian cuối năm, Phụng Vụ báo trước thời cánh chung khi Thiên Chúa hoàn tất công trình của Người ... Cùng nhau nhìn lại những gì Chúa đã nói rõ để điều chỉnh lại nếu nhận ra cái hôm nay của mỗi người môn đệ còn quá xa với sự loan báo trên đây ... Nhất là khi khoảng cách lại do chính sự nhu nhược của mình ...

Một đôi tâm tình Đức Thánh Cha gửi giới trẻ về việc đọc Kinh Thánh nhân bản in Youcat ...

“ Các bạn trẻ của cha thân mến ,

Nếu nhìn thấy cuốn Kinh Thánh cha vẫn dùng ... thì chúng con chẳng ấn tượng gì : Sao ? Đây là cuốn Kinh Thánh của Giáo Hoàng ư ? Một cuốn sách cũ mèm ...

Dĩ nhiên là chúng con sẽ có thể mua cho cha một cuốn Kinh Thánh mới với chỉ 1 mỹ kim , thế nhưng cha không thích mấy ... Cha yêu cuốn sách cũ của cha , vì nó đã đồng hành với cha suốt nửa cuộc đời qua...Nó ở với cha trong mọi thời điểm vui buồn ... Nó là gia tài quý giá nhất ... Cha sống vì nó ... và cha không để bất cứ thứ gì khác trong cuốn sách này ...

Cha thực sự rất ấn tượng với cuốn Kinh Thánh mới được in lần này dành cho giới trẻ...Sách có nhiều màu sắc và phong phú về những lời chứng : lời chứng của các thánh , của người trẻ ... Nó hấp dẫn đến độ khi chúng con đọc trang đầu ... thì không thể dừng lại được nữa ... mà phải đi đến trang cuối ...

Thế nhưng rồi sau đó thì sao ? Sau đó thì cuốn Kinh Thánh lại được đặt trên kệ sách dần dần phủ đầy bụi bặm ... Và đến một lúc nào đó – thời của con cái chúng con sau này – chúng dọn dẹp , thấy cuốn sách và lại đem quăng đi ...

Không ! Nó không phải ... là để bị vất đi như thế !!!

Cha muốn chia sẻ với chúng con đôi điều : Trên thế giới hiện có nhiều ky-tô hữu bị bách hại còn khốc liệt hơn cả thời Giáo Hội sơ khai ... Vì sao họ bị bách hại ? Họ bị bách hại vì mang vác thánh giá để làm chứng cho Chúa Giê-su ... Vì thế Kinh Thánh quả là một cuốn sách nguy hiểm ... Vì nguy hiểm ... nên – trong một vài quốc gia – chúng con cần thích thú nó như chúng con đang giấu những vũ khí trong nhà mình vậy ...

Dù không là Ky-tô hữu , nhưng Mahatma Gandhi đã nói rằng : “ Là ky-tô hữu , các bạn đang chăm chú một tài liệu mà ẩn chứa trong đó nguồn năng lượng có thể làm nổ tung tất cả các nền văn hóa thành từng mảnh , chuyển đổi thế giới và mang hòa bình đến trong hành tinh thương tổn này ...Rất tiếc bạn lại chỉ xem Kinh Thánh như một cuốn sách văn chương không hơn không kém !”

Vì thế , chúng con đang có gì trong tay vậy ? Một cuốn sách văn chương ? Dăm ba mẫu chuyện cũ rích? Rồi sau đó chúng con lại thích thú lên tiếng với nhiều ky-tô hữu bị bỏ tù hay bị tra tấn vì họ sở hữu Kinh Thánh : “ Quý vị thật điên khùng ! Chẳng qua chỉ là một cuốn sách văn chương thôi mà !”

Không ! Lời Chúa chứa đựng Ánh Sáng chiếu tỏa vào thế giới nên không bao giờ lỗi thời ... Trong Tông Huấn Niềm Vui Tin Mừng (số 175) cha nói rằng : “ Chúng ta không tìm kiếm Thiên Chúa một cách mò mẫm , hay chờ đợi Ngài nói với chúng ta trước , bởi vì Thiên Chúa đã nói với chúng ta rồi , và không có gì chúng ta cần biết mà Ngài đã không mặc khải cho chúng ta . Chúng ta hãy đón nhận kho tàng siêu vời này của Lời mặc khải .”

Vì thế chúng con phải có một cái gì đó là thánh thiện trong tay mình ... Cuốn sách như một ngọn lửa... Qua Kinh Thánh , Thiên Chúa nói với chúng ta ... Cần lưu ý rằng : Kinh Thánh không phải là để trưng trên kệ sách mà cần để cầm trong tay và đọc mỗi ngày , cả trong tay của chúng con lẫn của tha nhân... Chúng con chơi thể thao , đi mua sắm với nhau ... Tại sao lại không đọc Kinh Thánh chung cùng nhau nhỉ , chẳng hạn 2 , 3 hoặc 4 người chúng con với nhau ? Nơi thiên nhiên , trong rừng hoặc trên bãi biển, trong đêm tối với vài ba ánh nến ... Và chúng con sẽ có được những trải nghiệm tuyệt vời ...

Hay chúng con sợ bị người khác liệt mình vào số những con người dờ dơi ?

Hãy đọc chăm chú ... Đừng dừng lại ở bề mặt của câu chữ như thể chúng con đọc sách giải trí ... để cười... Đừng bao giờ đọc Lời Chúa một cách qua loa ... Hãy hỏi chính mình chúng con xem : “ Điều gì đang nói trong cõi lòng chúng con : Thiên Chúa có ngỏ lời với tôi không ? Ngài có đụng chạm đến tôi ở chiều sâu của tâm hồn tôi không ? Tôi nên làm gì ?” ... Chỉ trong cách này thì sức mạnh của Lời Chúa mới có thể tỏ hiện được ... Chỉ trong cách này mới có thể thay đổi cuộc sống của chúng ta và làm cho cuộc đời chúng ta nên tươi đẹp tuyệt vời ...

Cha muốn nói với chúng con cách cha đọc cuốn Kinh Thánh cũ kỹ này của cha ... Thường thì cha đọc từng đoạn ngắn một ... Sau đó cha đặt sách xuống và chiêm ngắm Thiên Chúa ... Không chỉ ngắm Chúa nhưng còn để cho Ngài ngắm nhìn cha ... Ngài ở đó... Chính cha để cho mình ngắm nhìn Ngài ... Và cha cảm thấy – không phải bằng thứ tình cảm ủy mị - nhưng là sự cảm nhận những điều rất sâu xa mà Thiên Chúa nói với cha ... Thỉnh thoảng Ngài như chẳng nói gì cả ... Cha không cảm thấy chi hết ... Tất cả chỉ là trống rỗng và trống rỗng ... Tuy nhiên cha vẫn kiên nhẫn và đợi chờ , đọc và cầu nguyện ... Cha ngồi cầu nguyện bởi vì nếu quý thì đầu gối cha sẽ đau lắm ... Đôi khi cha cũng buồn ngủ khi cầu nguyện... Nhưng đó không phải là vấn đề quan trọng ... Cha thích mình như người con với cha của mình... và điều đó mới thực sự là hệ trọng ...

Cha muốn chúng con giúp cha hạnh phúc , có được không ? Hãy đọc Kinh Thánh ...”

Thứ năm ngày 24 / 11 - Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - Gio 17 , 11b – 19

Nội dung Tin Mừng

- *Chúa Giê-su cầu nguyện cùng Thiên Chúa Cha cho các môn đệ ... Lời cầu xin bao gồm những ý như sau : - xin gìn giữ các môn đệ trong danh Chúa Cha để tất cả nên một như Chúa Cha , Chúa Con và Chúa Thánh Thần ; - xin Cha để họ lại trong thế gian nhưng cho họ thoát khỏi ác thần ; - xin thánh hiến họ trong sự thật ...*

Những Lời đáng ghi nhớ

- *“ Lạy Cha chí thánh , xin gìn giữ các môn đệ trong danh Cha mà Cha đã ban cho con để họ nên một như chúng ta .” (c . 11b)*
- *“Con đã truyền lại cho họ Lời của Cha , và thế gian đã ghét họ , vì họ không thuộc về thế gian, cũng như con đây không thuộc về thế gian .” (c . 14)*
- *“ Con không xin Cha cất họ khỏi thế gian , nhưng xin Cha gìn giữ họ khỏi ác thần .” (c . 15)*
- *“ Xin Cha lấy sự thật mà thánh hiến họ .” (c . 15)*
- *“ Như Cha đã sai con đến thế gian , thì con cũng sai họ đến thế gian . Vì họ , con xin thánh hiến chính mình con , để nhờ sự thật , họ cũng được thánh hiến . “ (c . 18 & 19)*

Một vài suy nghĩ : xin được trích lại một vài đoạn trong bài giảng của Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan – Phaolo II nhân ngày tuyên phong các Thánh Tử Đạo Việt Nam – ngày 19 . 6 . 1988

Anh chị em thân mến

“ Chúng ta rao giảng Chúa Giê-su tử nạn thập giá “ (1 Co 1 , 23)

Mượn lời trên đây của thánh Phaolo , Giáo Hội Roma hôm nay gửi lời chào Giáo Hội Việt Nam , mặc dù trùng dương xa cách , nhưng rất gần gũi trong tình thân ái của cha . Đồng thời cha xin chào toàn thể dân tộc Việt Nam và nói lên rằng : cả Giáo Hội hoàn vũ hết lòng cầu chúc cho dân tộc quý quốc được trăm phần an lành .

[

.....

.]

Lên tiếng với các con để hô vang Chúa Ki-tô tử nạn thập giá . Tất cả chúng ta hôm nay gửi lời cảm ơn các con vì tấm gương nhân chứng đặc biệt các vị Thánh Tử Đạo của Giáo Hội Việt Nam các con đã nêu cao , bất cứ các ngài là con dân Việt Nam , hay là những vị thừa sai xuất thân từ những nước đã in sâu mầm mống Đức Tin Chúa Ki-tô .

[.....
.....]

Thần Linh , chính là Thần Chân Lý . Ngài sẽ là mãnh lực trong thân xác yếu hèn của con người . Nhờ Ngài là mãnh lực mà anh em mới có thể trở thành chứng nhân . Phải , chính sự kiện anh em là chứng nhân cho Chúa Ki-tô tử nạn , sự kiện đó há chẳng phải là khôn ngoan , là mãnh lực vượt mức loài người đó ư?

Thánh Phaolô ngày xưa đã nói : “ Chính sự kiện Chúa Ki-tô tử nạn là một ô nhục cho người Do Thái , là một cử chỉ điên rồ đó ư ?” (1 Co 1 , 23) Từ đời các thánh Tông Đồ đã vẫn thế rồi , qua các thế hệ lịch sử vẫn tiếp tục như thế , cũng như qua mấy thế kỷ bách hại tại Việt Nam , sự kiện đó vẫn không thay đổi .

Thật vậy , cần phải có mãnh lực , khôn ngoan từ Thiên Chúa mới có thể tuyên xưng Mầu Nhiệm Tình Yêu của Ngài , chính là tình yêu được diễn tả trong cuộc tử nạn trên Thập Giá để cứu chuộc trần gian : quả là mầu nhiệm bao la vượt hẳn sự suy luận của loài người . “ Là vì cái điên rồ nơi Thiên Chúa còn khôn ngoan hơn cả sự khôn ngoan của người đời , và cái yếu hèn nơi Thiên Chúa còn mạnh hơn cả sức lực phàm nhân .” (1 Co 1 , 25)

Chính vì thế mà thánh Tông Đồ đã viết : “ Chúng tôi rao giảng Chúa Ki-tô tử nạn Thập Giá . Đức Ki-tô – trong mầu nhiệm Phục Sinh – đã chứng minh Ngài là mãnh lực của Thiên Chúa , là khôn ngoan của Thiên Chúa “ (1 Co 1 , 23 – 24)

Trước mặt chúng ta hôm nay , các vị Tử Đạo Việt Nam đóng vai trò những người đi gặt lúa cho Chúa , như đã ghi trong Thánh Vịnh :

“ Ai gieo trong lệ sầu , sẽ gặt trong hân hoan

Lúc ra đi phải khóc than , vì công vất vả gieo hạt

Nhưng khi trở về , lòng hân hoan phấn khởi , vì sẽ ôm nặng nhiều bông lúa .” (Tv 126[125] , 5-6)

Lời huyền diệu trên đây nói lên ý nghĩa cuộc chứng nhân lịch sử nơi các vị Tử Đạo trong Giáo Hội Việt Nam . Trong vũng nước mắt , họ đã gieo xuống hạt giống ân sủng , để rồi trở thành vô số bông hoa Đức Tin . “ Hạt giống gieo xuống mà không mục đi thì chỉ tro trọi một mình , nếu mục đi sẽ sinh nhiều bông lúa .” (Gio 12 , 24)

Các vị Tử Đạo Việt Nam “ gieo trong lệ sầu” ... có nghĩa là các ngài đã khởi sự giữa lớp người đồng hương và giữa nền văn hóa dân tộc một cuộc đối thoại sâu rộng và cởi mở , bằng cách nêu cao chân lý và tin vào Chúa là sự kiện phổ cập cho tất cả hoàn cầu . Đồng thời các ngài góp phần vào việc nhân định các giá trị và nghĩa vụ thích hợp với nền văn hóa tôn giáo trong thế giới Đông Phương ...

[.....
.....]

Tất cả những ai tin cậy ở nơi Ngài – nơi Đức Ki-tô tử nạn và phục sinh – họ sẽ được hiểu biết chân lý . Những ai trung thành với Ngài sẽ được cùng Ngài sống trong thương yêu , là vì ân sủng và tình thương vẫn được dành cho những người được tuyển chọn .(Kn 3 , 9)

Anh chị em là giòng giống các vị Tử Đạo

Anh chị em là giòng giống những người được tuyển chọn

Anh chị em hãy nghe hết lời sách Khôn Ngoan : “ Trong ngày phán xét , họ sẽ long lanh như những tia sáng chiếu trên đồng cỏ từ Đông sang Tây .” (3 , 7) Những tia sáng , những ánh đèn phản chiếu nguồn quang minh rực rỡ . Vậy đây là câu sau cùng của sách Khôn Ngoan : “ Các dân tộc sẽ trị vì , họ cai trị dân chúng . Nhưng trên tất cả , Thiên Chúa sẽ thống trị mọi loài .” (3 , 8) Chúa đây , tức là Chúa Ki-tô tử nạn và phục sinh ... Ngài xuống trần gian : “ Không để xét xử nhân loại , nhưng để nhân loại nhờ Người mà được cứu rỗi .” (Gio 3 , 17) Chính cùng với Chúa Ki-tô này , anh chị em đã tham gia vào cuộc thống khổ và tử nạn Thập Giá của Ngài . Hôm nay anh chị em hãy tham gia vào việc cứu độ trần gian mà chính Ngài đã kết thúc .

Nguyện chúc cho mùa lúa vàng của anh chị em muôn năm tồn tại trong hoan lạc .”

Thứ sáu ngày 25 / 11 - Lc 21 , 29 – 33

Nội dung Tin Mừng

- *Chúa kêu gọi chúng ta – những con người có những trải nghiệm về thiên nhiên – biết nhận ra những dấu chỉ của Triều Đại Thiên Chúa .*
- *Chúa khẳng định ; những lời Chúa nói có giá trị muôn thuở .*

Những Lời đáng ghi nhớ

- *“ Thầy bảo thật anh em : thế hệ này sẽ chẳng qua đi , trước khi mọi điều ấy xảy ra .” (c . 32)*
- *“ Trời đất sẽ qua đi , nhưng những lời Thầy nói sẽ chẳng qua đâu .” (c . 33)*

Một vài suy nghĩ

Việc nhận ra những dấu chỉ trong thiên nhiên để có thể canh tác mùa màng ... thì bà con nông dân khá là rành rọt ... Nhưng điều đó – trong hôm nay - cũng không dễ , bởi vì những lạm dụng thiên nhiên của con người đã làm thay đổi quá nhiều ... Tuy nhiên – với một vài dấu hiệu – con người vẫn có thể tính toán để lo cho công việc ruộng đồng của mình ... Điều Chúa thấy buồn là : con người biết nhìn , suy nghĩ và tính toán chuyện thắng / thua trong công việc làm ăn hằng ngày ... nhưng lại quá hờ hững , qua mù mờ với những dấu chỉ về Nước Trời , về Triều Đại của Thiên Chúa ...

Một mẫu chuyện

Con phố nhỏ bỗng trở nên náo động : một tên cướp không thành công trong việc cướp một ngân hàng...Bị cảnh sát bao vây nên hắn lôi đại một nữ nhân viên trẻ làm con tin ...Hắn kéo xóc cô ta ra một chiếc xe ... và lao đi ...

Cô nhân viên trẻ này vừa tốt nghiệp đại học và thầy da tróc vẩy mới kiếm được một chỗ làm trong ngân hàng này ...Cha mẹ cô mất sớm ...Người anh trai đã quyết tâm bươn chải để giúp em gái mình thành công ... Thậm chí anh ta đã có nhiều lần bán máu kiếm tiền đóng học phí cho em ...và quên cả những niềm vui riêng tư của mình ...

Cô tốt nghiệp đại học và – sau một thời gian dài tìm kiếm – cô mới vừa được nhận vào ngân hàng làm việc được vài ngày ... thì vụ cướp xảy ra ...

Bị dồn vào ngõ cụt và cảnh sát yêu cầu tên cướp đầu hàng ... Hắn quát to : “ Tao đã giết người ! Đẳng nào thì tao cũng phải đền mạng ... nên có giết thêm một đứa nữa thì cũng thế thôi !” Hắn lấy dao cứa nhẹ vào cổ cô gái ...Máu trào ra ...Cô gái run lên ...Nước mắt tuôn trào ...

Hắn hỏi : “ Sợ à ? “

Cô ta lắc đầu ngẹn ngào : “ Tôi chỉ thấy có lỗi với anh trai mình . Tôi đã làm anh ấy thất vọng !”

“ Anh trai cô ? “

“ Vâng ... Bố mẹ tôi mất sớm ... Chính anh trai tôi đã nuôi tôi khôn lớn ...Anh ấy nhiều lần phải bán máu của mình để lấy tiền trả học phí cho tôi ... Anh đã 28 tuổi nhưng không dám lập gia đình ...Anh đã vì tôi mà hy sinh quá nhiều ... Có lẽ anh ấy cũng bằng tuổi anh ...”

Con dao trên tay tên cướp dường như nói dối ...Hắn chợt thấy câu chuyện của cô gái sao mà giống chuyện của anh em hắn thế ... Chỉ khác một điều : người anh trai cô gái đã đi bán máu trả học phí cho em ... Còn hắn , hắn lại đi ăn cướp ... và luôn luôn phải nói dối đứa em gái của mình về những đồng tiền hắn mang về ...

Cô gái vẫn nghẹn giọng kể lể ...Tên cướp thở dài ngược nhìn trời ...Đột nhiên hắn nhận ra thế giới này là một nơi tuyệt đẹp , tràn đầy tình thương và lòng lương thiện ...Hắn nhớ lại những ngày bốc vác để có tiền đưa em đi học , dẫn em đi chơi ... Thế rồi khốn cùng ập đến ... và hắn đã đánh mất tất cả ...

Hắn mở cánh cửa xe : “ Cô đi đi ...”

Cô gái vội vàng bước đi ...Một tiếng nổ vang ... Tên cướp gục xuống tay lái xe ... Trong khoảnh khắc hỗn loạn , cô thấy lại khuôn mặt tên cướp : hắn hiền lành , thanh thản ... như anh trai cô vậy ... Điều đáng buồn là hắn đã chọn cách tự kết thúc đời mình để tỏ lòng sám hối ...Có lẽ hắn thấy hổ thẹn với chính mình , với đứa em gái tội nghiệp của hắn , với chính cô bé nạn nhân hay cả với người anh trai vắng mặt của cô nữa ... nên đành lòng mượn cái chết để dứt khoát với cuộc sống dơ bẩn của mình ... Dù sao hắn cũng đã hiểu ra giá trị của lương thiện , của tình yêu gia đình , của cuộc sống trong sạch ... Rồi hắn sẽ được cứu rỗi ...

Thứ bảy ngày 26 / 11 - Lc 21 , 34 – 36

Nội dung Tin Mừng

- *Chúa Giê-su dặn dò các môn đệ đừng để cho mình vướng vào những thú vui trần tục...kẻo Ngày của Chúa thành linh xuất hiện ... và trở tay không kịp ...*
- *Tỉnh thức và cầu nguyện là thái độ thích hợp nhất để mà đợi chờ ...*

Những Lời đáng ghi nhớ

- *“ Khi ấy , Đức Giê-su nói với các môn đệ rằng : “ Anh em phải đề phòng , chớ để lòng mình ra nặng nề vì chè chén say sưa , lo lắng sự đời , kẻo Ngày ấy như một chiếc lưới chụp xuống đầu anh em .” (c . 34)*
- *“ Vậy anh em hãy tỉnh thức và cầu nguyện luôn , hầu đủ sức thoát khỏi mọi điều sắp xảy đến và đứng vững trước mặt Con Người .” (c . 36)*

Một vài suy nghĩ

Đêm 14 . 11 . 2016 , con người trên mặt đất được nhìn ngắm Siêu Trăng lớn và sáng nhất sau nhiều thập kỷ qua ... và cũng phải trên hai thập kỷ nữa ... thì mới có dịp gặp lại hiện tượng này nơi chệ Hằng ... Vậy là người ta ùn ùn tìm chỗ để được nhìn thấy Trăng rõ hơn cả - đương nhiên là ngoài bãi biển hay chốn đồng quê ...Minh không có nỗi háo hức ấy , nhưng cũng thầm cảm ơn Chúa , vì lúc này lúc khác , Người vẫn còn có cách để nhắc nhở cho con người nhớ rằng : phố thị và công trình đã giết chết nhiều cảm hứng nơi con người , đồng thời cũng làm cho tâm hồn nhân loại bị bê-tông hóa ...

Hôm nay là ngày cuối cùng của Năm Phụng Vụ chu kỳ C : một nhắc nhở về thời gian cuối đưa tới Ngày của Chúa ...

Thêm một chu kỳ ba năm để gặp gỡ và suy gẫm Lời Chúa ... Biết mình có đủ sức đi hết chu kỳ mới này nữa không ...

Một mẩu chuyện

Chuyện kể rằng có hai người bạn cùng nhau đi trên sa mạc hoang vắng ...Trong hành trình khắc nghiệt ấy, nhiều lúc nảy sinh những tranh cãi giữa họ với nhau ...Có lần , trong phút nóng giận , một người giang tay tát thẳng vào mặt bạn mình ... Người bạn lặng lẽ ngồi xuống nguệch ngoạc trên cát : “ *Hôm nay, người bạn đồng hành đã đánh tôi !*” ...

Cùng nhau tới được một ốc đảo ...Trong khi tìm chỗ để nghỉ chân , chẳng may người bạn bị đánh lại lọt vào một vũng bùn lầy , và càng cố gắng , anh ta càng bị lún sâu hơn ... Anh bạn đồng hành đã ra tay giúp anh thoát khỏi ...

Khi bình tĩnh lại , anh đã cố gắng dùng mũi dao cùn của mình khắc vào phiến đá trước mặt : “ *Thật tuyệt vời ...Người bạn đồng hành hôm nay đã cứu sống tôi !*”

Anh bạn ngạc nhiên hỏi : “ Sao khi tôi đánh anh , anh lại viết trên cát ...Còn bây giờ đây , anh lại khắc trên đá ?”

Anh ta cười : “ *Mỗi khi chúng ta bị đối xử tệ bạc hoặc bị tổn thương ... Hãy tìm cách để ghi nó lên cát cho đỡ đau trong giây phút ấy ... Nhưng rồi thời gian cùng với gió ... sẽ nhanh chóng làm cho những giong chữ ấy phai mờ đi ...để rồi chỉ còn lại là sự tha thứ và niềm vui ... Thế nhưng mỗi khi ta nhận được một điều tuyệt vời nào đó từ cuộc sống hay qua những người thân thương , hãy khắc ghi nó lên đá ... để trân trọng và lưu giữ nó mãi mãi ... Điều ấy sẽ giúp chúng ta biết trân quý cuộc sống hơn , vì biết rằng cuộc sống vô cùng ý nghĩa và rất đổi kỳ diệu ...”*

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp.

VỀ MỤC LỤC

CHÚA CÓ PHẠT AI XUỐNG HỎA NGỤC KHÔNG ?

Nhân thánh các linh hồn, xin cha cho biết:

1. **Chúa có phạt ai xuống hỏa ngục không ?**
2. **Luyện ngục ,hỏa ngục khác nhau như thế nào ?**
3. **Tín điều các Thánh thông công là gì ?**

Trả lời :

1. Chúa có phạt ai xuống hỏa ngục không ?

Thiên Chúa là tình thương, Người chậm bất bình và hay tha thứ. Người tạo dựng con người chỉ vì yêu thương vô vị lợi và “ **muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.**” (1 Tm 2 : 4). Nghĩa là Chúa muốn cho mọi người được vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Người trên Thiên Đàng, là nơi không còn đau khổ , bệnh tật, nghèo nàn, bất công và chết chóc nữa.

Hạnh phúc Thiên Đàng là hạnh phúc mà “ **mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe lòng người chưa hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người.**” (1 Cor 2: 9) Như Thánh Phaolô đã viết.

Nhưng muốn hưởng hạnh phúc Thiên Đàng thì phải yêu mến Chúa và tuân giữ các giới răn của Người.

Tại sao ? tại vì Thiên Chúa là “ **tình thương**” nên “ **ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa**” (1 Ga 4 : 8)

Biết Thiên Chúa là tình thương , mà quả thật Người là tình thương thì lẽ tự nhiên ta phải yêu mến Người với tất cả tâm trí và nghị lực để đáp trả phần nào tình thương quá lạ lùng của Chúa dành cho con người. Vả Lại, yêu mến Chúa chỉ có lợi cho ta chứ Chúa không được lợi lộc gì vì Người đã quá đủ hạnh phúc , vinh quang và giàu sang nên không cần ai thêm gì cho Người nữa.

Tuy nhiên, vì Thiên Chúa tạo dựng con người với hai đặc tính độc đáo là có lý trí và ý muốn tự do (intelligence and free will) và Thiên Chúa hoàn toàn tôn trọng cho con người sử dụng hai khả năng đó, nên vấn đề thưởng phạt mới được đặt ra cho riêng con người mà thôi. Nghĩa là nếu con người , qua lý trí, nhận biết có Thiên Chúa là Đấng tạo thành trời đất và muôn vật – trong đó có con người- thì con người phải sử dụng ý muốn tự do của mình để chọn yêu mến Chúa và sống theo đường lối của Người để được cứu rỗi và vui hưởng hạnh phúc Nước Trời, chiếu theo ánh sáng của lời Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa là:

“ Không phải bất cứ ai thưa với Thầy : Lạy Chúa !, Lạy Chúa ! là được vào Nước Trời cả đâu, nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi.” (Mt 7 : 21)

Nhưng thế nào là thi hành ý muốn của Chúa Cha ?

Chúa Giê su đã chỉ rõ cho ta cách thi hành ý muốn của Chúa Cha như sau .:

“ ai yêu mến Thầy , thì sẽ giữ lời Thầy

Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy.” (Ga 14: 23)

Giữ lời Thầy có nghĩa là thực thi những gì Chúa đã rao giảng và dạy bảo , cụ thể là hai Điều Răn quan trọng nhất, đó là mến Chúa và yêu người, như Chúa đã nói với một luật sĩ Do Thái xưa. (Mt 22: 37-39)

Như vậy , thực thi hai Điều Răn đó là chứng minh cụ thể lòng yêu mến Chúa và xứng đáng được **“ Cha Thầy và Thầy đến ở ”** với ta như Chúa Giê su nói trên đây.

Là con người , ai lại không muốn hạnh phúc, sung sướng và bình an ? nên yêu mến Chúa là yêu mến chính nguồn hạnh phúc, an vui vĩnh cửu đó. Như thế, chỉ có lợi cho con người khi chọn yêu mến Chúa, chứ tuyệt đối không có lợi lộc gì cho Chúa hết. Chúng ta phải xác tín điều này, để đừng ai nghĩ rằng Thiên Chúa được lợi lộc gì khi ta yêu mến và tuân giữ các giới răn của Người. .

Đó là điều chắc chắn ta phải tin khi thi hành các Điều Răn của Chúa để không giết người, trộm cắp, gian dâm, thông dâm, mãi dâm, ấu dâm, phá thai, ly dị, thù oán người khác, kỳ thị chủng tộc, nói xấu , vu cáo làm hại danh dự và đời tư của người khác, bắt công , bóc lột người làm công cho mình, và đứng dưng trước sự đau khổ, nghèo đói của anh chị em đồng loại, và buôn bán phụ nữ và trẻ gái cho

Kỷ nghệ mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và tội lỗi.

Nếu ta tuân giữ các Điều Răn của Chúa để không làm những sự dữ hay tội lỗi nói trên, thì chúng ta đã yêu mến Chúa cách cụ thể để được “ở lại trong tình thương của Người” như Chúa Giêsu đã dạy trên đây. Ngược lại, nếu ai dùng “ý muốn tự do= free will để làm những sự dữ nói trên thì đã tự ý và công khai khước từ Thiên Chúa và tình thương của Người. Như thế họ phải lãnh chịu mọi hậu quả của việc mình làm vì tự do chọn lựa.

Chính vì con người có tự do để chọn lựa, hoặc sống theo đường lối của Chúa để được chúc phúc; hay khước từ Chúa để sống theo ý riêng mình và chạy theo những lôi cuốn của thế gian, nhất là những cám dỗ của ma quỷ để tôn thờ tiền bạc, của cải vật chất và mọi thú vui vô luân vô đạo, như thực trạng sống của con người ở khắp nơi trong thế gian tục hóa ngày nay. Nếu ai chọn sống như vậy, thì cũng đã tự ý chọn nơi cư ngụ cuối cùng cho mình, sau khi phải chết trong thân xác có ngày phải chết đi này. Thiên Chúa yêu thương con người và đã cứu chuộc con người nhờ Chúa Kitô. Nhưng Thiên Chúa cũng ghét mọi tội lỗi, vì tội lỗi và sự dữ đi ngược lại với bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Người. .

Nhưng cho dù Thiên Chúa quá yêu thương con người như vậy, mà con người không cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa Kitô, bằng quyết tâm sống theo đường lối của Chúa và xa tránh mọi sự dữ và tội lỗi thì Chúa vẫn không thể cứu ai được. Lý do là Chúa không tiêu diệt hết mọi tội lỗi và vì con người còn có tự do để cộng tác với ơn cứu chuộc của Chúa, hay khước từ ơn cứu chuộc này để sống theo thế gian và làm nô lệ cho ma quỷ, kẻ thù của Thiên Chúa.

Như vậy, nếu Thiên Đàng là nơi dành cho những ai thực tâm yêu mến Chúa, tuân giữ các giới răn của Người và quyết tâm xa tránh mọi tội lỗi, thì hỏa ngục phải là nơi dành cho những ai đã cố ý khước từ Chúa và tình thương của Người để sống theo ma quỷ và làm những sự dữ nói trên như đang diễn ra ở khắp nơi trên thế giới trống vắng niềm tin này. Như thế, phải có hỏa ngục dành cho những kẻ gian ác đã tự ý chọn cho mình nơi ở vĩnh viễn xa lìa Thiên Chúa ngay từ ở đời này. Nghĩa là họ đã tự ý chọn hỏa ngục vì cách sống của họ, chứ không phải vì Thiên Chúa muốn phạt ai ở chốn này, vì Người là Cha đầy yêu thương và “**không muốn cho ai phải diệt vong, nhưng muốn cho mọi người đi tới chỗ ăn năn hối cải.**” (2 Pr 3 : 9).

2. Sự khác biệt giữa hỏa ngục và Luyện tội :

Chúa Giê su thường nói đến hỏa ngục là nơi lửa không bao giờ tắt (Mt 5: 22).

Thánh Gioan Tông Đồ đã coi những kẻ sát nhân là những kẻ không có sự sống đời đời, tức là phải xa lìa Thiên Chúa trong nơi gọi là hỏa ngục:

“ Phàm ai ghét anh em mình, thì là kẻ sát nhân

Và anh em biết:

Không kẻ sát nhân nào có sự sống đời đời ở lại trong nó” (1 Ga: 15)

Nhưng cần phân biệt điều này: con người dù tội lỗi đến đâu, mà biết sám hối ăn năn thì vẫn được Chúa thương tha thứ. Cụ thể là Chúa Giêsu đã tha thứ cho người gian phi (kẻ trộm lành) nhận biết tội mình và xin Chúa tha thứ:

“ **Tôi bảo thật anh, hôm nay anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng.**” (Lc 23: 39-43) .

Ngược lại, chỉ những ai tội lỗi mà không hề sám hối để xin Chúa tha thứ , đặc biệt là tội phạm đến Chúa Thánh Thần, tức tội hoàn toàn từ chối lòng thương xót của Chúa cho đến chết , thì sẽ không bao giờ được tha thứ, như Chúa Giê su đã nói rõ trong Tin Mừng Thánh Marcô.(Mc 3: 29)

Lại nữa, những ai chết đang khi mắc tội trọng (mortal sin) thì cũng chịu hình phạt hỏa ngục, căn cứ theo giáo lý của Giáo Hội. (X SGLGHC, số 1035) . Tuy nhiên , cần nói lại là Thiên Chúa không tiền định cho ai phải xuống hỏa ngục , hoặc muốn phạt ai trong nơi **“lửa không hề tắt”** này. Nhưng vì con người có tự do trong đời sống thiêng liêng, nên nếu ai dùng tự do này để xa lìa Chúa , để tự do làm những sự dữ mà không hề biết ăn năn, xin Chúa thứ tha thì đã tự ý chọn hỏa ngục làm nơi cư ngụ cuối cùng cho mình.

Trái với hỏa ngục , Luyện ngục hay Luyện tội (Purgatory) là nơi các linh hồn thánh (holy souls) được thanh luyện để đạt được sự thánh thiện cần thiết trước khi vào Thiên Đàng vui hưởng Thánh Nhan Chúa là nguồn vui hạnh phúc của các thánh và các thiên thần.Các linh hồn đang “ tạm trú” ở đây là những người đã ra đi trong ơn nghĩa Chúa, tức là được bảo đảm về ơn cứu độ, nhưng vẫn cần được thanh luyện để đạt mức thánh thiện cân xứng trước khi gia nhập hàng ngũ các Thánh trên Thiên Quốc. Các linh hồn thánh này không thể làm thêm việc thiện, và cũng không thể phạm tội được nữa vì thời giờ đã mãn cho họ trên trần gian này. Vì thế, trong khi còn được thanh luyện ở nơi đây, các linh hồn mong đợi các Thánh trên Thiên Đàng và các tín hữu còn sống cứu giúp họ bằng lời cầu nguyện và các việc lành. Ngược lại, các linh hồn cũng có thể cầu xin đặc lực cho các tín hữu còn sống trên trần thế và trong Giáo Hội hữu hình. Nhưng các Thánh trên Trời, các linh hồn thánh trong Luyện ngục và các tín hữu còn sống không thể giúp gì cho các linh hồn đã lìa xa Chúa trong hỏa ngục, vì không có sự hiệp thông nào giữa nơi này với Thiên Đàng, Luyện ngục và Giáo Hội đang hữu hình trên trần thế.

3 – Tín điều các Thánh Thông Công (communion of Saints)

Tín điều này dạy: chỉ có sự hiệp thông giữa Giáo Hội vinh thắng (Triumphal Church) trên trời và Giáo Hội hữu hình (Pilgrim Church) trên trần thế cùng với Giáo Hội đau khổ (Suffering Church) trong Luyện Tội. Nghĩa là các Thánh trên Trời , các linh hồn thánh trong Luyện tội và các tín hữu còn sống và đang hiệp thông với Giáo Hội, cả ba thành phần này được hiệp thông với nhau trong cùng một niềm tin, tôn thờ Thiên Chúa , nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần.

Các Thánh nam nữ trên trời hiệp thông với các linh hồn thánh trong Luyện Tội và các tín hữu trên trần gian bằng lời nguyện giúp cầu thay đặc lực trước Tòa Chúa cho các linh hồn và các tín hữu còn sống. Các linh hồn trong Luyện tội không thể tự giúp mình được nhưng có thể

cầu xin cho các tín hữu còn sống. Các tín hữu có thể làm việc lành như cầu nguyện, làm việc bác ái và xin lễ cầu cho các linh hồn trong Luyện Tội (cách riêng trong tháng 11 là thánh dành cầu nguyện cho các linh hồn) được mau vào Thiên Đàng hưởng Thánh Nhan Chúa.

Đó là nội dung tín điều các Thánh thông Công giữa các Thánh trên Thiên Đàng, các linh hồn thánh trong Luyện Tội và các Tín hữu trên trần thế.

Như thế, chỉ có những ai đang xa lìa Chúa ở chốn hỏa ngục thì không được thông hiệp với các Thánh trên trời, các Linh hồn trong Luyện tội và các Tín hữu còn sống trên trần gian này. Do đó, không ai có thể làm gì để cứu giúp họ được nữa.

Vậy chúng ta hãy cố gắng làm việc lành trong tháng 11 này để cầu cho các linh hồn được mau hưởng Thánh Nhan Chúa. Chắc chắn các linh hồn sẽ biết ơn và cầu xin Chúa cách đặc lực cho chúng ta.

Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

VỀ MỤC LỤC

“MÁU CÁC VỊ TỬ ĐẠO LÀ HẠT GIỐNG SINH NHIỀU GIÁO HỮU”

(Văn hào Tertuliano)

Đạo Yêu Thương

Đạo Công Giáo, còn được gọi là Đạo Yêu Thương (Đức giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm), một đạo dạy người ta yêu thương. Đạo dạy ta, trước tiên là tìm hiểu Thánh Kinh cùng muôn tạo vật, để nhận biết, rồi yêu mến và tôn thờ Thượng Đế, Đấng vì yêu thương, đã tạo dựng muôn loài và chúng ta. Tiếp đến, đạo dạy ta yêu đồng loại, và yêu cả kẻ thù của mình nữa. (Mười Điều Răn Đức Chúa Trời).

Thế nhưng, hơn hai ngàn năm qua, kể từ khi Chúa Giêsu, con một Thiên Chúa, Đấng đã xuống thế làm người, cứu chuộc nhân loại, Ngài đã chịu đóng đinh trên Thập giá, Ngài đã chết, đã sống lại, và về trời thì trên thế giới nay, đã có biết bao cuộc ngăn cấm, giết chóc, bách hại bằng muôn vàn hình thức vô nhân đạo, dã man, với người theo, và loan truyền Đạo Yêu Thương đó.

Những cuộc bách hại ban đầu với 12 Tông đồ của Chúa

Sau khi Chúa sống lại và về trời, các Tông đồ đã hoảng sợ, hoang mang có ý định trở về quê để sống yên thân, vì các Ngài như “Rắn mất đầu”. Thế rồi, sau Lễ Ngũ Tuần, Chúa Thánh Thần đã ngự xuống tràn ngập tâm hồn họ. Nhờ thế, hơn lúc nào, các Tông đồ, dù chỉ là những ngư phủ, thợ thuyền ít học, kiến thức không được là bao, đã trở nên thông thái, mạnh dạn, nói

được nhiều thứ tiếng, đi rao giảng Tin Mừng. Đã có rất nhiều người gia nhập Kitô giáo thời đó. Những người lãnh đạo Do Thái sợ mất ảnh hưởng, nên đã ngăn cấm và giết các Ngài.

Trước tiên, ta kể đến 12 vị Tông Đồ theo Chúa. Đó là các ông Phêrô, một ngư phủ bị đóng đinh ngược; ông Anrê, ngư phủ em ông Phêrô bị đóng đinh trên thập giá, hai ngày mới chết; ông Giacôbê, người chài lưới bị chặt đầu; ông Philiphê bị đóng đinh; ông Batôlômêô bị đánh bằng roi đến chết; ông Tôma bị đâm chết; ông Matthew, người thu thuế tử đạo bởi gươm; ông Giacôbê bị quăng từ cao xuống rồi bị đánh chết; ông Tađêô, còn gọi là Giuđa bị đóng đinh; ông Simon bị đóng đinh. Như thế, trong 12 Tông đồ theo Chúa đầu tiên, thì 10 vị chết tử vì đạo, còn lại ông Gioan, Ngài được cứu thoát khỏi vạc dầu sôi, ông chết ở tuổi già, và Giu-đa-ít-ca-ri-ôt, kẻ nộp Chúa đã treo cổ tự tử.

Ngoài ra, còn ông Mathias, vị thay thế Giuđa kẻ phản bội Chúa bị chặt đầu; ông Phaolô, vị Tông đồ trở lại bị chặt đầu; ông Têphanô, chết do bị ném đá, vị Tông đồ tử đạo đầu tiên; ông Macco, ngựa kéo cho đến chết; ông Luca, bị treo cổ chết (Tóm lược từ Báo Công Giáo, nhíp sống đạo, Phương Linh).

Sau khi Phô-tô Stêphanô bị ném đá là khởi đầu cuộc bắt bớ rộng lớn chống Giáo Hội ở Giêrusalem. Cộng đoàn Kitô hữu ở đây bị bách hại, bị phân tán...

Tác phẩm lừng danh Quo Vadis của nhà văn: Henryk Sienkiewicz- Ba Lan

Tác phẩm Quo Vadis của nhà văn Henryk Sienkiewicz - Ba Lan đã cho ta một cái nhìn khái quát, nhưng cũng rất sâu sắc khá đầy đủ về một thời bách hại đạo Công Giáo ở thế kỷ thứ I tại Roma. Đây là cuốn tiểu thuyết lừng danh của Henryk Sienkiewicz viết vào mùa xuân năm 1895 và kết thúc vào tháng 2 năm 1896. Với tác phẩm Quo Vadis, nhà văn được giải thưởng Nobel về văn học năm 1905. Tác phẩm đã cho ta thấy rõ bộ mặt một bạo chúa dâm dăng, tàn ác, dã man, vô nhân đạo, hèn nhát, nhưng lại háo danh, hoàng đế Nerô đế quốc La Mã, vào những năm 60-70 sau khi Chúa Giêsu chịu khổ hình và phục sinh. Đỉnh điểm của sự tàn ác là Nerô giết mẹ ruột và em để soán ngôi, cùng chuyện ra tay đốt toàn bộ thành Roma để có cảm hứng viết thơ, với hy vọng thơ của ông sẽ có hồn, hay bằng hoặc hơn thơ Homer. Nerô đã hèn nhát, và gian manh đổ lỗi đốt thành cho người Công Giáo, trước sự căm phẫn của thần dân. Và lấy lý do đó, ông chém giết bách hại người Công Giáo khắp nơi, mà đứng đầu Hội Thánh thời đó là Thánh Phêrô. Người Kitô hữu thời đó sợ mất người đứng đầu, đạo Chúa sẽ tan rã, nên đưa Phêrô đi trốn. Trên đường đi trốn, Chúa hiện ra, Phêrô hỏi: "*Quo Vaddis Domine? - Thưa Thầy, Thầy đi đâu?*". Chúa trả lời: "*Khi người rời bỏ dân ta, ta phải đến Roma để cho người ta lại đóng đinh ta lên cây thập tự lần thứ hai*" (Chương 7 tập 2 Quo Vadis). Phêrô đã trở lại Roma và chịu đóng đinh ngược...

Nội dung tác phẩm, và đặc biệt đoạn đối thoại trên đây có giá trị to lớn, vượt không gian và thời gian. Tác phẩm đã đi vào lịch sử của nhân loại, nó là bài học lớn cho người dân, cũng như người đứng đầu trong nhiều lãnh vực khác nhau. Bài học lớn là sự thật sẽ thắng gian dối, và mãi mãi trường tồn trong danh dự. Phêrô, không một tác sất bảo về sự thật, sẵn sàng chết, thì được sống muôn đời; Nerô, bạo chúa quyền lực, gian manh, độc ác bị muôn đời sau nguyền rủa...

Máu các vị tử đạo, là hạt giống sinh nhiều giáo hữu

Khi bạo chúa Nerô bách hại đạo Công Giáo, giết hết các thủ lãnh của đạo, và ngăn cấm bách hại người có đạo, thì người ta tưởng rằng đạo Công Giáo sẽ bị tiêu diệt, tàn lụi không còn ai dám theo đạo Chúa nữa. Hoàn toàn trái ngược với suy nghĩ của con người, đạo Công Giáo thay bằng tàn lụi thì lại được mở rộng khắp nơi, không còn chỉ ở trong xứ nhỏ Trung Đông nữa, mà lan rộng đến năm châu bốn biển qua các đợt truyền giáo của các nhà truyền giáo đầy nhiệt thành.

Điều đó được chứng minh bằng những số liệu sống động trong Niên Giám Tòa Thánh năm 2016: Dân số Công Giáo ngày nay tăng đến gần 1, 3 tỷ người. Cụ thể, năm 2005 có 1,115,000,000 người, tức 17,3% dân số thế giới, năm 2014 có 1,272,000,000 người tức 17,8% dân số thế giới. Trong thời gian này, châu Phi tăng 41%, gấp 2 mức tăng dân số; châu Á dân số Công Giáo tăng 20%, cũng gấp 2 mức tăng dân số; Châu Âu tăng 2%; Bắc và Nam Mỹ tăng 11,7%. Niên Giám cũng cho biết số linh mục từ 406,411 vị năm 2005 tăng lên 415,792 vị năm 2014. Trong thời gian này phó tế vĩnh viễn tăng từ 33,000 vị lên 44,566 vị...

(Dân số Kitô giáo trên toàn thế giới là 2.173.180.000 Kitô hữu/ 6.895.890.000 dân số thế giới, tỉ lệ 31,5% dân số thế giới) (Trích từ Phụ lục 2 Đạo Yêu Thương)

Đạo Công Giáo được rao giảng ở Việt Nam.

Cánh đồng truyền giáo trên quê hương Việt Nam buổi đầu đã được các vị Thừa Sai người Bồ Đào Nha đến rao giảng Tin Mừng. Điều đó còn được ghi lại trong sử sách. Trong Khâm định Việt sử Thông giám Cương mục được soạn thảo dưới thời Tự Đức đã viết: *“Năm Nguyên Hòa Nguyên Niên (1533) đời Lê Trang Tôn, có một dương nhân tên là Inikhu đi đường biển lên vào giảng đạo Giatô ở làng Ninh Cường, Quận Anh thuộc huyện Nam Chân và làng Trà Lũ thuộc huyện Giao Thủy”* (Chương 33,6B).

Có thể nói thời kỳ đầu, một số nhà truyền giáo đã chiếm được tình cảm của các vị cầm quyền ở Việt nam. Nhờ thế mà năm 1591 Công Chúa Mai Hoa, chị của Hoàng Tử Lê Thái Tông đã học đạo và được rửa tội; năm 1624, tại Thuận Hóa bà Minh Đức Vương Thái Phi, vợ của chúa Nguyễn Hoàng đã được cha Đắc Lộ rửa tội; năm 1627 Linh mục Đắc Lộ đã được tiếp kiến chúa Trịnh Tráng tại thủ đô Kẻ Chợ (Hà Nội) đã khuyên được em gái chúa Trịnh Tráng trở lại đạo... (Đức Ông Vinh Sơn Trần Ngọc Thu)

Nhưng cũng chính vì có nhiều người theo Đạo Yêu Thương nên đã gây ra sự ghen tương trong xã hội. Những quan thiên cận thì sợ mất ảnh hưởng. Thêm vào đó luật một vợ một chồng của Đạo Yêu Thương xem ra quá khắt khe với thời phong kiến lúc đó vốn đã “năm thê bảy thiếp”. Cùng với những lý do khác, đạo Chúa bị ngăn cấm, bách hại và coi là “tà đạo”.

Những cuộc bách hại đạo Công Giáo

Trong tập sách Vụ Án Phong Thánh của Đức Ông Vinh Sơn Trần Ngọc Thu, xuất bản năm 1987 tại Hoa Kỳ đã cho chúng ta biết: Lịch sử Giáo Hội Việt Nam ghi nhớ tất cả có 53 Sắc chỉ cấm đạo chính thức do các chúa (Hai dòng họ Trịnh, Nguyễn: trong Nam ngoài Bắc), do nhà

Tây Sơn và do các vua: Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức ban hành nhằm khai trừ và tiêu diệt tận gốc đạo Thiên Chúa. Cụ thể như sau:

1. 8 sắc chỉ cấm đạo: Trong Nam dưới thời các chúa Nguyễn (1615-1778)
2. 17 sắc chỉ cấm đạo: Ngoài Bắc thời chúa Trịnh (1627-1786)
3. 6 sắc chỉ cấm đạo: Miền Nam, Nhà Tây Sơn (1775-1800), 3 sắc chỉ; Miền Bắc năm 1786, 3 sắc chỉ.
4. 7 sắc chỉ cấm đạo: Vua Minh Mạng (1820-1840)
5. 2 sắc chỉ cấm đạo: Vua Thiệu Trị (1840-1847)
6. 13 sắc chỉ cấm đạo: Vua Tự Đức (1847-1883)

Ngoài ra, còn giai đoạn bách hại đạo do nhóm Văn Thân (1885-1886) cũng rất tàn bạo, độc ác. Các sử gia ước tính có tới 300.000 Kitô hữu bị giết chết trong những cuộc bách hại nêu trên. Trong số đó, đã có 117 Vị được Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II phong Thánh vào ngày 19 tháng 06 năm 1988. Số tín hữu còn lại bị phân tán vào các làng Lương dân để xóa sổ làng Công Giáo...

Công Giáo Việt Nam ngày nay

Với việc bách hại đến tận gốc đạo Công Giáo tại Việt Nam như thế, ai nghĩ đạo Công Giáo lại có thể sống và ngày một lan truyền đến tận thôn bản trên quê hương Việt Nam như hiện nay.

Hiện tại Giáo Hội Công Giáo tại Việt Nam có 6.637.509 giáo dân/ 90.000.000 dân, chiếm tỉ lệ 7.4%. con số trên chưa kể có khoảng nửa triệu người Công Giáo Việt Nam ở hải ngoại; số giáo phận là 26, trong đó có 3 Tổng giáo phận là Hà Nội, Huế và Sài Gòn, bao gồm hết 63 tỉnh và thành phố của Việt Nam. Giáo phận có số giáo dân đông nhất là Xuân Lộc với 940.080 giáo dân chiếm tỉ lệ 29,33% dân số. Giáo phận có số giáo dân ít nhất là Lạng Sơn và Cao Bằng với 5.354 giáo dân chiếm tỉ lệ 0,3% dân số. Giáo Hội Việt Nam có một Hồng Y, Đức Phêrô Nguyễn Văn Nhơn và Đức Hồng Y Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn 22-03-2014, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã chấp nhận đơn từ nhiệm chức tổng giám mục tổng giáo phận TP Hồ Chí Minh, cùng Hội đồng Giám mục VN, và gần 4000 linh mục cùng đông đảo tu sĩ, giáo lý viên và các dòng tu. Đây quả là một Ân Sủng to lớn Chúa ban cho quê hương Việt nam.

Qua những điều vừa nêu trên, đã một phần khẳng định được giá trị sâu sắc trong lời nhận định như tiên tri của văn hào Tertuliano:

“Máu các vị tử đạo, là hạt giống sinh nhiều giáo hữu”.

Cursillista Inhaxiô Đặng Phúc Minh

LINH ĐẠO TÌNH YÊU VỢ CHỒNG

*“Hạnh phúc thay bạn nào kính sợ Chúa,
Ẩn ở theo đường lối của Người
Công khó tay bạn làm, bạn được an hưởng,
Bạn quả là lắm phúc nhiều may.
Hiện thể bạn trong cửa trong nhà
Khác nào cây nho đầy hoa trái;
Và bấy con tựa những cây ô-liu mơn mớn,
xúm xít tại bàn ăn.
Đó chính là phúc lộc Chúa dành cho kẻ kính sợ Người.
Xin Chúa từ Sion xuống cho bạn muôn vàn ơn phúc.
Ước chi trong suốt cả cuộc đời
Bạn được thấy Giêrusalem phồn thịnh,
được sống lâu bên đàn con cháu.
Nguyện chúc Israel vui hưởng thái bình!” (Tv 128,1-6).*

Bài ca này cho thấy bên trong ngôi nhà có người chồng và người vợ đang ngồi tại bàn ăn, con cái quây quần bên họ như “những cây ô-liu mơn mớn” (Tv 128,3), tức là tràn đầy sinh lực. Nếu cha mẹ như là nền móng của ngôi nhà, thì con cái như là “những viên đá sống động” của gia đình [].

Đó là nền tảng của gia đình, một bí quyết của hạnh phúc, một linh đạo của tình yêu vợ chồng và của gia đình. Linh đạo này có gốc là Niềm Vui Tình Yêu vợ chồng và có ngọn là Niềm Vui Tình Yêu gia đình. Sợi dây nối kết hai niềm vui này là việc dạy bảo con cái của cha mẹ về và bằng **tình yêu**; và việc học tập của con cái về và bằng tình yêu, một tình yêu tinh khiết, hoàn hảo, an bình và vui vẻ, được biểu lộ và nhận diện bằng **niềm vui, niềm vui của tình yêu**.

Niềm vui của Tình yêu vợ chồng đã được biểu lộ một cách công khai qua nghi thức hôn phối. Nghi thức này nhắc nhớ và đòi buộc hai bạn đời những gì khi chính thức tuyên bố và nguyện hứa yêu nhau ? Những điều tuyên bố và nguyện hứa yêu nhau nào ? Những lời tuyên bố và nguyện hứa yêu nhau đã tạo thành một linh đạo tình yêu nào ?

Ý thức rằng tình yêu là một phương pháp giáo dục con cái rất hiệu năng và xác tín rằng tình yêu là một lý lẽ, là một cùng đích, thậm chí là một bản chất của đời sống, mời bạn đọc nhìn lại nghi thức hôn phối, rồi phân tích để nhận ra những đặc tính thiết yếu của tình yêu vợ chồng, trước khi đi đến một tổng hợp trong « linh đạo tình yêu vợ chồng ».

1. Nghi thức Hôn Phối :

Phần Bí Tích []

Hai người làm chứng tiến lên hai bên "cô dâu chú rể" (cùng đứng trước vị linh mục chủ sự).
Linh mục chủ sự hỏi:

- Anh chị thân mến, anh chị đưa nhau tới đây, để trước mặt người đại diện Hội Thánh, cũng như toàn thể cộng đoàn, mối tình của anh chị được công nhận và mặc lấy một giá trị thiêng liêng, được ơn trên làm cho trở nên cao đẹp vững bền. Nhờ vậy, anh chị có thể vẹn nghĩa thủy chung và đảm nhận những trách nhiệm khác của cuộc đời đôi bạn. Bởi đó, trước mặt Hội Thánh, tôi xin hỏi anh chị:

- Anh T và chị T, anh chị sắp kết hôn với nhau, **anh chị có thật sự tự do, hay là bị ép buộc?**

* *Thưa thật sự tự do.* (cô dâu và chú rể lần lượt trả lời)

- Một khi đã thành hôn, **anh chị có sẵn sàng yêu thương và tôn trọng nhau suốt đời không?**

* *Thưa sẵn sàng.* (cô dâu và chú rể lần lượt trả lời)

(Có thể bỏ câu hỏi sau đây, nếu thấy không thích hợp, thí dụ: trường hợp hai người đã quá tuổi).

- **Anh chị có sẵn sàng âu yếm đón nhận con cái Chúa ban, và giáo dục chúng theo luật Chúa Kitô và Hội Thánh không?**

* *Thưa sẵn sàng.* (cô dâu và chú rể lần lượt trả lời)

Lời ượng thuận

Chủ sự mời cô dâu chú rể nói lên sự ượng thuận:

Anh chị đã ượng thuận kết hôn với nhau, thì giờ đây, trước mặt Thiên Chúa và Hội Thánh, anh chị hãy cầm tay nhau và nói lên sự ượng thuận ấy.

Cô dâu và chú rể nắm tay phải của nhau.

Chú rể nói:

* ***Anh là T, nhận em T làm vợ, và hứa giữ lòng chung thủy với em, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng em suốt đời anh.***

Cô dâu nói:

*** Em là T, nhận anh T làm chồng, và hứa giữ lòng chung thủy với anh, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng anh suốt đời em.**

Sau khi nghe đôi bên nói lên sự ưng thuận, chủ sự nói:

Trước mặt Hội Thánh, anh chị vừa nói lên sự ưng thuận kết hôn với nhau. Xin Chúa thương xác nhận lời ưng thuận ấy, và xin Người đổ hồng phúc trên anh chị.

Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly.

*** Thưa: Amen**

Qua nghi thức của Bí Tích Hôn Phối mà ta vừa xem qua trên đây, đâu là những ý nghĩa căn bản có thể đưa ra một « Linh Đạo Tình Yêu Vợ Chồng » ? Thưa có 3 ý nghĩa căn bản ; và rõ rệt đã được ĐGH Phanxicô liệt kê vào những yếu tố nền tảng của « Linh Đạo Tình Yêu Vợ Chồng » mà Ngài vừa đề xuất trong thông điệp Niềm Vui của Tình Yêu [].

2. Tình yêu vợ chồng là tình yêu nhân vị bình đẳng và tự do

Tình yêu vợ chồng được công khai cử hành qua bí tích hôn nhân là tình yêu giữa người nam và người nữ, cả hai đều là những nhân vị, hoàn toàn bình đẳng.

Nhân vị con người, theo giảng dạy của giáo hội trong hiến chế mục vụ Vui Mừng và Hy Vọng, có cái gì khác với con vật. Đó là nó có trí khôn, có lý tính, có nhân vị. Con người, nam hay nữ, đều đã được tạo dựng theo hình ảnh của Chúa. Đó là lời kinh thánh “*Và Thiên Chúa đã phán: "Ta hãy làm ra người theo hình ảnh Ta, như họa ảnh của Ta. Chúng hãy trị trên cá biển và chim trời, và trên súc vật và mọi loài mãnh thú và mọi thứ côn trùng nhưng nhúc trên đất. Và Thiên Chúa đã dựng nên người theo hình ảnh mình. Theo hình ảnh của Thiên Chúa Người đã dựng nên nó. Là nam là nữ, Người đã dựng nên chúng.* (Gn 1, 26-27).

Vì con người là nhân vị, có trí khôn, nên trong thái cử yêu thương, nó không chỉ tuân theo những thúc đẩy của xác thịt hay những áp đặt của văn hóa. Nhưng nơi con người còn có một cái gì khác nữa, mà ta gọi là tự do. Có những hành động tự do, con người chọn lựa, quyết định, dẫn thân, và tạo nên cá vị của mình. **Tình yêu hôn nhân do đó, là một tình yêu tự do, có suy nghĩ, có chọn lựa, có quyết định, có dẫn thân.**

Giống hình ảnh Chúa, con người không chỉ bình đẳng với nhau, cũng không chỉ có trí khôn, có tự do, nhưng còn là một hữu thể liên hệ mà chỉ được hoàn thiện khi có một hiện hữu hiệp thông. Tự do của con người là tự do cho người khác, cho tha nhân. Sống không phải chỉ cho mình, vì mình, nhưng còn là cho tha nhân. Mà sống cho tha nhân là hiệp thông với họ. Mà

không có sự hiệp thông nào chân thành, đích thực hơn là sự hiệp thông giữa những con người tự do dâng thân cho nhau, tự do trao tặng cho nhau, dâng hiến cho nhau. Chính vì vậy mà sự dâng hiến và sự hiệp thông, cùng với sự tự do, là biểu hiện bản chất nhân vị của hữu thể con người. **Tình yêu hôn nhân do đó, còn là tình yêu vị tha, hiệp thông, chia sẻ, đối thoại.**

Tóm lại, có thân xác và có tinh thần, tình yêu hôn nhân của con người có những thúc đẩy của thân xác, những thèm muốn của tiềm thức và những bức xúc của xã hội ; Nhưng cũng có suy nghĩ, chọn lựa, quyết định, tự do, dâng thân, chung thủy, hiệp thông và dâng hiến. Tình yêu hôn nhân không là một định mệnh mà là một huyền nhiệm sâu thẳm trong nhân vị con người, từ đó trào ra tự do và phát sinh tình yêu đích thực. Đó là tình yêu hôn nhân, vợ chồng.

Tình yêu vợ chồng có một « Linh đạo của tình yêu tự do và độc hữu »

Trong thông điệp « Niềm vui của Tình yêu »[], mới viết ngày 19.03.2016, ĐGH Phanxicô đã xác quyết rằng « Trong hôn nhân người ta còn sống cảm thức hoàn toàn chỉ thuộc về một người duy nhất. Vợ chồng đảm nhận thách đố này và ước nguyện cùng nhau sống cho đến tận đời, và như thế họ phản ánh lòng trung tín của Thiên Chúa. Xác quyết ấy, vốn định hình một lối sống, là một “đòi hỏi thâm sâu của giao ước tình yêu vợ chồng”[], bởi lẽ “người nào không nhất quyết yêu thương mãi mãi thì khó có thể yêu thật lòng dù chỉ một ngày”[]. Thế nhưng, điều đó có lẽ chẳng có ý nghĩa gì về mặt thiêng liêng, nếu nó chỉ đơn thuần là vấn đề tuân giữ luật với thái độ cam chịu. Đây là chuyện của con tim, nơi chỉ có Thiên Chúa nhìn thấu (cf. Mt 5,28). Mỗi sáng khi thức dậy, chúng ta hãy lặp lại trước mặt Chúa quyết định trung tín này của mình, cho dù có điều gì sẽ xảy ra trong ngày. Và mỗi người, khi đi ngủ, lại mong đợi đến lúc thức dậy để tiếp tục cuộc phiêu lưu này, nhờ tín thác vào sự giúp đỡ của Chúa. Như thế, giữa vợ chồng, người này đối với người kia sẽ là một dấu chỉ và khí cụ của sự gần gũi của Chúa, Đáng không bao giờ để chúng ta đơn độc: “Này đây, Thầy ở với anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20).

Sẽ đến một lúc mà tình yêu vợ chồng đạt tới đỉnh cao của sự tự do và trở thành một không gian độc lập lành mạnh: khi đó người này khám phá ra người kia không thuộc về riêng mình, mà có một chủ nhân quan trọng hơn rất nhiều, đó là Chúa duy nhất của người ấy. Không ai có thể tham vọng chiếm được nơi thâm kín riêng tư và bí mật nhất của người mình yêu và chỉ có Chúa mới là trung tâm điểm của cuộc sống người ấy. Đồng thời, nguyên tắc duy thực luận thiêng liêng yêu cầu người này đừng đòi người kia phải hoàn toàn thỏa mãn các nhu cầu của mình. Hành trình tâm linh của mỗi người – như Dietrich Bonhoeffer đã diễn tả rất hay – cần giúp mình đạt được sự “vỡ mộng” nào đó liên quan tới người kia[], để ngừng kì vọng từ người kia một điều gì đó vốn chỉ thuộc về tình yêu Thiên Chúa mà thôi. Điều này đòi hỏi một sự tự hủy nội tâm. Không gian riêng mà mỗi người dành cho tương quan cá vị với Thiên Chúa không chỉ giúp chữa lành các thương tích của đời sống chung, mà còn giúp người ấy tìm ra ý nghĩa cuộc đời

mình trong tình yêu của Thiên Chúa. Chúng ta cần khẩn cầu sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần mỗi ngày để có thể đạt được sự tự do nội tâm này ».

3. Tình yêu vợ chồng là tình yêu giao ước

Sự hiệp thông tào khang hôn nhân nối kết hai người nam và nữ lại với nhau, vừa khác nhau, vừa bình đẳng với nhau. Sự nối kết này không tạo thành một hợp chất làm biến mất những cá tính riêng của mỗi người. Nhưng là một giao ước, mà vì tình yêu, vợ và chồng, mỗi người vẫn phát triển và xác định nhân cách của mình. **Là một giao ước, tình yêu hôn nhân vợ chồng bao hàm những chọn lựa và từ bỏ, hầu cùng thực hiện tốt hơn mà sống vì và cho bạn mình và cùng xây dựng một lứa đôi, một nhà, một gia đình.**

Giao ước hôn nhân, theo mạc khải của thánh kinh, không phải là một giao ước suông mà người ta có thể hủy bỏ khi không được thỏa mãn. **Giao ước hôn nhân lấy nguồn và lấy mẫu từ sự nối kết giữa Đức Kytô và Giáo Hội, là một giao ước mới, trong đó, cả hai vợ chồng đều là những người ký kết và chứng tá.** Lời thưa « Tôi bằng lòng » mà hai người vợ chồng đã hứa với nhau trong ngày cưới là giống như lời « Xin vâng ý Cha » mà Chúa Kytô đã nói với Giáo Hội, một lời xin vâng cương quyết và không thể thay đổi.

Qua Chúa Kytô, hiện ra tính chất của tình yêu mà hai vợ chồng công giáo phải vác trên vai. Chúng ta nhấn mạnh đến chữ vác trên vai, phải chịu đựng lẫn nhau. Nói như vậy để chúng ta thấy rõ hơn cố gắng hằng ngày mà chúng ta cần có và ơn Chúa mà ta cần được để đương đầu với những ảo tưởng, nghịch cảnh của cuộc sống.

Cuộc sống hằng ngày cho ta nghe và thấy những cam bẫy của tình yêu, ích kỷ, vụ lợi, cãi cọ, bất đồng, ly thân, ly dị. Trước những cảnh này, ta mới thấy **giáo huấn của Giáo hội đòi tình yêu hôn nhân phải một vợ một chồng và bất khả ly, là một tin mừng.** Giáo hội vạch cho thấy tình yêu là có thể, một tình yêu chung thủy suốt đời, một giao ước làm đôi bên thỏa lòng vì mỗi bên đều trước nhất tìm làm vừa lòng bạn mình hơn là cho mình. Chúng ta không chối rằng con đường tình yêu là con đường có nhiều đòi hỏi, có nhiều khó khăn. Nhưng biết rằng có thể có tình yêu chung thủy và bền vững, há đó chẳng phải là một tin mừng sao ?

Tình yêu vợ chồng đi theo một linh đạo « Hiệp thông siêu nhiên và Hợp nhau cùng cầu nguyện trong ánh sáng Phục sinh »

Chúng ta vẫn thường nói Thiên Chúa cư ngụ trong tâm hồn những ai sống trong ơn sủng của Ngài. Ngày nay chúng ta cũng có thể nói Chúa Ba Ngôi hiện diện trong đền thờ của mỗi hiệp thông hôn nhân. Như Thiên Chúa ở trong những lời tán tụng của dân Ngài (cf. Tv 22,4) thế nào, thì Ngài cũng sống thâm sâu trong tình yêu vợ chồng đang tôn vinh Ngài thế ấy.

Sự hiện diện của Chúa trong gia đình là sự hiện diện thực tế và cụ thể, cùng với mọi khổ đau, chiến đấu, niềm vui và những cố gắng hằng ngày của nó. Khi sống trong gia đình, chúng ta không thể mang một bộ mặt nạ vì khó mà giả vờ hay nói dối. Nếu như tình yêu linh hoạt sự chân thực ấy, thì đúng là Chúa đang ngự trị ở đó, bằng niềm vui và sự bình an của Người. Linh đạo tình yêu gia đình được cấu thành từ hàng ngàn cử chỉ thực tế và cụ thể. Trong tình hiệp thông được xây dựng từ bao nhiêu là dâng hiến và gặp gỡ, Thiên Chúa có chỗ ngự trị của Ngài. Sự dâng hiến cho nhau đó kết hợp “những giá trị nhân văn và thần linh”[], vì nó là sự tròn đầy của tình yêu Thiên Chúa. Cuối cùng, linh đạo hôn nhân là một linh đạo của mối dây ràng buộc, trong đó tình yêu Thiên Chúa cư ngụ.

Sống tốt đẹp tình hiệp thông gia đình là một hành trình đích thực để nên thánh trong đời sống hằng ngày và để được lớn lên trong kinh nghiệm thần bí, một phương thế để kết hợp thâm sâu với Thiên Chúa. Quả thật những đòi hỏi của đời sống huynh đệ và cộng đoàn trong gia đình là một cơ hội để người ta không ngừng mở lòng ra hơn nữa, và nhờ đó có thể gặp gỡ Chúa ngày càng trọn vẹn hơn. Lời Chúa nói với chúng ta rằng “ai ghét anh em mình thì ở trong bóng tối, và kẻ ấy bước đi trong bóng tối” (1 Ga 2,11); người ấy “ở lại trong sự chết” (1 Ga 3,14) và “không biết Thiên Chúa” (1 Ga 4,8). Vị tiền nhiệm của tôi, Đức Bênêđictô XVI, đã nói rằng “nhắm mắt trước tha nhân cũng sẽ làm ta đui mù trước Thiên Chúa”[], và tình yêu xét cho cùng là ánh sáng duy nhất “luôn luôn soi chiếu một thế giới tối tăm”[]. Chỉ cần chúng ta “yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở trong chúng ta và tình yêu của Ngài sẽ nên hoàn hảo nơi chúng ta” (1 Ga 4,12). Vì “nhân vị đã sẵn có một chiều kích xã hội trong cấu trúc tự nhiên của nó”[], và “biểu hiệu đầu tiên và nguyên thủy của chiều kích xã hội ấy của nhân vị là đôi vợ chồng và gia đình”[], nên linh đạo nhập thể trong mỗi hiệp thông gia đình. Vì thế, những ai có niềm khao khát tâm linh sâu xa không nên nghĩ rằng gia đình tách biệt sự khát khao tâm linh khỏi đời sống trưởng thành trong Thánh Thần, nhưng hãy xem đó như một lối đường mà Chúa đang dùng để dẫn mình tới những tầm cao của sự nhiệm hiệp.

Nếu gia đình luôn qui hướng về Đức Kitô, Người sẽ hiệp nhất và soi sáng toàn thể đời sống của gia đình. Những khổ đau và những vấn đề của gia đình trải nghiệm trong sự thông hiệp với Thập Giá của Chúa, và được Người ôm lấy sẽ giúp gia đình chịu đựng được những thời khắc tồi tệ. Trong những ngày giờ cay đắng của gia đình, việc kết hợp với Đức Giêsu bị bỏ rơi có thể giúp tránh được sự đổ vỡ. Các gia đình dần dần, “đạt đến sự thánh thiện của mình qua đời sống hôn nhân, bằng ân sủng của Thánh Thần và bằng việc tham dự vào mầu nhiệm thập giá Đức Kitô, nhờ đó những khó khăn và đau khổ chuyển hóa thành một hiến lễ tình yêu”[]. Mặt khác, những khoảnh khắc của niềm vui, thư giãn hay những dịp lễ mừng, và ngay cả tình dục cũng được xem như một sự tham dự vào sự viên mãn của Đấng Phục Sinh. Bằng những cử chỉ khác nhau trong đời sống hằng ngày, các đôi vợ chồng tạo nên một “không gian đối thần, trong đó họ có thể cảm nghiệm sự hiện diện bí nhiệm của Chúa phục sinh”[].

Cầu nguyện trong gia đình là một phương thế ưu việt để diễn tả và củng cố đức tin phục sinh[]. Gia đình có thể dành vài phút mỗi ngày để qui tụ với nhau trước Thiên Chúa hằng sống, nói với Ngài những về những lo lắng bận tâm, cầu xin với Ngài cho những nhu cầu của gia đình, cho một ai đó đang gặp khó khăn, xin Ngài trợ giúp ta biết sống yêu thương, tạ ơn Ngài về cuộc sống và về bao ơn lành khác, cầu xin Đức Trinh Nữ che chở chúng ta dưới tà áo Mẹ. Với những lời đơn sơ như thế, giờ cầu nguyện này có thể đem lại điều tốt lành lớn lao cho gia đình. Những diễn tả khác nhau của lòng đạo đức bình dân là một kho tàng linh đạo cho nhiều gia đình. Hành trình cầu nguyện chung của gia đình đạt tới đỉnh điểm trong việc tham dự Thánh lễ, nhất là trong khung cảnh ngày nghỉ lễ Chúa Nhật. Đức Giêsu gõ cửa các gia đình chia sẻ với họ bữa tiệc Thánh Thể (cf. *Kh* 3,20). Ở đó, vợ chồng luôn luôn có thể kí kết lại giao ước Vượt Qua vốn là giao ước đã kết hợp họ và phản ảnh Giao ước mà Thiên Chúa đã kí kết với nhân loại trên thập giá[]. Thánh Thể là bí tích của Giao Ước Mới, trong đó công trình cứu chuộc của Đức Kitô được thực hiện (cf. *Lc* 22,20). Như thế mối liên kết sâu xa giữa đời sống hôn nhân và Thánh Thể càng trở nên càng rõ nét hơn[]. Lương thực Thánh Thể là sức mạnh và động lực cần thiết cho đôi vợ chồng để sống hôn ước mỗi ngày như một “Hội thánh tại gia”[].

4. Tình yêu vợ chồng là tình yêu con người toàn diện

Hiến Chế Mục Vụ Vui Mừng và Hy Vọng (49, 1) xác định rằng « Tình yêu hôn nhân vợ chồng bao gồm hạnh phúc của con người toàn diện., có xác, có hồn ; với những khía cạnh : sinh lý cơ thể, cảm xúc tình cảm, suy tính lý trí, cương quyết ý chí, tâm tình con tim ; và những chiều hướng thời gian và xã hội.

Trước nhất ở lãnh vực các khía cạnh, mà khía cạnh đầu tiên là sinh lý cơ thể. Tình yêu hôn nhân vợ chồng là tình yêu duy nhất bao gồm khía cạnh tính dục. Giáo Hội chấp nhận và dạy rằng khía cạnh tình dục sẽ đạt đầy giá trị nhân bản và luân lý nếu nó được hội nhập theo một cam kết tình yêu. Nó là **một sự dâng hiến hổ tương mà đôi vợ chồng ban tặng cho nhau**. Nói là hội nhập, vì tình yêu vợ chồng có bao gồm tình dục. Nhưng tình dục suông thì không phải là tình yêu vợ chồng. Hội nhập còn hàm ý hội nhập, tốt hay xấu, vào liên hệ giữ người với người.

Nhưng con người còn có cảm xúc của tình cảm. Cảm xúc của tình yêu thì muôn mặt : khám phá, dò dẫm, thẹn thùng, ngất ngây, đam mê, điều đứng, đau khổ, .. Nhưng mặt nào thì tình yêu cũng là hạnh phúc. Do đó để được hạnh phúc phải có tình yêu. Tình yêu đã trở thành thần thánh của thời đại này. Chỉ cưới khi yêu. Và khi không yêu nữa thì phải ly thân, ly dị !

Công Đồng Vatican II đã xác định rõ ràng : **Hôn nhân là một hiệp thông thân mật cho suốt đời và trong tình yêu**. Bởi vậy, vợ chồng cần lưu tâm làm sao cải tiến liên tục và suốt đời liên lạc tình yêu và hiệp thông tình yêu để làm đẹp lòng bạn mình hơn, ngay từ trong những việc nhỏ, những dáng cử và ngôn từ hằng ngày.

Dưới khía cạnh lý trí và ý chí, ngày nay ít người còn cưới vợ gả chồng vì tính toán lời lỗ của lý trí nữa. Nhưng nhiều người lại dùng lý trí để tính toán thử nghiệm hay huỷ bỏ. Cam kết suốt đời thực là khó. Bởi vậy, muốn chắc có được hay không, nên sống thử trước. Thực ra tình yêu vợ chồng không phải là việc thử, việc có được hay không. Nhưng **tình yêu vợ chồng là một quyết định chung của vợ chồng để xây dựng một mối kết, một gia đình**, để cùng nhau đương đầu với những khó khăn có thể xuất hiện trên đường đời. **Tình yêu vợ chồng** là một ý muốn làm tốt cho bạn mình, làm vừa lòng bạn mình. Nghĩa là chia vui, sẻ buồn, sống với, sống cùng, chấp nhận bạn như bạn là, chứ không phải như mình muốn bạn là, không chèn ép, hiếp đáp, lấn át, nhưng tiếp tay, hỗ trợ, lắng nghe, nâng đỡ, không làm phiền lòng, cũng không dạy luân lý,...Cưới là nhận một bạn đời. Để làm được những điều trên, ta cần phải vận dụng đến thông minh của lý trí và sức mạnh của ý chí. Mà nét độc đáo nhất là **chữ nhẫn, chữ tha thứ, chữ nhịn nhục, và cả vâng lời làm theo ý bạn nữa**.

Khía cạnh sau nữa là tâm tình của con tim. Trong túp lều tranh, hai trái tim vàng. Hai trái tim vàng là hai trái tim đập nhịp **tôn trọng nhau và tìm hiểu, khám phá nhau thêm mỗi ngày**, để thấy những sâu thẳm của con tim bạn mình, mà tôn trọng và quý mến hơn, hầu yêu thương hơn.

Còn về hai chiều hướng quan trọng trong tình yêu vợ chồng, thì ai cũng biết rằng đó là chiều hướng thời gian và chiều hướng xã hội, là tình yêu chung một đời và mở ra với xã hội.

Chiều hướng thời gian, trong tình yêu vợ chồng, đi về hai hướng quá khứ và tương lai. Bạn ta là vợ hay chồng, hôm nay ta biết và yêu đã có một quá khứ. **Cưới bạn là nhận quá khứ của bạn. Để cùng nhau viết ra một lịch sử chung, xây dựng một cuộc đời chung**. Làm vợ làm chồng với nhau không phải là ngừng lại một chỗ, một thời, một nơi, nhưng là cùng nhau tiến về tương lai, tìm ra đường đi những khi mịt mù. Cưới nhau là tay đan tay trong tình yêu để tìm hiểu nhau mỗi ngày mà cùng xây dựng, cùng phục vụ và bổ khuyết cho nhau, chứ không phải ngồi đó mà chờ đợi được phục vụ hoặc soi bói tìm cái xấu để chỉ trích. Tình yêu vợ chồng không phải là hướng về những hồi tiếc quá khứ, nhưng **là một tình yêu tích cực mở ra về tương lai. Mà cái tương lai vui mừng nhất là sinh con**. Sinh con là tiếp nối đời sống, là sống một « kinh nghiệm làm người ». Vui mừng nhưng bận rộn hơn nhiều, khó khăn hơn nhiều. Nhưng qua việc sinh con và dạy con, tình yêu hôn nhân đã biến vợ chồng thành những người tiếp tay với tình yêu tạo dựng của Thiên Chúa.

Chiều hướng xã hội là mạng lưới liên hệ xã hội. Khi yêu mà chưa ai biết, ta yêu một mình. Nhưng tình yêu chín mùi dần, ta dần dà khám phá ra gia đình, anh em, bố mẹ, họ hàng,... rồi bạn bè, đồng nghiệp,...của bạn. Rồi ngày cưới, ta sẽ **gia nhập vào gia đình của bạn**. Sự gia nhập này không phải không có khó khăn. Không thể bắt buộc vợ chồng đi đâu cũng phải có nhau. Đời sống xã hội của mỗi người có những lúc người bạn không thể dự cùng được. Không có một luật chung nào. Vợ chồng phải tự tìm ra cách dung hòa quân bình cho đời sống gia đình. Nhưng không chỉ có mạng lưới gia đình. Vì gia đình chỉ là một thành phần của xã hội. Tình yêu gia đình khi đạt mức trưởng thành sẽ khám phá ra mạng lưới xã hội, bao phủ chung

quanh gia đình : xã hội tôn giáo, xã hội hành chánh, xã hội nghề nghiệp, xã hội làng xóm,...Nội việc cử hành lễ nghi hôn nhân, ta đã thấy mạng lưới xã hội tôn giáo, là cha sở, là giáo hội, là các giáo dân khác, ... và mạng lưới hành chánh với đại diện xã, làng, hội, nhóm,...Một đôi tân hôn, một gia đình dù muốn dù không đều là thành phần của xã hội to nhỏ, Và **phải mở ra với xã hội và thế giới bao quanh nó thì mới hội nhập và phát triển bền vững được**. Sống cho vợ chồng mình, con cái mình, gia đình mình. Nhưng không quên xã hội và giáo hội, theo dõi những biến chuyển để thích ứng, những nhu cầu để đáp ứng và những thời cơ để hội nhập.

Vậy, tình yêu vợ chồng của một con người toàn diện là gì ? Nó là một dâng hiến về thân xác, một hiệp thông về tình cảm, một tha thứ chịu đựng theo lý trí, một hòa thuận theo ý chí và một tâm tình kính yêu của con tim. Theo dòng thời gian, nó chấp nhận quá khứ của bạn đời, để cùng xây dựng một cuộc đời chung và mở ra với tương lai qua sự sinh sản con cái và giáo dục chúng. Nhập vào mạng lưới xã hội, trước nhất nó nhập vào mạng lưới gia đình của bạn đời và nhập vào mạng lưới Giáo Hội và Xã hội bao quanh, để thích ứng, đáp ứng và phát triển.

Tình yêu vợ chồng đi theo một linh đạo « chăm sóc, an ủi, khích lệ và mở ra » []

“Các đôi vợ chồng Kitô hữu là những cộng tác viên của ân sủng và là những chứng nhân đức tin cho nhau, cho con cái và cho các thành viên khác trong gia đình”[]. Thiên Chúa mời gọi họ thông truyền và chăm sóc sự sống. Đó là lí do tại sao gia đình “bao giờ cũng là ‘bệnh viện’ gần nhất”[]. Chúng ta hãy chăm sóc nhau, nâng đỡ nhau và khích lệ nhau, đồng thời hãy sống tất cả những điều này như thành phần linh đạo gia đình của chúng ta. Đời sống của vợ chồng là một sự thông dự vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa, và mỗi người – đối với người kia – là một sự gợi ý thường xuyên từ Chúa Thánh Thần. Tình yêu của Thiên Chúa được diễn tả “qua những ngôn từ sống động và cụ thể nhờ đó hai người nam và người nữ diễn tả tình yêu phụ phụ của mình”[]. Như thế hai người phản ánh cho nhau tình yêu thần linh, tình yêu có sức an ủi bằng lời nói, ánh nhìn, bằng sự giúp đỡ, vuốt ve, một vòng tay ôm ấp. Do đó, “ý muốn xây dựng một gia đình là can đảm tham gia vào giấc mơ của Thiên Chúa, dám ước mơ với Ngài, dám xây dựng với Ngài, dám nhập cuộc chơi với Ngài trong lịch sử này, để xây dựng một thế giới trong đó không ai cảm thấy cô đơn”[].

Toàn bộ đời sống gia đình là một “mục vụ” với lòng thương xót. Mỗi chúng ta, bằng sự chăm sóc, đều khắc họa vào cuộc đời của người khác: “Thư giới thiệu chúng tôi chính là anh em, thư ấy được viết trong tâm hồn chúng tôi [...] không phải viết bằng mực đen, nhưng bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống” (2 Cr 3,2-3). Mỗi chúng ta là một “ngư phủ chài lưới người” (Lc 5,10), nhân danh Đức Giêsu thả lưới (cf. Lc 5,5) kéo những người khác, hay là một nông dân canh tác mảnh đất tươi tốt đó là những người thân, bằng việc khích lệ những gì tốt nhất trong họ. Sự phong nhiêu của đời sống hôn nhân bao hàm việc thăng tiến người khác, vì “yêu ai là mong đợi nơi người ấy một cái gì đó bất định mà cũng bất ngờ; đồng thời một cách nào đó, tạo điều kiện cho họ đáp lại sự mong đợi này”[]. Đây là một cách thờ phượng Thiên

Chúa, vì Ngài đã gieo rất nhiều điều tốt lành nơi người khác với hi vọng chúng ta sẽ làm cho nó triển nở.

Chiêm ngắm từng người thân trong gia đình bằng đôi mắt của Thiên Chúa và nhận ra Đức Kitô nơi họ là một kinh nghiệm tâm linh sâu xa. Điều này đòi hỏi một sự sẵn sàng đáp ứng cách vô cầu giúp ta quý trọng phẩm giá của họ. Người ta chỉ có thể hiện diện trọn vẹn với một người nếu biết hiến thân không vì một lí do nào và quên đi mọi chuyện xảy ra xung quanh. Như thế người được yêu thương là người xứng đáng được quan tâm đầy đủ. Đức Giêsu là mẫu gương về điều này, bởi vì khi bất cứ người nào đến nói chuyện với Người, Người đều chăm chú nhìn và đem lòng yêu thương (cf. Mc 10,21). Không ai cảm thấy bị mất hút khi hiện diện cùng Người, vì những lời nói và cử chỉ của Người thể hiện trong câu hỏi này: “Bạn muốn tôi làm gì cho bạn?” (Mc 10,51). Đây là điều chúng ta kinh nghiệm trong đời sống hằng ngày của gia đình. Trong đó chúng ta được nhắc nhở rằng mỗi người sống bên ta đều xứng đáng được ta lưu tâm cách tận tình, vì họ có phẩm giá vô hạn vì là đối tượng của tình yêu vô biên của Chúa Cha. Từ đó sẽ nảy sinh sự dịu dàng vốn có thể “khởi lên trong lòng người khác niềm vui cảm thấy mình được yêu thương. Sự dịu dàng được diễn tả một cách đặc biệt trong việc quan tâm cách tinh tế trước những hạn chế của người khác, nhất là khi chúng hiển lộ rõ ràng”[].

Được Chúa Thánh Thần thúc đẩy, gia đình không chỉ đón nhận sự sống bằng cách sinh sản trong phạm vi gia đình, nhưng còn mở ra, đi ra khỏi chính mình để tuôn ban những thiện ích của mình cho người khác và để quan tâm chăm sóc họ và tìm kiếm hạnh phúc cho họ. Sự cởi mở này được thể hiện đặc biệt nơi lòng hiếu khách[], như Lời Chúa khơi gợi và khích lệ: “Anh em đừng quên tỏ lòng hiếu khách, vì nhờ vậy, có những người đã được tiếp đón các thiên thần mà không biết” (Dt 13,2). Một khi gia đình rộng mở đón tiếp và đi đến gặp gỡ những người khác, nhất là người nghèo và người bị bỏ rơi, thì đó là “biểu hiệu, chứng từ và là sự tham dự vào thiên chức làm mẹ của Hội thánh”[]. Bác ái xã hội, một phản ánh về Thiên Chúa Ba Ngôi, trong thực tế là điều hiệp nhất ý nghĩa thiêng liêng của gia đình và sứ mạng ra khỏi chính mình, vì nó làm cho lời rao giảng tiên khởi (*kerygma*) hiện diện với tất cả những đòi hỏi mang tính cộng đồng. Gia đình sống linh đạo đặc thù của mình nhờ, cùng lúc, vừa là một Hội thánh tại gia, vừa là một tế bào sống động để biến đổi thế giới[].

Đọc lại « Nghi thức Hôn Phối, phần nghi thức Bí Tích », chúng ta đã nhận ra 3 lời công bố và 1 lời nguyện hứa quan trọng mà mỗi người đã công khai nói ra trước sự chứng giám của gia đình, họ hàng và bạn bè đôi bên để công khai tình yêu vợ chồng của mình.

1. Lời công bố **thật sự tự do kết hôn**
2. Lời công bố **sẵn sàng yêu thương và tôn trọng nhau suốt đời**
3. Lời công bố **sẵn sàng âu yếm đón nhận con cái Chúa ban, và giáo dục chúng theo luật Chúa Kitô và Hội Thánh**
4. Lời nguyện hứa : **Anh là T, nhận em T làm vợ, và hứa giữ lòng chung thủy với em, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng em suốt đời anh.**

5. Lời nguyện hứa : ***Em là T, nhận anh T làm chồng, và hứa giữ lòng chung thủy với anh, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để yêu thương và tôn trọng anh suốt đời em.***

Những lời công bố và nguyện hứa này rõ rệt chứa đựng một số những đặc tính thiết yếu của tình yêu vợ chồng :

1. Một tình yêu **nhân vị, bình đẳng và tự do**
2. Một tình yêu **giao ước**
3. Một tình yêu **con người toàn diện**

Gom góp và tổng hợp những tính chất thiết yếu này của tình yêu vợ chồng lại, rồi tóm kết thành những nguyên tắc ứng xử sống hằng ngày trong đời sống cụ thể, là thiết kế được một linh đạo công giáo hôm nay về tình yêu vợ chồng. Linh đạo này, theo Đức Giáo Hoàng đương kim Phanxicô [], gồm những nguyên tắc chính yếu sau đây :

1. Một linh đạo của tình yêu tự do và độc hữu []
2. Một linh đạo của tình yêu hợp thông siêu nhiên, và hợp nhau cùng cầu nguyện trong ánh sáng phục sinh []
3. Một linh đạo của tình yêu chăm sóc, an ủi khích lệ và mở ra []

Giữa bài ca dao bình dân việt nam và bài thánh vịnh 128, 1-6 ; giữa « Một quan niệm bình dân cổ truyền việt nam về tình yêu vợ chồng » và « Một linh đạo công giáo hôm nay về tình yêu vợ chồng », có những khác biệt về ngôn ngữ, về hình ảnh, về cách diễn đạt. Nhưng về nội dung rõ rệt có những điểm chung, đồng thuận căn bản và nền tảng. Văn hóa tình yêu vợ chồng là nơi hội tụ của lương tri bình dân cổ truyền việt nam và linh đạo công giáo hôm nay : một tình yêu tào khang chung thủy, hoà hợp, một tình yêu xây dựng gia đình bền vững và phong nhiêu đón nhận con cái và giáo dục chúng.

Việc giáo dục con cái phải là sự cộng tác thống nhất của cha mẹ về đường hướng và nội dung giáo dục ; hướng về con người toàn diện, có nội dung huấn luyện đạo đức cho chúng, truyền thông đức tin cho chúng ; có uốn nắn, đào tạo, theo dõi, sửa phạt, thẩm lượng ; có kích hoạt, khuyến khích, bày vẽ, chỉ dạy cách học tập.

Nhưng trong việc giáo dục con cái ở gia đình, quan trọng nhất là cha mẹ phải ý thức và thiết lập được một « Đời sống gia đình như một khung cảnh giáo dục ». Đó là ý nghĩa của lời chia sẻ của ĐGH Phanxicô rằng : « *Gia đình là trường học đầu tiên dạy các giá trị nhân bản, nơi đây người ta học biết sử dụng tự do một cách tốt đẹp. Có những xu hướng đã được hình thành chín chắn trong thời thơ ấu bám rễ sâu trong con người và chúng vẫn còn tồn tại suốt cuộc đời, như một cảm xúc thuận lợi đối với một giá trị, hoặc như một sự chối bỏ tự phát những lối cư xử nhất định. Nhiều người hành động trong cả cuộc sống theo một cung cách nhất định nào đó vì họ xem như vậy là đáng giá, cái cung cách hành động như đã thấm sâu và trở thành con người của họ từ thời thơ ấu: “Tôi đã được dạy như thế”; “Đó là những gì tôi đã học” » [].*

Paris, ngày Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam

13.11.2016

Trần Văn Cảnh

VỀ MỤC LỤC

VÀI SUY NGHĨ VỀ CUỘC BẦU CỬ TỔNG THỐNG HOA KỲ 2016: Ý NƯỚC LÒNG DÂN

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh



Ý nước lòng dân, ý dân là ý trời tuy là ý tưởng Khổng Nho từ mấy ngàn năm nhưng vẫn không bao giờ sai. “Dân Vi Quý” là tư tưởng của Mạnh Tử cũng vẫn đúng. Mạnh Tử mở rộng ý tưởng của Khổng Tử và nói tiếp: “Dân vi quý, *xã tắc thứ chi, quân vi khinh*”, có nghĩa Dân là đầu rồi mới đến Nước và sau cùng mới đến Vua Quan.

Câu nói “Dân Vi Quý” không chỉ đúng trong lý thuyết nhưng nay được chứng minh rõ ràng là đúng cả trong thực tế qua cuộc bầu cử tổng thống ở Hoa Kỳ ngày 8-11- 2016. Ông Donald Trump và bà Hillary Clinton cùng tranh chức tổng thống trong cuộc chạy đua vào Nhà Trắng. Tất cả mọi bình luận gia, tiên đoán chính trị cho đến các thầy tử vi, bói rùa cùng nói bà Hilary thắng và ông Trump thua. Họ đã dựa vào bề ngoài để đoán. Ông Trump mặt mũi nhăn nhó, ăn nói ầu tả, đôi khi tục tĩu không coi ai ra gì mất cả thể thống và tư cách một ứng viên tổng thống, lãnh đạo một quốc gia đứng hàng đầu thế giới. Bà Hillary tuy có rất nhiều sai lầm nhưng trội hơn Trump ở chỗ ăn nói không ầu tả lại có nhiều kinh nghiệm chính trường hơn. Vậy tại sao bà Hillary lại thua ông Trump mà thua đậm đến chỗ phải khóc vì chính bà cũng không ngờ vì đã bỏ công sức 16 năm trời chuẩn bị cho chức nữ tổng thống đầu tiên của Hiệp Chúng Quốc mà cuối cùng vẫn thất bại.

Người viết có ít nhận xét về cuộc bầu tổng thống đầy căng go và nhiều tranh cãi này. Nhưng không đặt nặng vấn đề ứng viên nào xứng đáng ứng viên nào không xứng đáng làm tổng thống Hoa Kỳ, mà dựa vào vấn đề Ý Nước Lòng Dân, Ý Dân là Ý Trời để bàn mà thôi.

MỘT ĐẤT NƯỚC XUỐNG ĐỐC LÀM MẤT LÒNG DÂN

Phải công nhận qua hai nhiệm kỳ tổng thống, Obama đã làm quá nhiều điều bất ổn không đẹp mắt người dân dù thuộc đảng Dân Chủ hay Cộng Hòa, không nói tới những việc đối ngoại to lớn, kinh tế vĩ đại mà chỉ đề cập đến những điều rất bình thường xảy ra ở trong nước.

Tình trạng khủng bố đã xảy ra quá rõ ràng trên thế giới và cả tại Hoa Kỳ mà tổng thống Obama nhất định tránh không dùng tiếng Terrorist ! Một thủy quân lục chiến vì đi lạc đường sang Mexico nên bị bắt cầm tù mà các cơ quan dân sự, truyền thông báo chí yêu cầu tổng thống can thiệp với chính quyền Mexico thả người lính đó ra mà Obama không làm còn như cố tình trêu tức bằng cách nói truyện với tổng thống Mexico mà không nhắc đến người lính bị cầm tù vì đi lạc đường, trong khi ông đánh đổi một trung sĩ đào ngũ sang phía địch để thả ra 5 tên terrorists gộc Al Qaeda, sau đó còn vờ tên trung sĩ đào ngũ vào dinh gặp tổng thống nói truyện. Chỉ vì hấn theo đạo Hồi ?! Khi Paris bị bọn khủng bố phá nát một tòa báo, giết chết nhiều phóng viên trong đó có Charlie Hebdo, ngày 1 Jan 2015 hơn 1 triệu người tụ họp biểu tình phản đối khủng bố Hồi Giáo có 40 vị lãnh đạo trong đó có tổng thống, thủ tướng của các nước trên khắp thế giới về Paris đứng nắm tay nhau tỏ tình đoàn kết chống khủng bố thì tổng thống Hoa Kỳ Obama không có mặt, bộ trưởng tư pháp Eric Holder có mặt ở Paris lại không dự meeting. Đánh ISIS thì đánh lấy lệ làm Putin kinh rẻ, nói chuyện hấn không thèm nhìn mặt. Không một tổng thống Hoa Kỳ nào bị Nga Sô coi rẻ như lần này với TT Obama của đảng Dân Chủ. Điều đình với Iran về khí giới hạt nhân thì nhượng bộ. Chương trình Obama care thì chính phủ tuyên bố giúp dân nghèo không có bảo hiểm y tế nay sẽ có, nhưng hồi ôi qua hơn một năm trời cho đến hiện nay thì mọi người đã biết đá biết vàng thế nào là obamacare. Tiền đóng hàng năm cao và tiền thuốc tiền nằm nhà thương cao hơn các insurance khác lại có nhiều điều bức mình khó chịu bất lương khác như ngừa thai, phá thai, triệt sản.... Gần đây nhất có phong trào người da đen giết cảnh sát nhưng chính phủ Obama tỏ ra không quan tâm và giúp đỡ bệnh vực cảnh sát là cơ quan giữ an ninh cho dân mà có vẻ như khuyến khích xã hội da đen biểu tình đập phá làm rối loạn giao thông nơi nhiều thành phố, gây phong trào Black life matter, tạo chia rẽ trong dân chúng. Trong đám tang 3 cảnh sát bị giết ở New York, hàng ngàn cảnh sát dự đám tang đã quay lưng lại viên thị trưởng New York khi ông đọc lời phát biểu. Buổi ra mắt vận động của ông Trump tại Orlando có cả hàng ngàn xe cảnh sát và cảnh sát đứng dàn chào Trump tại phi trường và theo ông về diễn đàn vận động. Ngoài ra vấn đề người nhập cư bất hợp pháp thì chính phủ Obama, đảng dân chủ có vẻ dễ dãi đôi khi vượt cả luật lệ. Dân nhập cư bất hợp pháp buôn bán ma túy, giết người bị bắt rồi thả ra lại giết người đã gây tình trạng hoang mang trong dân chúng. Nạn khủng bố, tình trạng ISIS đang làm dân chúng và thế giới lo sợ, quốc nội mất an ninh vì khủng bố thì Obama, Clinton tuyên bố sẽ nhận hơn 150 ngàn dân tỵ nạn Hồi Giáo từ Syria không cần thanh lọc. Có người lo sợ một ngày nào đó Hoa Kỳ sẽ trở thành nước Hồi Giáo nếu cứ để đảng Dân Chủ cầm quyền.

DONALD TRUMP VÀ HILLARY CLINTON AI HƠN AI?

Khi hai người tranh cử thì người ta so sánh tài năng và kinh nghiệm của hai người rồi chọn một. Cứ bề ngoài thì Hillary có vẻ hơn Donald. Nhưng tại sao bà Hillary Clinton lại thua ông Donald Trump? Sự thực ông Trump chưa có đụng chạm gì nổi bật về chính trị, ông chỉ là người thành công trong thương trường, ông là nhà tỷ phú, ăn nói thì không hay bằng bà Clinton. Ngược lại bà Clinton thì có kinh nghiệm chính trị qua chức vị thượng nghị sĩ và bộ trưởng ngoại giao, nhưng thành công nổi bật trong chính trường thì chưa thấy nhưng tai tiếng thì quá nhiều như vụ Benghazi, Emails và Clinton foundation v.v.. Trong khi bà giữ chức vụ bộ trưởng ngoại giao, chiều ngày 11 tháng 9 năm 2012 thì vụ Benghazi ở Lybia xảy ra, quân khủng bố tấn công tòa đại sứ Mỹ giết chết ông đại sứ Christopher Stevens và nhân viên ngoại giao Sean Smith. Trước khi vụ tấn công xảy ra đại sứ Stevens gọi điện về bộ ngoại giao cho biết thì bà bộ trưởng Hilary Clinton nói bà không biết vì mỗi năm bộ nhận cả triệu messages. Bà đã không cho toán cấp cứu đến cứu và giải tỏa cuộc tấn công của quân khủng bố. Sau này khi cuộc điều tra xảy ra, bà từ chối loanh quanh không nhận trách nhiệm đã để ông đại sứ và nhân viên ngoại giao bị giết. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử ngoại giao của Hoa Kỳ một ông đại sứ bị giết. Người ta cho bà là không thành thật và thiếu tinh thần trách nhiệm khi thi hành nhiệm vụ. Thứ đến là vụ bà Hilary Clinton đã dùng máy cá nhân để nhận và giữ emails của bộ ngoại giao là lỗi luật khiến kẻ thù có thể biết những bí mật quốc gia. Vấn đề phá thai, ngừa thai, hôn nhân đồng tính cũng làm đa số người dân không đồng ý, nhất là niềm tin tôn giáo bị xúc phạm. Có nhà báo đặt câu hỏi với bà là bà nghĩ sao về trường hợp một bà có thai gần đến ngày sinh yêu cầu phá thì bà không ngần ngại trả lời cứ để cho người ta phá cái thai ấy. Câu trả lời này đã gây xúc động và kinh ngạc những người có chút lương tâm. Bà còn tuyên bố xâm phạm đến niềm tin tự do tôn giáo như công giáo là phải thay đổi quan điểm tôn giáo về ngừa thai, phá thai và hôn nhân. Bà còn công khai ngụy tạo một tổ chức liên hiệp công giáo lên tiếng ủng hộ mình, đồng ý cho phá thai. Việc này đã buộc TGM Joseph Kurtz, chủ tịch HĐGM-HK lên tiếng phản đối. Chưa hết, vụ Clinton foundation cũng gây quá nhiều tai tiếng. Hai vợ chồng Clinton đã nhờ vào chức vị trong chính quyền để tạo quỹ cho foundation của mình. Bà Hillary đã tham nhũng, ăn cắp tiền viện trợ của Hoa Kỳ cho Ấn Độ cả hơn 500 triệu đồng cũng như nhận tiền hối lộ từ các quốc gia khác một cách bất chính...v.v....Bà đã dùng mọi thủ đoạn dù là gian dối bất chính để đạt mục đích. Đối với ông Trump, dĩ nhiên cũng có những bê bối cá nhân nhưng không hại đến cá nhân nào hay cộng đồng đất nước như chuyện trai gái từ hàng chục năm trước cộng với những ăn nói cẩu thả có lúc tục tĩu nhưng lại biểu trưng tính ngay thẳng của con người ông. Ông đã được đa số giới thẩm lạng, thợ thuyền lao động tay chân ủng hộ. Một phóng viên đài Fox phỏng vấn một bà ở Ft Myers về cuộc biểu dương vận động của Trump và Hillary đã cho biết cuộc vận động tranh cử của ông Trump ở Ft Myers, Florida, số người tham dự ủng hộ đông ngàn ngàn người, nồng nhiệt không ai ngờ trong khi vận động của bà Hillary thì vắng vẻ đến nỗi phải kêu gọi đám ca sĩ Rock stars nổi tiếng như Kathy Perry đến trình diễn hầu lôi cuốn người đến nghe làm hậu thuẫn cho cuộc vận động.

TRUMP THẮNG, CLINTON THUA VÌ THẾ NƯỚC LÒNG DÂN

Ông Donald Trump thắng bà Hillary Clinton một cách vẻ vang thực ra không phải ông ta tài giỏi vượt mức gì nhưng vì Hillary Clinton không được lòng người và chính đảng Dân Chủ đã để mất uy tín quá nhiều sau hai nhiệm kỳ của ông Obama. Chính vì vậy mà kỳ bầu cử lần này có rất nhiều cử tri trầm lặng xuất hiện để đi bầu. Người dân đã nhận ra những điều trái lẽ phải, không hợp tính thiện của con người, thiếu công lý và công bằng ở chính phủ Obama / đảng Dân Chủ và cả cá nhân ứng cử viên tổng thống Hillary Clinton đến chỗ không còn chịu đựng được nữa nên họ đã đứng dậy lên tiếng qua lá phiếu. Có thể đa số những người này trước kia lại thường không chịu đi bầu. Lúc này giữa hai cái xấu họ buộc phải chọn cái ít xấu hơn. Vào những giờ phút chót của cuộc kiểm phiếu, nhìn lên bản đồ Mỹ Quốc người ta thấy hầu như khắp Hoa Kỳ đều nổi bật toàn màu đỏ (màu của đảng Cộng Hòa/ông Trump), chỉ lác đác một vài tiểu bang là màu xanh của đảng Dân Chủ/bà Clinton. Nhiều tiểu bang trước kia là của đảng Dân chủ, đặc biệt như Iowa...thì nay đã đổi từ xanh ra đỏ.

Ngoài ra số phiếu ủng hộ ông Trump vượt hơn Hillary Clinton là do các tôn giáo, nhất là Công Giáo và Kito Giáo. Họ chống đối ngừa thai, phá thai quá lỗ và hôn nhân đồng phái là những hành động trái tự nhiên. Chính những hành động này đã làm cho chính quyền Obama có lúc căng thẳng với Giáo Hội Công Giáo, và do đó đã đụng chạm đến niềm tin tôn giáo và tự do tôn giáo là hai điều tối kỵ, nếu ai phạm vào những điều đó thì trước sau cũng bị thảm bại. Đây chính là ý nước lòng dân, một đất nước Hiệp Chúng Quốc từ nguyên thủy đã lấy Thiên Chúa / God làm tiêu chuẩn. "In God, we trust".

HẬU BẦU CỬ

Bây giờ cuộc bầu cử đã xong, kết quả đã tuyên bố người thắng kẻ thua, nhưng vẫn còn nhiều điều chướng tai gai mắt do cái gọi là "phe phái" đã gây tổn thương không những chính ông Obama mà cả đảng Dân Chủ. Không biết họ muốn gì với lý do gì mà những đám biểu tình phản đối ông Trump như ở Chicago, New York, Portland (OR) và Oakland (CA)....gây bạo động xáo trộn ngoài đường phố, lại xúm nhau đánh đập tàn nhẫn một người qua đường vì đã bỏ phiếu cho Trump rồi cướp luôn xe của người ta. Báo chí truyền thông truyền hình phê phán phản đối không ít. TT Obama không hề có tiếng nói. Nhà bình luận nổi danh truyền hình Bill O'Reilly đã nói "quí vị hãy coi, những tên vô kỷ luật, phá hoại, lỗi luật lệ như vậy rồi sẽ chẳng bị khó khăn gì hết". Những nghịch cảnh bất lương đó và những vụ côn đồ phục kích bắn chết cảnh sát một cách vô lý thì TT Obama chẳng hề có lời phải trái trong khi một tên da trắng (Zimmerman) giữ an ninh khu phố vì tình nghi đã bắn chết một anh da đen Trayvon Martin thì lên tiếng kết tội "Nếu tôi có con trai thì con tôi chắc cũng giống như Trayvon!!!". Chính những hành động như vậy đã làm cho lý nước đầy phải tràn ra, đã khiến lòng người chán ngán, làm cho những người đảng hoàng đứng đắn, phe trầm lặng không thể không có phản ứng dồn phiếu cho ông Trump. Chèo thuyền mà không theo nước sẽ bị nước cuốn chìm. Ý dân là ý trời là vậy. "Siêu Quyền Lực" cũng không qua khỏi lòng dân ý trời.

Từ xưa thế giới vẫn coi nước Mỹ, dân Hiệp Chúng Quốc là tay cowboy, anh hùng mã thượng, biết phục thiện, không bao giờ chơi lén, một khi đã thua thì chấp nhận và hợp tác với

đối thủ vì việc lớn vì công ích. Nhưng lần này sau khi Donald Trump thắng cử một cách minh bạch, đối thủ Hillary Clinton đã công khai chấp nhận với ông Trump và toàn thể cử tri, nhưng tình trạng xáo trộn bạo động ngoài đường phố tại các thị trấn lớn đã xảy ra với những cáo buộc giả tưởng thiếu lương thiện. Có vị dân cử nại có cách thức bầu cử không đúng và Trump đắc cử không công bằng đòi thay đổi thể thức bầu cử mà Hoa Kỳ đã có một cách hợp lý từ thời lập quốc. Ông Donald Trump yêu cầu TT Obama và bà Clinton lên tiếng ngăn cản tình trạng xáo trộn, trả lại an bình và trật tự cho đường phố, nhưng không thấy hồi âm. Trái lại TT Obama trong chuyến công du ngoại quốc cuối cùng lại đã kích chê bai tân tổng thống trước các vị lãnh đạo Âu Châu. Để làm gì nhỉ? Chỉ những ai chủ trương tình trạng bất ổn như thế biết mà thôi. Thế mới biết, cũng là con người tham sân si cả. Ai biểu Hoa Kỳ là nước dân chủ nhất thế giới? Hy vọng đây chỉ là thiểu số, rất thiểu số những người phá rối vì hận thù!

Chú thích: *Kết quả cuối cùng số phiếu - Final Election 2016 numbers*

***Phiếu cử tri dân HK (PopularVote): Trump: 62,972,226 - Clinton: 62,277,750**

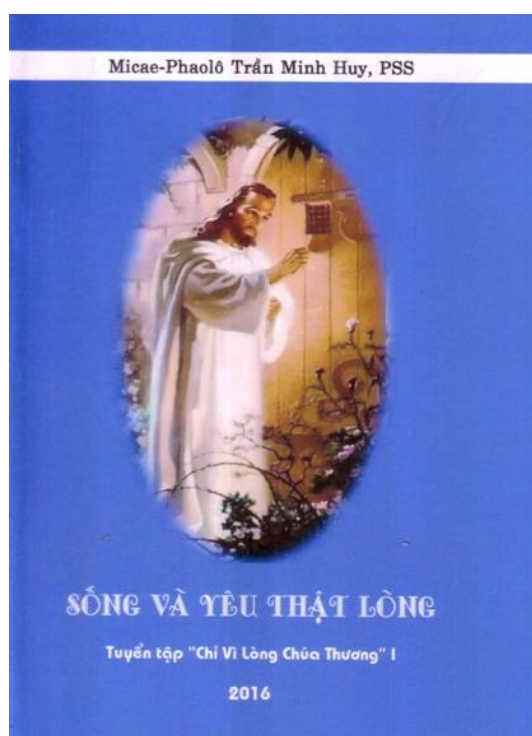
***Phiếu cử tri đoàn (Electoral College vote): Trump 306 - Clinton 232**

Nov.16, 2016

VỀ MỤC LỤC

KHÔNG BAO GIỜ CHÚNG TA CÔ ĐƠN

Tác Phẩm: CẦU NGUYỆN CÁ NHÂN BÍ QUYẾT TÌNH YÊU VÀ VUI SỐNG
Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, PSS.



Phần thứ ba

CẨM NANG CHỈ ĐƯỜNG

“Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong, mà nhiều người lại đi qua đó. Còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống, nhưng ít người tìm được lối ấy” (Mt.7,13-14). Đường cầu nguyện không phải là xa lộ thênh thang, có khi đúng hơn là một đường mòn trong núi. Nhưng chúng ta đã tìm được con đường đó. Chúng ta đừng để bị lạc đường nhé. Đôi lúc chúng ta cũng cần đến những điểm mốc, những địa hình địa vật. Gặp ngã ba đường, có khi chúng ta do dự không biết đi hướng nào. Đừng vội vã cứ đi đại, không đúng thì quay lui. Hãy xem bản đồ, hãy coi la bàn, hay hỏi người địa phương. Mở cẩm nang chỉ đường mà tham khảo, nếu có. Trong đường cầu nguyện, chúng ta hãy hỏi Phúc Âm, hãy nghe lời Giáo Hội. Chúng ta hãy xin như các Tông đồ: *“Lạy Chúa, xin dạy chúng con cầu nguyện”*, chúng ta sẽ nghe được lời đáp đã vang lên ở các nẻo đường: *“Thầy là Đường, là Sự Thật và là Sự Sống”* (Jn.14,6).

Một

KHÔNG BAO GIỜ CHÚNG TA CÔ ĐƠN

Với chúng ta, còn có biết bao nhiêu người...

Khi chúng ta chấp nhận ở một mình với Chúa trong nguyện cầu và suy niệm, chúng ta sẽ dần dần khám phá được sự hiệp thông bao la. Thay vì rút vào cô đơn, chúng ta lại mở ra. Khi sống trong lòng Chúa, chúng ta cũng sống trong lòng thế giới, vì Thiên Chúa là Tình Yêu Tuyệt Đối và Phổ Quát. Chính Chúa nối liền chúng ta với hệ thống hiệp thông vô hình với các thánh.

Trước hết là các thiên thần. Chính Chúa Giêsu đã nói khi đề cập đến các trẻ nhỏ: *“Thiên Thần chúng hằng chiêm ngưỡng thánh nhan Cha ở trên trời”* (Mt.18,10). Thiên thần hằng tỉnh thức chăm sóc từng chút một, bảo vệ, soi sáng, hướng dẫn mỗi người con của Chúa. Nếu chúng ta muốn có một thí dụ về tình bạn thiêng liêng đó, chúng ta hãy đọc sách Tobia của Cựu Ước: Thiên thần Raphael đồng hành với Tobia con trên đường đòi nợ và tìm bạn đời tương lai và cuối câu chuyện, ngài giải thích nhiệm vụ chuyển đạt những lời khấn nguyện của Tobia và Sara lên Thiên Chúa (Tb.12,12). Như vậy, chúng ta đừng quên thiên thần giữ mình của chúng ta nhé.

Tiếp đến là vô vàn các thánh đã được hưởng kiến Nhan Chúa. Họ thuộc đủ mọi dân tộc, mọi giống nòi, mọi quốc gia và ngôn ngữ (Kh.7,9). Với lời cầu nguyện của chúng ta, chúng ta đi vào mối hiệp thông với các ngài: *“Anh em đã tới dự hội vui giữa các con đầu lòng của Thiên Chúa, là những kẻ đã được ghi tên trên trời. Anh em đã tới cùng Thiên Chúa, Đấng xét xử mọi người, đến với linh hồn những người công chính đã được nên hoàn thiện”* (Dt.12,23). Chúng ta hãy đọc hạnh các thánh để được làm quen với các ngài. Có những vị chúng ta sẽ thích hơn, vì hành trình thiêng liêng của họ, và các ngài sẽ nên bạn đường cho chúng ta. Đặc biệt, chúng ta hãy tin tưởng chạy đến với Thánh Cả Giuse, Bạn Thanh Sạch của Đức Mẹ và là Cha Nuôi của Chúa Cứu Thế. Ngài vô cùng khôn ngoan và đảm lược, được Thiên Chúa tuyệt đối tín nhiệm. Chúng ta xem, để cứu dân Người, Thiên Chúa đã thi thố bao nhiêu quyền phép trên Ai-Cập, nhưng khi chính Con của Người bị Hêrôđê mưu toan hãm hại, Ngài để một mình thánh Giuse xoay sở định liệu trên đường lánh nạn trong đêm tối và nơi đất khách quê người. Với Mẹ Maria và Chúa Giêsu thì lời cầu bầu của Thánh Cả Giuse còn mạnh thế biết bao. Tôi đã được điểm phúc có nhiều kinh nghiệm cá nhân khi chạy đến cùng Ba Đấng: *Giêsu-Maria-Giuse, lòng con yếu mến, xin thương cứu các linh hồn. Giêsu-Maria-Giuse, con xin dâng linh hồn và xác cùng*

mọi sự trong tay Ba Đấng. Giêsu-Maria-Giuse, xin Ba Đấng giúp con trong giờ hấp hối lâm chung. Giêsu-Maria-Giuse, xin cho con được chết lành bình an trong tay Ba Đấng. Đó cũng là lời “cầu Chúa” cho những người hấp hối. Chính tôi đã bằng những lời cầu này đồng hành cùng Chị Maria Vũ Thị Huệ trong những giây phút cuối đời. Bởi căn bệnh ung thư, chị đã cùng với gia đình tin tưởng chạy đến với Mẹ Lavang và đã được ơn trở lại làm con Chúa. Chị nhẹ nhàng ra đi rất bình an và chính tôi đã vuốt mắt cho chị. Hẳn chị cũng cầu bầu cho tôi nhiều bên cạnh Chúa.

Sau nữa là các người đã qua đời, quen gọi là các đẳng linh hồn trong luyện tội. Nhất là khi có những phần tử thân yêu trong gia đình chúng ta đã qua bờ bên kia sự chết, chúng ta không thể không giữ liên lạc với họ. Các ngài đang trải qua cuộc thanh luyện để dần dần tiến vào sự hoàn hảo thiên đàng. Lời cầu nguyện của chúng ta giúp họ tiến tới, như là ly nước cho người đang khát. Sự hiện diện của họ cũng giúp chúng ta đào sâu lòng khao khát Thiên Chúa. Chúng ta hãy nhớ đặc biệt các linh hồn mồ côi, nghĩa là những linh hồn không được ai nhớ tới cầu hồn xin lễ cho, dù người thân còn sống của họ có khi còn đầy ra đó!

Cuối cùng là tất cả những người thiện chí đang trên đường lữ hành trần thế. Là một phần tử sống động nhỏ bé trong Thân Mình Chúa Kitô, chúng ta không ngừng cho đi và lãnh nhận một năng lượng thần linh đang lưu chuyển như dòng máu trong tim. Những ai có tâm hồn ngay chính sống trên hành tinh này đều đi vào trong sự hiệp thông thiêng liêng ấy. Lời cầu nguyện nối chúng ta vào mạng lưới Giáo Hội, chẳng khác chi bây giờ người ta nối các mạng Internet. Cụ thể là những lời cầu nguyện người ta cầu cho nhau: An ủi và mạnh sức biết bao khi chúng ta biết được rằng lúc này có nhiều người khác đang cầu nguyện cho chúng ta! Chúng ta đừng bao giờ quên đóng góp phần chúng ta vào sợi giây thân ái đó: một ăn khớp với nhiều, hiện tại mở vào vĩnh cửu.

Tôi rất cảm động cảm ơn Ba Đấng và vui mừng biết ơn tất cả những người thân và con cái đã qui tụ nhau dâng Thánh lễ cầu nguyện cách riêng cho tôi nhân ngày Ngân Khánh Linh Mục 1997 của tôi. Dịp đó tôi được cùng đồng tế thánh lễ và có một cuộc gặp cá nhân ngắn ngủi với Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Trong những ngày đó, các người thân yêu khác ở Việt Nam và Hải ngoại cũng xin lễ, cầu giờ thánh, lần chuỗi và hy sinh cầu nguyện cho tôi. Tôi được bao bọc trong lời cầu nguyện, tình thương và Ân sủng. Xin cho tôi được nên lời ngợi ca và dùng ơn Chúa cho nên.

Giáo hội Công Giáo là gia đình của chúng ta

Mở ra trong suy niệm, chúng ta cầu nguyện trong Giáo Hội, với Giáo Hội, nhờ Giáo Hội và cho Giáo Hội. Giáo Hội là một Thân Mình bằng xương bằng thịt, với máu huyết và y phục, với một quá khứ chở đầy khốn cùng và vinh quang, một hiện tại mà Giáo hội thế nào thì chúng ta phải yêu mến Giáo Hội thế ấy, như yêu chính mẹ của chúng ta, một tương lai hoàn toàn tín thác trong tay Chúa. Chính vì vậy mà chúng ta cũng cần chia sẻ các vấn đề bao quanh đời sống cộng đồng Giáo Hội.

Mầu nhiệm Thánh Thể

Thánh Lễ, nhất là Thánh Lễ Chúa Nhật, nơi cử hành mầu nhiệm đức tin, nơi đại gia đình công giáo qui tụ quanh trung tâm điểm của mình, là suối nguồn và chóp đỉnh tất cả đời sống thiêng liêng của chúng ta. Cho dù thánh lễ ấy thiếu bầu khí cầu nguyện, thiếu sốt sắng, không huy hoàng đẹp đẽ, cách linh mục cử hành không hợp sở thích của chúng ta..., chúng ta hãy đến tham dự trong tinh thần đức tin, để gặp gỡ Chúa Kitô, để lắng nghe Lời Ngài và thông hiệp vào Thánh Thể Ngài, để chia sẻ hiến tế tình yêu *vi vinh danh Chúa và phần rỗi thế gian*. Và khi chung lòng sát cánh với các tín hữu khác, chúng ta luôn có thể yêu thương tha nhân như chính mình. Thánh lễ là phương cách tuyệt hảo nuôi dưỡng và canh tân đời sống cầu nguyện cá nhân của chúng ta. Và ngược lại, thánh lễ cũng cho phép chúng ta góp phần canh tân cộng đồng mà chúng ta là thành phần, vì mỗi tín hữu phải là một viên đá sống động xây dựng cộng đồng Giáo Hội.

Lời cầu nguyện nhóm

“Thầy còn bảo thật anh em: nếu ở dưới đất hai người trong anh em họp lời cầu xin bất cứ điều gì, thì Cha Thầy, Đấng ngự trên trời, sẽ ban cho. Vì ở đâu có hai, ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đó giữa họ” (Mt.18,19). Nếu chúng ta đọc Tông Đồ Công Vụ, chúng ta sẽ ngạc nhiên thấy bầu khí cầu nguyện bao quanh mọi hoạt động của nhóm: *“Tất cả một lòng một ý, họ chuyên cần cầu nguyện”* (Ac.1,14). Ngày nay cũng thế, các buổi hội họp của người kitô hữu phải được diễn ra trong bầu khí cầu nguyện, đặc biệt là trong cung lòng gia đình. Đẹp để biết bao vợ chồng, cha mẹ, con cái, anh chị em cùng sống lời mời gọi cầu nguyện!

Đối với những người trẻ, nhóm cầu nguyện cống hiến cơ hội tốt để tiến tới trong đời sống thiêng liêng: sau những phút giây suy niệm thình lặng cá nhân, là lời cầu nguyện tự phát, chia sẻ lớn tiếng và những thánh ca ca ngợi. Cầu nguyện cá nhân giúp cho cầu nguyện nhóm được phong phú, và ngược lại cầu nguyện nhóm giúp cầu nguyện cá nhân được kiên trì trong suy niệm hằng ngày và theo Chúa Kitô cho đến cùng. Hãy tạo lấy bầu khí mà linh hồn chúng ta cần đến. Chúng ta đừng ngại tận dụng nhóm cầu nguyện. Nếu tại nơi chúng ta sống chưa có thì chúng ta lập nên một nhóm, nhưng chúng ta đừng quên rằng tất cả tùy thuộc vào mối liên lạc mật thiết của chúng ta với Chúa.

Tình Bạn thiêng liêng

Có những nhóm cầu nguyện, không những mật thiết với Chúa mà còn mật thiết với nhau, có thể nói với nhau được tất cả. Một tình bạn sâu xa liên kết họ: *“Anh hãy tránh xa những đam mê của tuổi trẻ, cố gắng trở nên người công chính, giàu lòng tin và lòng mến, ăn ở thuận hòa cùng những ai kêu cầu Chúa với tấm lòng trong sạch”* (2 Tm.2,22). Tình bạn thiêng liêng là một món quà vô giá. Nhờ nó, chúng ta có thể chia sẻ không những các hoạt động bên ngoài, tình cảm, dự tính... mà còn cả mối tương quan của chúng ta với Chúa. Trong đại dương cảm thông của đời sống cầu nguyện, biết đâu chúng ta lại không khám phá ra được một *hải đảo hiệp thông*. Khi bảo chúng ta thương yêu nhau như Ngài thương yêu chúng ta, Chúa Giêsu mở đường vào tình bạn thiêng liêng này: *“Thầy không còn gọi các con là tôi tớ nữa, mà Thầy gọi các con là bạn hữu của Thầy”* (Jn.15,15).

Sách Giáo sĩ cũng nói cách tuyệt diệu điều đó: *“Một người bạn trung thành là một trợ lực mạnh mẽ, ai tìm được người bạn trung thành là tìm được kho báu. Một người bạn trung thành thật vô giá, không ai đo lường được giá trị của nó. Một người bạn trung thành là dầu thơm cho cuộc sống, chỉ những ai tôn kính Chúa mới tìm được. Ai tôn kính Chúa là những người bạn đích thực, vì người ta thế nào thì bạn của họ cũng thế ấy”* (Si.6,15-17). Lòng kính trọng Thiên Chúa là nền tảng của lòng kính trọng tha nhân, và mỗi người có thể giúp người kia trưởng thành trong ơn gọi cá nhân của mình cách tự do.

Hướng dẫn thiêng liêng

Hướng dẫn thiêng liêng hay đồng hành thiêng liêng là một hình thức đặc biệt của tình bạn ấy. Hơn là một tình bạn, đó đúng hơn là một tình phụ tử hay mẫu tử. Trong xã hội chúng ta đang sống, nhiều người trẻ cảm thấy thiếu an toàn nội tâm. Giáo Hội cống hiến kho tàng khôn ngoan rất kỳ cựu này: những nhà hướng dẫn thiêng liêng cống hiến tốt hơn là những nhà phân tâm. Các kitô hữu đã thủ đắc được một sự trưởng thành thiêng liêng đầy đủ và đã lãnh nhận được ơn biện phân (phán đoán) đều có thể dẫn dắt rất nhiều người trẻ trên con đường hoàn thiện Phúc âm. Vậy chúng ta hãy cầu xin Chúa ban cho chúng ta một người hướng dẫn thiêng liêng, và chúng ta hãy chủ động tìm kiếm. Không phải tuyệt đối không thể không có, nhưng rất cần thiết. Và không nhất thiết phải là một linh mục. Một sư huynh, một nữ tu, một giáo dân, nam cũng như nữ, đều có thể nhận được ơn đó. Đây là một điều khá mới mẻ đối với thói quen bấy lâu nay của chúng ta, vì thường việc linh hướng kèm theo việc xưng tội. Chúng ta sẽ dành phần phụ lục ở cuối sách để nói thêm về việc hướng dẫn thiêng liêng này.

Ở đây, chúng ta đưa ra một ít ghi chú cho việc đồng hành thiêng liêng: Người ta có thể thỉnh thoảng bàn hỏi với vị hướng dẫn thiêng liêng, hay vào những giai đoạn nào đó của cuộc

đời, hoặc muốn được theo dõi đều đặn một thời gian dài; Người hướng dẫn đích thực là chính Chúa Thánh Thần, chứ không phải là một thứ ‘thầy đạo’ phân phát các mệnh lệnh; Người hướng dẫn thiêng liêng truyền thông kinh nghiệm của mình bằng sự tỏ chiếu tự nhiên, hơn là bởi sự dạy dỗ hoặc những chỉ thị quyền bính. Chính phẩm chất đời sống của người hướng dẫn giáo dục người thụ hưởng.

Người được hướng dẫn phải biết mở rộng lòng với tất cả sự tín nhiệm, đồng thời lãnh lấy trách nhiệm thực thi ý Chúa trong tất cả mọi sự. Hạnh phúc cho chúng ta, nếu chúng ta tìm được một người hướng dẫn như thế. Nhưng nếu chúng ta không tìm được, thì Chúa cũng không bỏ chúng ta. Những ai ao ước sự thánh thiện sẽ không thiếu Chúa Thánh Thần đâu. Dầu nội tâm của Thánh Linh sẽ dạy dỗ chúng ta tất cả, như Ngài đã làm cho bao vị thánh: *“Phần anh em, dầu mà anh em đã lãnh nhận từ Đức Kitô ở lại trong anh em, và anh em chẳng cần ai dạy dỗ nữa. Nhưng vì dầu của Người dạy dỗ anh em mọi sự -mà dầu ấy dạy sự thật chứ không phải sự dối trá-, anh em hãy ở lại trong Người”* (1 Ga.2, 27).

Còn tiếp

[VỀ MỤC LỤC](#)

CHẤT ĐẠM

Trong thời gian vừa qua, thịt đỏ (red meat) lại được y giới cũng như truyền thông báo chí và người tiêu thụ bàn tán, nhắc nhở. Đó là sau khi có một nghiên cứu về rủi ro của ăn nhiều thịt đỏ do Viện Ung thư quốc gia Hoa Kỳ thực hiện “Ăn nhiều thịt đỏ tăng rủi ro mắc bệnh Viêm Khớp Thấp gấp hai lần”

Các cơ quan truyền thông trong ngoài y giới đều vội vàng phổ biến tin này tới công chúng. Và chuyện ăn thịt đỏ (Red Meat) được nhiều người nhắc nhở bàn tán.

Trong khi đó thì từ nhiều thập niên, một vài chế độ dinh dưỡng lại khuyên nên ăn nhiều thịt, ít carbohydrat, để tránh béo phì...

Xin cùng tìm hiểu xem “chất đạm dinh dưỡng “ với thịt đỏ này là gì và có vai trò như thế nào trong cơ thể con người.

Tiếng Anh của Chất Đạm là Protein. Tên này được nhà hóa học người Đức Geradus J.Mulder dùng đầu tiên vào năm 1838 để gọi một nhóm chất hữu cơ có giá trị dinh dưỡng rất cao trong thực vật và động vật. Chữ Protein xuất phát từ chữ Proteios trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là “quan trọng hàng đầu”

Thật vậy, đạm (protein) là chất căn bản của sự sống trong mọi tế bào, là thành phần của các mô cấu tạo và bảo vệ cơ thể như xương, dây chằng, tóc, móng chân tay và các tế bào mềm ở các cơ quan, bắp thịt. Đạm cũng lưu hành trong máu dưới hình thức những kháng thể, nội tiết tố (hormone), hồng huyết cầu và các loại phân-hóa-tố (enzyme).

Trung bình, tỷ lệ chất đạm trong cơ thể con người là từ 10% tới 20% trọng lượng, tùy theo mập hay ốm, già hay trẻ, nam hay nữ.

Khác với thực vật, động vật không tạo ra được đạm chất, nên con người phải tùy thuộc vào thực vật và các động vật khác để có chất dinh dưỡng này

Không có chất đạm hấp thụ từ thực phẩm thì thân thể con người không thể tăng trưởng và mọi cơ quan nội tạng không thể hoạt động. Đồng thời đạm cũng cần cho sự sinh sản, nuôi dưỡng con cái và để tu bổ những tế bào bị hư hao vì nếu không có tu bổ thì cơ thể ta sẽ tan rã ra thành từng mảnh.

Nói đến chất đạm là ta thường nghĩ ngay đến một đĩa thịt thơm ngon và cứ tưởng là chỉ có thịt động vật mới có đạm, do đó phải ăn nhiều thịt mới có đủ đạm.

Thực ra không phải vậy. Đạm có trong các thực phẩm có nguồn gốc thực vật như rau, trái, hạt... Loại đạm này vừa dễ tiêu lại vừa ít năng lượng, ít chất béo bão hòa hơn đạm từ thịt động vật.

Protein không phải là một chất đơn thuần mà là tổng hợp của nhiều chất hữu cơ, căn bản trong đó là một chuỗi amin acid với 22 loại khác nhau.

Mỗi loại đạm có một số amin acid đặc biệt và chúng nối kết với nhau theo thứ tự riêng. Những acid amin này luôn luôn phân biến hoặc được tái sử dụng trong cơ thể, cho nên con người cần thay thế những thành phần đã được tiêu dùng. Quá trình này bắt đầu từ khi thai nhi mới được thành hình và kéo dài suốt đời sống của con người.

Chất đạm cũng là nguồn duy nhất cung cấp nitrogen, một chất cần thiết cho mọi sinh vật trên trái đất.

Cơ thể con người chỉ tổng hợp được 13 loại amino acids, còn 9 loại kia thì phải được cung cấp trực tiếp từ thực phẩm gốc thực vật hay từ thịt những động vật nào đã ăn những rau trái này. Chín loại acid amin này được xem là tối cần thiết (essential acid amin) bao gồm: histidine, isoleucine, leucine, lysine, methionine, phenylalanine, threonine, tryptophan và valine.

Và để cơ thể tạo ra protein, ta phải cung cấp tất cả 22 loại acid amin.

Khi ta ăn thực phẩm có chất đạm thì hệ tiêu hóa sẽ biến chất đạm thành acid amin và các tế bào sẽ hấp thụ những acid amin mà chúng ta cần. Bởi thế ta phải ăn nhiều thực phẩm khác nhau để có đủ các loại acid amin cần thiết cho cơ thể.

Ngoài ra, khi thiếu một acid amin thiết yếu nào đó, cơ thể có thể lấy từ tế bào thịt trong người. Nhưng nếu sự việc này kéo dài sẽ đưa đến hao mòn cơ thịt.

Cơ thể có khả năng tích trữ một số chất dinh dưỡng khác để dùng dần, thì protein lại không tích trữ được. Nên ta cần tiêu thụ protein mỗi ngày. May mắn là chuyện này cũng dễ thực hiện. Vì trong thực tế, chúng ta thường ăn nhiều thịt hơn là nhu cầu. Lý do là ta quá dư thừa thịt, thuộc nhiều loại khác nhau từ động vật tới thực vật và khẩu vị chúng ta cũng lại rất thích đậm chất.

1- Phân loại chất đạm.

Các nhà nghiên cứu chia chất đạm ra làm hai loại: loại chất-đạm-đủ và loại chất-đạm-thiếu.

Chất đạm nào có cả 9 thứ acid amin cần thiết kể trên gọi là chất đạm đủ; loại nào không có một vài trong 9 thứ acid amin đó thì gọi là chất đạm thiếu.

Hầu hết mọi thực phẩm gốc động vật như thịt, sữa... đều có chất đạm đủ. Trứng tuy chứa nhiều cholesterol nhưng cũng cung cấp các acid amin theo đúng phân lượng mà cơ thể cần.

Còn chất đạm trong thực phẩm gốc thực vật, như trái cây, ngũ cốc, rau cải, được coi như chất đạm thiếu vì nó thiếu một hoặc hai amino acid thiết yếu kể trên. Riêng đậu trong đậu nành được coi như đủ vì nó có hầu hết amino acid cần thiết.

Tuy nhiên nếu bữa ăn có nhiều loại trái cây, ngũ cốc và rau cải thì các chất đạm tổng hợp trong các thức ăn đó sẽ bổ sung cho nhau để cung cấp các acid amin cần thiết. Ví dụ, bánh mì có lượng methionine cao nhưng lại ít lysine trong khi đó rau đậu (legume) lại có lượng lysine cao và lượng methionine thấp. Nếu trong cùng bữa ăn có cả bánh mì và rau đậu thì ta sẽ có đầy đủ lượng methionine và lysine.

2-Nguồn gốc chất đạm

Chất đạm cần thiết cho cơ thể được cung cấp từ thực phẩm có nguồn gốc động vật hay thực vật.

Thịt động vật, sữa và cá là nguồn chất đạm dồi dào nhất, chiếm từ 15 đến 40 phần trăm trọng lượng thức ăn. Có lẽ vì thế mà loài người nguyên thủy đã chọn săn thú và câu cá làm thực phẩm.

Nguồn chất đạm từ ngũ cốc và các thứ đậu chỉ chiếm từ 3% đến 10 % trọng lượng thức ăn; khoai, trái cây và cải lá có màu xanh lục chỉ chứa lượng chất đạm khoảng 3% hay ít hơn.

Gần đây các nhà dinh dưỡng khám phá ra là đậu nành và một số loại hạt cứng (quả hạch) cũng có dung lượng chất đạm không thua gì thịt.

Đạm từ một loại thực vật không có đủ 9 acid amin cần thiết, nhưng khi ăn chung nhiều loại thì chúng bổ sung cho nhau. Thí dụ như ăn gạo pha với đậu, đậu với bắp. Gạo thiếu lysine mà đậu lại nhiều lysine, nên khi gạo và đậu ăn chung thì cơ thể có đủ hai thứ acid amin này.

Điều cần lưu ý là sự bổ sung cho nhau này sẽ có kết quả tốt hơn khi ăn chung cùng một lúc hoặc chỉ cách nhau vài giờ.

Vài điều về chất đạm chế biến

Trên thị trường có bán nhiều loại acid amin pha lẫn với sinh tố, khoáng chất dưới hình thức viên, bột hoặc dung dịch lỏng. Đa số được chế biến từ chất đạm động vật hoặc thực vật.

Cách đây nhiều năm, Cơ Quan Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ đã ra lệnh cấm một loại acid amin biến chế bán trên thị trường vì có gần hai mươi người thiệt mạng sau khi dùng.

Những acid amin chế biến này thường được quảng cáo là làm bắp thịt nở nang, có nhiều năng lượng rất tốt cho người vận động nhiều và cho ai muốn giảm cân. Nhưng theo các nhà dinh dưỡng, chúng không có giá trị đúng như quảng cáo mà còn có thể gây nhiều nguy hiểm như sáo trộn trong việc hấp thụ chất đạm thiên nhiên, làm tăng bài tiết calci đưa tới loãng xương và tiêu chảy.

Nhưng “thịt thay thế” làm từ đạm thực vật thì được coi như tốt vì ít gây rủi ro cho tim và mạch máu. “Thịt” này có hương vị tương tự thịt động vật, lại dễ tiêu, nhiều sinh tố, khoáng chất. Đa số các “giả thịt” được làm từ đậu nành vì đậu này có nhiều chất dinh dưỡng hơn các thực vật khác.

3-Vai trò của chất đạm

Mỗi acid amin của chất đạm có nhiệm vụ riêng biệt trong cơ thể cho nên một chất này không thay thế cho chất kia được. Do đó phần ăn cần đa dạng, có sự cân đối hợp lý các loại thực phẩm khác nhau.

Nhìn chung, các amino acid từ chất đạm có những nhiệm vụ như sau:

a-Cấu tạo mô tế bào mới ;

- b-Tu bổ các mô bị hư hao;
- c-Là thành phần cấu tạo của huyết cầu tố, kích thích tố, phân hóa tố;
- d-Giúp người mẹ tạo sữa để nuôi con;
- đ-Cung cấp năng lượng cho các hoạt động của cơ thể.
- e-Điều hòa sự cân bằng chất lỏng trong cơ thể, dung hòa nồng độ acid-kiềm;
- g-Hỗ trợ việc trao đổi chất dinh dưỡng giữa tế bào và huyết quản;
- h-Là thành phần cấu tạo nhiễm thể và gene di truyền;
- i- Một số acid amin dẫn truyền các tín hiệu thần kinh giữa các dây thần kinh và tới các bộ phận;
- k-Hỗ trợ để một số sinh tố hoàn thành được vai trò của mình.

4-Nhu cầu chất đạm hàng ngày

Trong cơ thể con người, gan tạo ra được 80% acid amin cần thiết từ chất đạm ta ăn vào còn 20% kia phải do thực phẩm cung cấp.

Nhu cầu chất đạm thay đổi tùy theo tuổi tác, giai đoạn tăng trưởng, và tình trạng tốt xấu của cơ thể.

Vì chất đạm có những vai trò rất quan trọng trong cơ thể, nên có người tưởng là phải ăn nhiều chất đạm mới duy trì được cuộc sống tốt. Thực ra chỉ cần từ 10-12 % năng lượng do đạm chất cung cấp là đủ. Số chất đạm này có thể được cung cấp bởi một thực đơn cân bằng và đa dạng. Ngay cả với những người ăn chay, nếu biết ăn đủ lượng ngũ cốc và rau trái cân đối, hợp lý thì cũng có thể cung cấp đủ lượng chất đạm cho cơ thể,

Dù có ăn nhiều thức ăn giàu chất đạm hay uống thêm các loại acid amin chế biến thì cơ thể cũng không tăng thêm sự hấp thụ chất đạm. Lượng acid amin thừa sẽ được đưa vào gan, nơi đây nitrogen tách riêng và được thận thải ra ngoài. Chất đạm còn lại được tích trữ dưới hình thức mỡ hay được chuyển ra glucose để cung cấp năng lượng.

Có nhiều đề nghị về số lượng protein nên dùng mỗi ngày.

Bên Hoa Kỳ, các khoa học gia đề nghị 45 g protein mỗi ngày. Một ly cỡ trung bình sữa ít chất béo có 9 gram protein; một miếng thịt gà không mỡ bằng nửa bàn tay có 37 gram protein.

-Nhà dinh dưỡng Jane Brody đưa ra công thức là người trên 18 tuổi cần 0,70g protein cho mỗi kg trọng lượng cơ thể. Với người quá mập thì tính theo trọng lượng trung bình của người cùng tuổi. Theo cách tính này thì một người nặng 70 kg cần khoảng 49g protein mỗi ngày.

-Một nhà dinh dưỡng khác cho rằng một người trưởng thành ít vận động mỗi ngày cần khoảng 0,8 g protein cho mỗi kg trọng lượng cơ thể, nhưng nếu vận động nhiều thì cần gấp đôi. Một người trưởng thành ít vận động nặng 70 kg sẽ cần khoảng 56g protein mỗi ngày.

-Một trung tâm dinh dưỡng ở Houston, Texas đề nghị là mỗi ngày không nên ăn quá 250g thịt nấu chín.

Kết quả nghiên cứu cho thấy khi nấu chín vừa phải thì thịt còn mềm và dễ tiêu vì hơi nóng phá hủy sự liên kết của acid amin. Nhưng khi nấu quá lâu thì acid amin lại quấn quện với nhau làm cho thịt khó tiêu hóa và cũng giảm bớt 25% số lượng.

Trẻ em đang độ tăng trưởng nên có nhu cầu chất đạm mỗi ngày cao hơn người già. Phụ nữ mang thai, cho con bú hoặc người bị phồng nặng.. cũng cần được cung cấp lượng đạm chất cao hơn.

Trung bình mỗi người cao niên cần 65 g chất đạm mỗi ngày. Chỉ cần dùng hai ly sữa ít chất béo, 200 g thịt nạc, thịt gà hay cá là có thể cung cấp đủ số lượng chất đạm này.

Một vận động viên có thể cần gấp ba lần số lượng đạm của người già.

Các nhà dinh dưỡng thường khuyên ta không nên ăn quá 120g thịt đỏ (red meat) như là thịt bò, heo, cừu mỗi ngày. Để có đủ protein, nên dùng thêm thịt gà, cá, sữa, rau, trái cây. Hoặc là ta có thể ăn thịt gà, cá bốn năm lần một tuần, một ngày ăn rau, trái cây và một ngày ăn thịt đỏ.

Một chế độ dinh dưỡng nặng về thịt và nhẹ về rau quả sẽ làm cho hai trái thận phải làm việc nhiều hơn trong việc đào thải các cặn bã của chất đạm qua đường tiểu tiện. Đó là chất ammonia và urea. Vì thế những người có bệnh về gan và thận đều nên hạn chế thịt.

Ngoài ra trong thịt động vật, đặc biệt loại thịt đỏ còn có nhiều cholesterol và chất béo bão hòa, có nguy cơ gây ra các bệnh tim mạch, béo phì.

Vấn đề thịt đỏ

Trở lại với nghiên cứu về sự liên hệ giữa thịt đỏ và Viêm Khớp Thấp (Rheumatoid Arthritis) của Đại Học Manchester. Đây là một bệnh viêm kinh niên thường thấy ở khớp ngón tay, cổ tay, bàn chân, cổ chân với mức độ nghiêm trọng khác nhau. Rủi ro đưa tới bệnh có thể do suy yếu hệ miễn dịch, do di truyền, do môi trường ô nhiễm hoặc ăn uống thiếu trái cây nhất là thiếu sinh tố C.

Kết quả nghiên cứu của Đại Học Manchester dựa vào sự quan sát 25,000 người nam nữ từ 45 tới 75 tuổi. Đây là nghiên cứu đầu tiên chứng minh sự liên hệ giữa thịt đỏ và Viêm Khớp.

Theo tác giả nghiên cứu, sự liên hệ này là do sự tác dụng của chất collagen trong thịt lên hệ miễn dịch, hoặc vì thịt có nhiều chất sắt hoặc do nhiễm vi khuẩn trong thịt. Và cần nhiều nghiên cứu kế tiếp để xác định nhân quả của sự kiện./.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

www.bsnguyenyduc.com

Tuyển tập Videos Sống Vui Sống Khỏe

Vài hàng giới thiệu : Xin trân trọng giới thiệu tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" của BS Nguyễn Ý Đức. Tuyển tập này là những bài nói chuyện hữu ích về y tế, dinh dưỡng và sức khỏe của BS Nguyễn Ý Đức trên các đài truyền hình được đưa lên Internet. Cùng với bộ sách "[Câu Chuyện Thầy Lang](#)" và những ấn phẩm đã được xuất bản, những bài viết trên Internet, tuyển tập Videos "Sống Vui Sống Khỏe" này sẽ cung cấp nhiều thông tin hữu ích, đóng góp vào việc cải thiện vấn đề sức khỏe cho cộng đồng người Việt Nam khắp nơi.

<http://www.youtube.com/user/DrNguyenYDuc/videos>

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ

giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc "Trợ lực Giáo sĩ" bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những "Linh mục" không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thể khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

